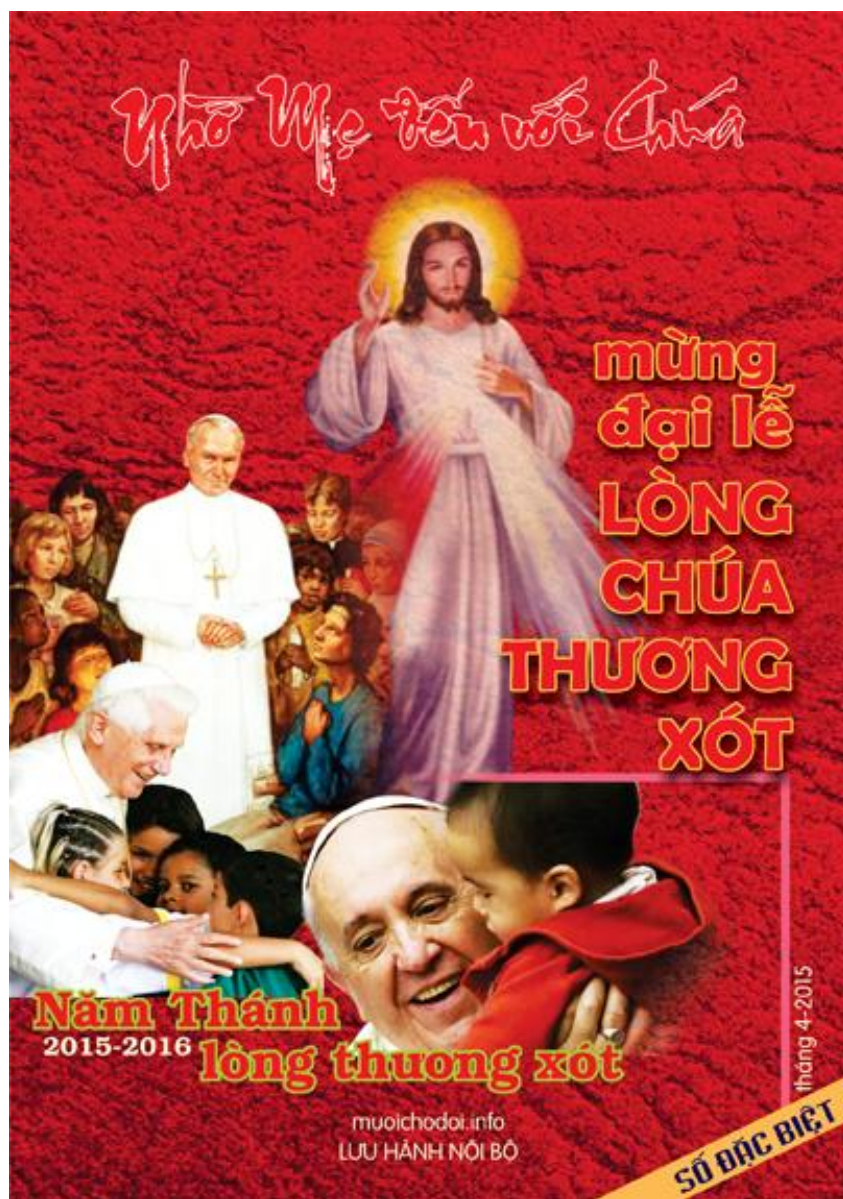




***Đức Thánh Cha Phanxicô công bố
mở Năm Thánh Lòng Thương Xót 2015-2016***

Đức Thánh Cha Phanxicô đã công bố mở một “Năm Thánh đặc biệt” gọi là “Năm Thánh Lòng Thương xót”. Năm Thánh bắt đầu với việc mở Cửa Thánh tại Đền thờ Thánh Phêrô vào ngày 08-12-2015, Đại lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, và kết thúc vào ngày 20-11-2016, Đại lễ Chúa Giêsu Kitô, Vua Vũ Trụ.

Đức Thánh Cha đã công bố mở Năm Thánh khi ngài giảng trong cử hành phụng vụ sám hối bắt đầu “24 giờ cho Chúa”. Sáng kiến này do Hội đồng Toà Thánh về Tân Phúc-Ám-hoá đề ra nhằm mời gọi các giáo hội địa phương trên toàn thế giới mở cửa nhà thờ trong hai ngày 13-14 tháng Ba 2015 để các tín hữu đến lãnh nhận bí tích Hoà giải và châu Minh



Thánh Chúa. Chủ đề “24 giờ cho Chúa” năm nay là “Thiên Chúa giàu lòng thương xót” (Êphêxô 2,4).

Việc mở Năm Thánh 2015 diễn ra nhân dịp kỷ niệm 50 năm bế mạc Công đồng Vatican II vào năm 1965. Điều này thật ý nghĩa, vì Năm Thánh sẽ thúc đẩy Giáo hội tiếp tục công trình mà Vatican II đã khởi sự.

Trong Năm Thánh, các bài đọc Thánh lễ Chúa nhật của Mùa Thường niên sẽ được lấy trong Phúc Âm theo Thánh Luca, người vẫn được gọi là “tác giả Phúc Âm của lòng thương xót”. Dante Alighieri thì mô tả Thánh Luca là “scriba mansuetudinis Christi” (người kể lại nét dịu hiền của Chúa Kitô). Có rất nhiều dụ ngôn nổi tiếng về lòng thương xót trong Phúc Âm Thánh Luca: con chiên đi lạc, đồng tiền đánh mất, người cha đầy lòng thương xót.

Việc long trọng công bố chính thức Năm Thánh sẽ diễn ra với việc công bố Sắc lệnh tại trước Cửa Thánh vào ngày Lễ kính Lòng Chúa Thương xót – ngày lễ này do Thánh giáo hoàng Gioan Phaolô II thiết lập và cử hành vào Chúa nhật thứ II Phục Sinh.

Trong truyền thống Do Thái cổ, Năm Hồng ân được tổ chức mỗi 50 năm,

để khôi phục sự bình đẳng trong tất cả con cái của Israel, tạo cơ hội mới cho các gia đình đã mất tài sản và cả tự do cá nhân nữa. Ngoài ra, Năm Hồng ân còn là lời nhắc nhở cho những người giàu có rằng sẽ đến thời mà các nô lệ Do Thái của họ lại được bình đẳng với họ và có thể đòi lại quyền lợi của mình. “Công lý, theo Luật của Israel, trước hết là để bảo vệ những người yếu” (Thánh Gioan Phaolô II, Tertio millenio Adveniente 13).

Truyền thống Công giáo về Năm Thánh bắt đầu với Đức giáo hoàng Bônifaxiô VIII vào năm 1300. Đức Bônifaxiô VIII đã ấn định mỗi thế kỷ sẽ có một năm Thánh. Từ năm 1475, để giúp mỗi thế hệ đều được hưởng Năm Thánh, Năm Thánh thường lệ được cử hành mỗi 25 năm. Tuy nhiên, khi có một sự kiện có tầm quan trọng đặc biệt, Đức giáo hoàng có

thể công bố mở Năm Thánh đặc biệt.

Cho đến nay, đã có 26 Năm Thánh thường lệ được mở, gần đây nhất là Năm Thánh 2000. Việc mở Năm Thánh đặc biệt có từ thế kỷ XVI. Trong thế kỷ vừa qua đã có hai Năm Thánh đặc biệt: năm 1933, do Đức giáo hoàng Piô XI công bố để kỷ niệm 1900 năm Ôn Cứu chuộc và năm 1983, do Đức giáo hoàng Gioan Phaolô II công bố vào dịp 1950 năm Ôn Cứu chuộc.

Hội Thánh Công giáo đã đem lại một ý nghĩa thiêng liêng hơn cho năm Hồng ân của Do Thái giáo, gồm có ơn tha thứ chung, ân xá dành cho mọi người, để canh tân mối quan hệ với Thiên Chúa và với tha nhân. Như vậy, Năm Thánh luôn là một cơ hội để đào sâu đức tin và canh tân chứng tá Kitô giáo.

Với “Năm Thánh Lòng Thương Xót”, Đức

Thánh Cha Phanxicô muốn đặt trọng tâm nơi lòng thương xót của Thiên Chúa, Đáng mời gọi các tín hữu trở về với Người. Gặp gỡ Chúa sẽ giúp chúng ta biết thực thi lòng thương xót.

Nghi thức khai mạc Năm Thánh là việc mở Cửa Thánh. Cửa này là cửa chỉ được mở trong thời gian diễn ra Năm Thánh và đóng lại vào tất cả các năm khác. Bốn Đại Vương cung thánh đường ở Roma đều có Cửa Thánh, đó là các Vương cung thánh đường: Thánh Phêrô, Thánh Gioan Latêranô, Thánh Phaolô Ngoại thành và Đức Bà Cả. Nghi thức mở Cửa Thánh biểu trưng ý nghĩa: trong Năm Thánh, các tín hữu được ban cho một “con đường đặc biệt” để hưởng Ôn cứu rỗi.

Các Cửa Thánh của các Vương cung thánh đường khác cũng sẽ được mở sau khi mở Cửa Thánh

Vương cung thánh đường Thánh Phêrô.

Như một phương cách đề cao tầm quan trọng của sự tha thứ và canh tân mối tương quan của mỗi người chúng ta với Thiên Chúa, ơn toàn xá sẽ được ban trong Năm Thánh. Ân xá là việc tha các hình phạt tạm vì tội - thường được ban cho những tín hữu hành hương đến Rôma cùng với một số điều kiện khác: xưng tội, rước lễ, cầu nguyện theo ý Đức giáo hoàng và thực hiện việc những việc bác ái đơn giản như thăm viếng bệnh nhân...

Những ai không thể hành hương đến Rôma cũng có thể được hưởng ân xá bằng cách xưng tội và rước lễ, cầu nguyện theo ý Đức giáo hoàng, khi đi viếng hay tham dự một cử hành phụng vụ chung tại một nhà thờ được Đức giám mục địa phương chỉ định.

Lòng thương xót là một chủ đề mà Đức Thánh

Cha Phanxicô rất thường nói đến, như được thể hiện trong châm ngôn giám mục ngài đã chọn: “miserando atque eligendo” (Được thương xót và được chọn). Câu này trích từ bài giảng của Thánh Bêđa về sự kiện Chúa Giêsu nhìn thấy người thu thuế Mathêu và gọi ông đi theo Người: Chúa Giêsu thấy một người thu thuế, Người nhìn ông với ánh mắt thương xót và chọn ông, Người nói với ông: Hãy theo tôi! Đây là bài giảng tôn vinh lòng thương xót của Thiên Chúa.

Trong buổi đọc kinh Truyền Tin đầu tiên sau khi được bầu làm giáo hoàng, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói: “Dung mạo của Thiên Chúa là dung mạo của một người Cha đầy lòng thương xót, đầy nhân ái với chúng ta. Người thấu hiểu chúng ta, chờ đợi chúng ta và luôn tha thứ cho chúng ta mà không bao giờ mệt mỏi, nếu chúng ta

chạy đến với Người với tâm hồn sám hối... Lòng thương xót sẽ biến đổi thế giới. Một chút lòng thương xót thôi cũng làm cho thế giới bớt lạnh lẽo và thêm công chính” (Kinh Truyền Tin, 17-03-2013).

Trong buổi đọc kinh Truyền Tin ngày 11-01-2015, Đức Thánh Cha Phanxicô còn nói: “Ngày nay chúng ta rất cần đến lòng thương xót, Điều quan trọng là các tín hữu sống lòng thương xót ấy và đem vào các môi trường xã hội khác nhau. Anh chị em hãy lên đường! Chúng ta đang sống trong thời đại của lòng thương xót, đây là thời đại của lòng thương xót”.

Rồi trong Sứ điệp Mùa Chay năm nay, Đức Thánh Cha cũng bày tỏ: “Tôi mong muốn biết bao rằng nơi nào Giáo hội hiện diện, đặc biệt là các giáo xứ và các cộng đoàn của chúng ta, nơi ấy sẽ trở thành những hải đảo thương xót giữa lòng đại dương vô cảm!”

Trong Tông huấn Evangelii Gaudium, thuật ngữ “lòng thương xót” cũng được lặp lại rất nhiều lần.

Đức Thánh Cha Phanxicô đã uỷ thác cho Hội đồng Toà Thánh về Tân Phúc-Âm-hoá việc tổ chức Năm Thánh Lòng Thương xót.

(từ Vatican)

THƯ GỎI CHÚA GIÊSU NHÂN NGÀY ĐẠI LỄ

*Chúa Giêsu giàu lòng thương xót ơi,
Hôm nay con viết thư cho Chúa, bỗng nhớ trong
thánh kinh có đoạn nói về việc Chúa mới sinh ra đã phải
chạy trốn sang Ai Cập và các anh hài bị giết, làm trái tim
con quặn thắt: “Ở Rama, vắng nghe tiếng khóc than rên
rỉ: tiếng bà Rakhen khóc thương con mình và không chịu
cho người ta an ủi, vì chúng không còn nữa.” (Mt 2,18)*



Để chuẩn bị mừng Đại Lễ lòng Chúa thương xót, nhóm thiện nguyện Tín Thác chúng con được một linh mục mà cuộc đời cũng khốn khổ như Chúa, hướng dẫn đến một nơi, mà nơi ấy tất cả các bà mẹ, kể cả các ông bố nữa, đã cạn nước mắt rồi. Họ không thể khóc như bà Rakhen được nữa, hay nói đúng hơn là họ cố gắng nuốt những giọt nước mắt, để dành sức lực chăm sóc cho những đứa con mình, mà

dù có đồ bao nhiêu tiền của công sức chạy chữa thì phía trước vẫn là một màn đen vô vọng...

Nơi ấy là Khoa Ung Thư Nhi của Bệnh Viện Ung Bướu Sài Gòn, Chúa đã đến đó chưa?



Theo con sổ thống kê mới nhất, ở Việt Nam mỗi ngày trung bình có 250 người qua đời vì ung thư, trong đó gần hai phần trăm là trẻ thơ, có nghĩa là gần một ngàn bốn trăm linh hồn bé thơ rời bỏ mặt đất này mỗi năm. Tội quá Chúa nhỉ!

Thôi, con mời Chúa đi với con. Khi chúng con tới nơi ấy thì quá đông, quá ngột ngạt! Cái đông đúc, chen chúc, bức bách và ngột ngạt tràn cả ra hành lang. Nhóm chúng con cố gắng len lỏi vất vả lắm mới đem quà vào trong các phòng bệnh được, thì nhận ra lúp xúp những bé thơ, với cái đầu tròn vo, trọc lóc. Giá như trong hoàn cảnh khác thì đó là sự ngộ nghĩnh. Nhưng nơi này đó là nỗi đau, là cùng tận nỗi đau Chúa ạ!

Con nhớ lại buổi sáng Chúa Nhật 18/1/2015, Đức Thánh Cha Phanxicô đã gặp gỡ giới trẻ Philippines tại Sân Thể Thao Đại Học Đường Thánh Tôma ở thủ đô Manila. Một em gái đã được cứu khỏi đời sống bụi đời, đã hỏi ĐTC một câu hỏi rất thực tế và đầy thương tâm, rồi nghẹn ngào đến trào nước mắt khóc: "Có rất nhiều trẻ em bị cha mẹ mình bỏ rơi, có rất nhiều em trở thành nạn nhân của ma túy, đi điểm, và nhiều điều kinh khủng xảy ra cho chúng. Tại sao Thiên Chúa lại để cho những điều ấy xảy ra cho những trẻ em vô tội? Và tại sao lại có rất ít người giúp chúng con?"



Và ĐTC đã trả lời: “Cái cốt lõi của câu em hỏi, hầu như không có câu trả lời. Chỉ khi nào cả chúng ta nữa có thể khóc về những gì em đã nói thì chúng ta mới có thể tới gần chỗ trả lời cho câu hỏi ấy. Tại sao trẻ em chịu khổ quá nhiều? Tại sao trẻ em lại chịu khổ? Khi tâm can có thể tự vấn và kêu lên thì bây giờ chúng ta mới có thể hiểu được một điều gì đó.

Có lòng thương cảm trần thế cũng vô ích. Đó là một lòng thương cảm khiến chúng ta cho tay vào túi móc ra một cái gì đó cho người nghèo. Nếu Chúa Kitô đã có loại thương cảm này thì Người đã bước lại gần, chào hỏi họ rồi bỏ đi (về cùng Cha). Thế nhưng, chỉ ở vào lúc Chúa Kitô đã khóc và có thể khóc mà Người đã thông cảm cuộc sống của chúng ta, hiểu được những gì xảy ra trong cuộc đời của chúng ta...

Câu hỏi quan trọng về lý do tại sao có quá nhiều trẻ em phải chịu đựng khổ đau, em đã khóc than đặt vấn đề. Và câu trả lời quan trọng chúng ta có thể đáp lại hôm nay đó là chúng ta làm sao để có thể biết, thực sự biết khóc thương, biết khóc than”.

Bước chân vào đây, chúng con cũng tự hỏi: “Tại sao trẻ em chịu khổ quá nhiều? Tại sao trẻ em lại chịu khổ?”

Không thể lý giải nổi lý do nào mà trẻ thơ mới chút xíu đã bị ung thư, và ung thư nhiều đến thế. Những chứng ung thư làm chúng con lạnh hết người: ung thư máu, ung thư võng mạc, và ung thư xương nữa...



Đời bệnh nhân ung thư khủng khiếp nhất là những cơn đau. Chúng con đã chứng kiến những cơn đau rúc rĩa thịt xương đó trong hành trình thiện nguyện, đau đau đến mức cuối cùng phải dùng đến

mocphin để làm tê liệt những giây thần kinh, để giảm đau trong chốc lát. Trong những giây phút thống khổ ấy, người thân chỉ biết ôm lấy bệnh nhân như muốn sẻ chia phần nào nỗi đau, và càng đau khổ hơn vì thấy mình bất lực, không thể làm gì hơn để giảm nỗi đau cho người bệnh. Thế mà những cơn đau ấy đổ xuống trẻ thơ. Hình dung thôi chúng con cũng thấy rùng mình sợ hãi!

Lúc đó chỉ còn biết khóc thương, khóc than và giơ tay lên khẩn nài: “Xin dâng lên lòng thương xót Chúa, những vết thương... xin Chúa thương tha thứ chữa lành, nhận chìm con vào lòng Chúa xót thương”

Không dừng lại ở chỗ khóc thương sụt sùi, chúng con đã cố gắng trong khả năng có thể, mang tới cho 200 bé nơi đây chút quà, sữa tươi và một phong bao lì xì.

Chúa biết không, khi chọn quà cho các em, một bác sĩ đã tư vấn nên tặng các em sữa tươi cho nhẹ nhàng, bởi thể trạng của các em, nhiều trẻ loại sữa quá giàu đạm và chất béo sẽ khiến các em không tiếp nhận và dội ngược ra, thì sẽ rất mệt. Trao bao lì xì cho các em vui, với cảm giác được thêm tuổi mới trong đời, nhưng thiết thực là để bữa trưa này, cha hoặc mẹ các bé có chút tiền mua hộp cơm có thêm miếng

thịt, ăn cho có sức khỏe để chăm sóc người không còn sức khỏe.

Nhà nào có người bị bệnh ung thư là kiệt quệ, là sạch cửa nhà, bán mọi thứ trong nhà để chạy thầy chạy thuốc cho bệnh nhân. Tại nơi này có những người mẹ rờn rã bao năm tháng chỉ ăn cơm từ thiện thôi, Chúa ạ. Ăn uống thiếu thốn, suy dinh dưỡng, mẹ đi chăm con mòn mỏi yếu ớt xanh xao như tàu lá chuối, đứa con bị ung thư xương nằm thóp thoi tro cái đầu trọc lóc, đến là khôn khổ.

Chắc Chúa còn nhớ, trong suốt mấy năm trời, nhóm thiện nguyện chúng con cũng trợ giúp 80 phần cơm mỗi ngày cho các bệnh nhân hoặc người nuôi bệnh. Bây giờ phải đi nhiều nơi để gieo rắc hạt giống lòng Chúa thương xót qua những chuyến công tác bác ái nơi vùng sâu vùng xa, cho nên chúng con chỉ tổ chức những chuyến thăm viếng như hôm nay được thôi, Chúa ạ!

Chúa gởi thêm nhiều người có lòng xót thương đến với chúng con để cùng chung tay góp sức xoa dịu nỗi đau của những con người nghèo khổ nhé! Con xin lỗi Chúa trước, nếu Chúa đưa đến những đại gia, những chức sắc, những người tiền bạc rủng rỉnh đi làm việc thiện mà muốn cho cả làng biết, muốn nêu tên trên bảng vàng, muốn khắc danh tính vào bằng tri ân, muốn được liệt vào danh sách các ân nhân... thì chúng con không nhận đâu đấy nhé! Dù họ có tiền rừng bạc biển, quyền cao chức trọng, thì cũng không có chỗ trong nhóm thiện nguyện nhỏ bé của chúng con đâu!

Năm chèo kéo ở bậc nghỉ cầu thang là một người đàn ông gầy gò xương xẩu, ngủ khò khò bất chấp kẻ lại người qua, con cứ tưởng là Chúa đang nằm đó chứ! Bỗng anh giật mình ngồi phắt dậy, vỗ cái túi lép kẹp dùng làm gối kê đầu, nhìn xung quanh ngỡ ngàng. Đợi người đàn ông định

thần trở lại, chúng con đến lân la trò chuyện, mới biết anh tên Thành, quê mãi Vĩnh Long, có đưa con điều trị ở đây, cháu bị ung thư máu.

Lau giọt lệ, anh thở dài: “Mọi sự là vô vọng rồi, vì cơ thể cháu không tiếp nhận hóa chất truyền vô được nữa!” Đêm qua anh nhắn vợ lên thay phiên để anh về quê chuẩn bị sẵn sàng đón con về trong tình huống xấu nhất. Anh phải giấu vợ, sợ chị tuyệt vọng. Anh tới góc cầu thang ngủ vội lấy sức sau cả tháng thức trắng bên con, rồi sẽ bắt xe đi về dưới. Mấy sào ruộng anh đã bán hết để cứu con, mà công cốc hoàn công cốc. Anh bảo dù khó khăn đến đâu, cũng sẽ kiếm cái áo tử tế cho con khi đón nó về. Đau lắm, đau buốt trong tim mà giấu vợ, trù mền ôm hôn con rồi ra đi. Chúa có thấy nỗi đau nào hơn thế không?

Kể cho Chúa nghe những đau đớn đó, lòng chúng con cũng trĩu buồn. Cảm ơn Chúa đã gởi những phần quà từ tấm lòng xót thương của những anh chị em từ khắp nơi, bớt ăn tiêu chi chút, dành dụm gởi về để chúng con lên đường trao tặng cho những mảnh đời rách nát, bệnh tật, nghèo túng...

Có chi tiết nhỏ này có lẽ sẽ làm Chúa vui hơn : ấy là chúng con đã hì hục ngồi trong góc cầu thang bơm những trái bong bóng to đẹp rực rỡ sắc màu trao tặng các em. Những trái bóng đủ hình dạng sắc màu làm mắt đám trẻ sáng lên, quên đi cơn đau trong chốc lát. Nhìn thấy nhiều em cứ cà cái đầu trọc lóc vào trái bóng, ôm khư khư trái bóng như sợ nó bay mất, thương đến là thương. Thật xót xa khi hóa chất vào cơ thể các em chế ngự tế bào độc của chứng ung thư, thì cũng chính là tước đi hết mái đầu xanh của trẻ. Thương chúng quá!



Tuy nhiên, người mục tử ân cần dặn thiện nguyện viên chúng con khi đến nơi này hãy dần lại nỗi đau lòng, ráng tươi lên, đem niềm vui nụ cười như một kỷ niệm đẹp cho các bé. Chúng con làm vậy

được không Chúa?

Người mục tử linh hướng từng chia sẻ với chúng con: ra đi, đem niềm vui cho anh em nghèo khổ và trẻ thơ bệnh tật yếu đau, nhưng đồng thời cũng là để nhận thức ra cái cỗi hạn hẹp nơi con người. Biết sự bất lực của mình mà gửi gắm sự cậy trông tín thác vào Thiên Chúa. Ra đi cũng để thấy mình còn được Chúa thương rất nhiều. Còn thân hình đầy đủ, còn đi lại nói năng bình thường, còn sức khỏe... đó là món quà quý nhất Chúa trao ban mà con đâu biết trân trọng, đâu thấy mình hạnh phúc. Con cứ lao đầu tìm tiền tài danh vọng của cái chức tước địa vị... đến khi ngã quỵ vì ốm đau bệnh tật, lúc đó mới thấy tất cả là hư vô, là con số không, nếu không có sức khỏe.

Rời Khoa Nhi Bệnh Viện Ung Bướu, ám ảnh chúng con là nụ cười ngây thơ trên những gương mặt tròn trịa với cái đầu cũng tròn xoay, như những dấu chấm tròn vo giữa cuộc đời này. Những dấu chấm ngây thơ không hề biết rằng cuộc đời các em có thể chấm hết bất cứ lúc nào.... Hữu hạn mong manh quá đổi. Bỗng thấy mắt cay xé, con nhớ lại lời ĐTC Phanxicô nói với giới trẻ: “Chúa Giêsu trong Phúc Âm

đã khóc. Ngài đã khóc thương người bạn Lazarô qua đời. Người đã khóc cho gia đình mất đứa con gái của họ. Người đã khóc khi thấy người mẹ góa đem người con trai của bà đi an táng. Và Người đã động lòng đến chảy nước mắt, đã cảm thương khi thấy đoàn lũ dân chúng không có chủ chiên. Nếu các bạn không biết khóc các bạn không thể trở thành Kitô hữu tốt lành.



Đây là một thách đố cho chúng ta hôm nay. Khi đặt câu hỏi, tại sao trẻ em lại chịu khổ đau, tại sao tai ương này hay hoạn nạn kia lại xảy ra trong đời sống, câu trả lời của chúng ta cần phải: một là tỉnh lặng; hai là một thứ ngôn từ xuất phát từ các giọt lệ của chúng ta. Hãy can đảm. Đừng sợ khóc than!”

Vâng, Chúa Giêsu ơi! Con đang khóc đây!

Chúa cùng khóc với con nhé!

Thiện Nguyễn Tín Thác

Bình Thạnh

2015

Tín Thác

Chúa dẫn con đi khắp nẻo đường
Đi qua những nẻo rất đầy sương
Trong màn sương trắng mênh mông ây
Chỉ một mình con thật đáng thương!

Con gọi Chúa rằng Chúa con ơi!
Ngài ở đâu khi con rối bời
Tâm tư hoảng loạn chân chùn bước
Chúa bảo vẫn kề bên con thôi.

Chúa ơi sao họ nhiều thấp hèn
Chèn ép đọa đầy con nhiều phen!
“Con ơi, đừng chấp làm chi họ,
Con Chúa Trời đây còn treo lên!”

Thân con bầm dập đầy chua cay
Chén đắng mà sao rót thật đầy
Chận đường chấn lồi sao con bước?
“Ta còn toi tả hướng chi con!”

Con hỏi bao giờ khổ nạn qua
Thời gian rồi sẽ tới kia mà
Khi Ta bị kéo lên cao ấy
Ta sẽ đem người lên cùng Ta

Nhưng mà Ta hỏi con tin không?
Cứ vững niềm tin đừng nản lòng
Chỉ còn một chút thôi con ạ,
Nhưng Ta trở lại con còn trông.

Con hãy tin Ta thắng thế gian
Ơn thiêng tuôn đổ xuống tràn lan
Giúp con vững bước qua đau khổ
Rồi sẽ cùng ca khúc khải hoàn

Con có tin Ta thắng thế gian?
Hãy vững tin luôn đừng nghi nan
Phục Sinh ngày ấy huy hoàng đầy
Dù biết hôm nay gian nan đây.

*Di Nguyễn
Australia 2015*



Bình Minh Chúa Nhật Hồng

“Hãy tụ họp lại, hỡi các người là những kẻ ưu phiền, hãy hân hoan vui mừng, để các người nhảy mừng, và hưởng no đầy nguồn an ủi các người” (Is 66,10-11)

Đó là bài ca nhập lễ của Chúa Nhật IV Mùa Chay, được gọi là Chúa Nhật Hồng, với chủ đề “hãy hân hoan vui mừng”. Cho dù vẫn



còn nằm trong mùa chay với màu tím buồn, nhưng vẫn có một Chúa Nhật Hồng như tia nắng sớm bình minh báo hiệu ngày mới tràn ngập ánh mặt trời rực rỡ phá tan đêm đen u tối, mang niềm vui đến xua tan nỗi buồn. Là con cái của lòng Chúa thương xót, thấm nhuần tinh thần rạng rỡ vui tươi ấm áp ấy, bình minh Chúa Nhật Hồng, nhóm thiện nguyện Tín Thác lên đường đem niềm vui đến những mảnh đời chưa vui!

• Bình Minh vẫn cần đón nhận... bình minh!

Bình Minh, không phải là nơi rực rỡ xa hoa như cái tên, hóa ra đây là một dãy nhà thấp cũ kỹ, nằm chơi vơi giữa một vùng cát trắng. Phía xa xa có những nóc nhà lụp xụp, che những ụ đất tròn, mà nếu không đến tận nơi bạn sẽ không biết đó là gì, hoặc nếu nhìn xa xa thì lại giống những lều của thổ dân ven sông Amazon như bạn thấy trong phim ảnh. Đó là gì vậy?



Quay trở lại với dãy nhà cấp bốn thấp lè tè giữa cát trắng hoang sơ đã tồn tại ở nơi này suốt 41 năm, đó chính là cơ sở của trại phong có cái tên rất đẹp là “Bình Minh”, nằm ở ấp 5, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Cuộc sống người dân ở đây như thế nào, hãy lắng nghe ông Lê Chí Ngọc, trạm trưởng trại phong tâm sự:

“Bà con cư dân của trại còn nhiều khó khăn lắm, nhất là về kinh tế. Dù rằng bệnh phong ở Việt Nam, trên nguyên tắc đã được thanh toán dứt điểm, song 100 bệnh nhân ở làng phong này và hơn 30 người khác sống rải rác trong khu dân cư đây có cuộc sống rất khó khăn. Vì bệnh phong đã tàn phá sức khỏe, cướp đi một phần thân thể họ, chủ yếu là các ngón chân ngón tay, họ thành ra tàn phế rồi, sức lao động suy giảm, không thể tự mình lao động kiếm sống như những người lành lặn khác được.

“Hơn nữa, cả một thời gian dài, trong xã hội nổi sợ hãi xa lánh kỳ thị người bị bệnh phong là có thật, thành ra bệnh nhân dù có khỏi bệnh rồi vẫn khó hòa nhập với cộng đồng. Nay sự kỳ thị đó giảm bớt, họ lại chịu áp lực của tuổi già, nghèo đói, cô đơn và bệnh tật.”

Bản thân người trạm trưởng đáng kính cũng là một bệnh nhân phong, ông đã gắn bó với làng phong này 41 năm trời, và là nhân chứng sống động của làng phong Bình Minh.

Bệnh nhân Võ Ngọc Lua cho biết anh ấy không thể có việc làm ổn định. Anh phải đi làm lung tung linh tinh đủ mọi việc, mỗi tháng may ra mới kiếm được ngót một triệu đồng, nhà nước cho 360 ngàn/tháng, tằn tiện sống qua ngày đoạn tháng.

Nhân chứng có bề dày cuộc đời gắn với trại phong Bình Minh là bà Trần Thị Lâm. Căn bệnh phong tàn phá cơ thể, khiến bà phải dùng xe lăn để di chuyển. Thời trước ai cũng sợ bệnh phong, chẳng ai thèm “dây với hủi” ! Vợ chồng bà phải đi xin ăn, đủ mọi nhục nhã ê chề, cuối cùng đành dắt 3 đứa con lưu lạc về làng phong Bình Minh. Chồng bà gục chết khi đứa con út mới 6 tuổi. Tuy nương nhờ vào làng phong, nhưng bà phải chọn cách sống rất đau lòng, là sống tách ly khỏi 3 đứa con, để tránh thị phi, để tạo tương lai cho con. Bản thân bà theo đạo Tin Lành, vậy mà bà cho 3 đứa con rút ruột đẻ ra theo đạo Công Giáo.

Bà nức nở òa khóc: “Vậy mà Chúa thương. Chúa cưu mang con tôi, một đứa làm kỹ sư điện, một đứa là y tá, còn một đứa là tài xế. Chúng đã trưởng thành, đã có gia đình nơi các thành phố hạnh phúc bình an. Còn tôi, tôi quyết gửi thân ở trại phong Bình Minh, như cách để cảm ơn đất và con người nơi này. Tạ ơn Thiên Chúa ban cho các con tôi tránh khỏi kiếp phong cùi. Tôi quyết không để bệnh của tôi làm ảnh hưởng xấu đến công việc và đời sống của các con tôi, vì thành kiến về bệnh phong còn nặng lắm!...”

Người mẹ ấy cứ nắm tay thiện nguyện viên Tín Thác khóc nức lên: “Các cô các chú ơi quả đúng như Chúa dạy: công phúc của người đau khổ có giá trị vô cùng trước mặt Chúa, nên Chúa ban ơn cho con cái tôi nhiều như vậy. Thân già cùi hủi này mãi nguyện rồi. Hôm nay Chúa thương đưa

các cô chú tới đây quan tâm giúp đỡ chúng tôi. Thật là vui mừng!”

Lòng thương xót không dừng lại ở đâu mỗi chút lưỡi, nhưng bằng hành động và tấm lòng xót thương để giới thiệu với anh em mình gương mặt Chúa Kitô, Đấng giàu lòng xót thương, Đấng đã đến nơi này, trại phong Bình Minh, với đôi dào ân sủng và lòng xót thương vô bờ bến.

Trên hành trình thực hành lòng thương xót của nhóm thiện nguyện Tín Thác, bệnh nhân phong luôn là một điểm nhấn của yêu thương, chính vì vậy mà Chúa Nhật Hồng này chúng tôi “đem bình minh đến với Bình Minh”. Bình minh đây là niềm vui của sự chia sẻ, cảm thông. Bình minh đây là lời cầu nguyện lòng Chúa xót thương những thân phận đau ốm tật nguyên. Bình minh đây là những món quà tinh thần: chuỗi hạt, ảnh, sách, CD bài giảng lòng Chúa thương xót. Bình minh đây là nhu yếu phẩm mà đồng bào đang cần là gạo, mì tôm và một số mặt hàng thiết yếu như dầu ăn, nước tương, nước mắm... Một trăm ba mươi phần quà đủ gửi tới tất cả bệnh nhân và dân cư của làng, cùng với cả mấy chục hộ sống rải rác ở vùng quanh đó.

Trong tất cả những chuyến công tác bác ái, ngoài những “sự cần” cho cuộc sống của bà con, thiện nguyện viên không quên đem những “sự vui” đến cho các em. Trên vùng đất cát trắng khô cằn, bình minh Chủ Nhật Hồng này bỗng rạng rỡ những trái bóng bay đủ sắc màu. Hơn hờ nhất là đám trẻ con, chúng cười giòn tan trong nắng sớm...

Vâng, bây giờ xin tiết lộ: những mái lều lụp xụp kỳ dị ở trên chính là những lò sấy than tổ ong, một công việc rất nặng nhọc của bệnh nhân phong để kiếm sống. Khi những bếp lửa ở các gia đình, hàng quán cháy hồng, rất ít ai biết những viên than chắc nịch đó được làm ra từ mồ hôi

nước mắt của bà con nơi đây. Miếng cơm kiếm được của làng phong Bình Minh cơ cực lắm, xin đừng quên họ!

Tạm biệt làng phong Bình Minh khi ánh bình minh chan hòa rạng rỡ cả một vùng quê. Chủ Nhật Hồng không chỉ là một làng Bình Minh, thiện nguyện viên Tín Thác còn phải đi tiếp để đem bình minh đến những nơi chưa thấy ánh bình minh của lòng thương xót...

• Thiên Trợ - Nỗi Đau "Lỗ Đáo" Không Lành



Tọa lạc tại ấp Hương Phước, xã Phước Tân, tỉnh Đồng Nai, mái ấm Thiên Trợ cũng là một điểm để bệnh nhân phong nương tựa và được chăm sóc.

Rất nhiều năm trước, khi bệnh phong còn là nỗi sợ hãi kinh hoàng của cộng đồng xã hội, các nữ tu dòng Nữ Tử Bác Ái Vinh Sơn đã nghĩ tới phương thế cứu giúp gia đình các bệnh nhân phong. Các nữ tu đã về vùng đất này, lúc đó rất hoang vu, lập thành một ngôi làng cho các gia đình có nơi nương tựa sinh sống.

Chia đất, làm nhà, chăm sóc y tế cho gia đình bệnh nhân phong, những mong họ có thể an phận sống quây quần, song không phải sự lo toan rất nhân bản của các sơ đã thuận buồm xuôi gió mà gặp biết bao thử thách.

Sau khi có nơi ăn chốn ở, bệnh nhân tự lao động tăng gia có cái mặc cái ăn, thì xã hội lại có những biến động.

Sau 1975, nhà nước thu hồi phần lớn đất của trại. Một số gia đình bệnh nhân hoảng sợ, bán tổng bán tháo phần đất được trao tặng cho những người khác. Dù thương họ lắm, biết rằng mất đất bệnh nhân phong sẽ khổ, song các sơ chẳng thể can thiệp vì đất đã trao tặng rồi, giữ hay bán là quyền của họ. Mô hình làng phong bị phá vỡ, người phong ở lẫn với người lành. Hiện thời số gia đình bệnh nhân phong còn 99 hộ, với 382 người, 67 bệnh nhân, và 33 bệnh nhân phong di chứng nặng.

Nữ tu Hoàng Thị Ngọc Duyên nghẹn ngào: “Thương lắm! Cho dù bây giờ bệnh phong đã có thuốc điều trị được rồi, tuy nhiên có những bệnh nhân bị di chứng rất nặng nề. Khi bị bệnh phong mà bệnh nhân nào có “lỗ đáo” (lỗ dò do vết thương hở loét vào tận xương) thì sẽ không bao giờ lành. Những “lỗ đáo” ấy làm cho bệnh nhân rất đau đớn, sinh hoạt khó khăn, phải chịu đựng như vậy cho tới lúc chết!...”

Người nữ tu trẻ ấy đã có nhiều kinh nghiệm trong việc chăm sóc bệnh nhân HIV giai đoạn cuối ở Trung Tâm HIV Mai Hòa, giờ được chuyển về đây chăm sóc bệnh nhân phong. Sơ cười mà nghẹn ngào, dặn thiện nguyện viên: “Các con cầu nguyện cho họ, nhất là cho những bệnh nhân có ‘lỗ đáo’ được chữa lành, và cầu cho các sơ ở đây nữa. Xin cho mọi người được trọn niềm tin thác vào lòng Chúa thương xót nhé!”

Sau khi trao tận tay 100 phần quà tinh thần và vật chất cho từng gia đình, thiện nguyện viên vào nhà nguyện để nghe sr phụ trách chia sẻ về đời sống của bệnh nhân ở đây, những khó khăn trở ngại gian khổ... Cuối cùng kết thành lời cầu nguyện dâng tất cả lên Lòng Chúa Thương Xót.

Trong những chuyến công tác bác ái, thiện nguyện viên luôn phải đặt ưu tiên số một cho việc cầu nguyện. Không cầu nguyện thì không làm việc được. Cầu nguyện khi khởi hành và lúc trở về. Cầu nguyện trên xe và sau khi hoàn thành công tác. Chính qua việc cầu nguyện mà Chúa thêm sức mạnh, giải gỡ những khó khăn, cất đi những trở ngại, bảo vệ, gìn giữ, che chở thiện nguyện viên Tín Thác có những lần thoát chết trong đường tơ kẽ tóc! Trầm lặng trước Thánh Thể, nghe văng vẳng đâu đây lời Đức Thánh Cha Phanxicô:

"Thánh ý của Thiên Chúa dành cho chúng ta là hãy luôn có lòng thương xót và đừng lên án bất cứ ai. Thiên Chúa có một trái tim nhân lành vì Ngài luôn thương xót. Ngài thấu hiểu những khổ đau của con người, những thách thức chúng ta phải đối mặt, và những tội lỗi của chúng ta. Là một người Samaritanô nhân lành có thể là một thách đố với nhiều người, nhưng đó là cách tốt nhất để bắt chước Chúa Giêsu và bước theo con đường của Ngài. Hành vi một người Samaritano nhân hậu đang thực hiện chính là bắt chước lòng thương xót của Thiên Chúa khi người ấy tỏ lòng thương xót với những người cần đến."

Rời Thiên Trợ, thiện nguyện viên Tín Thác hướng về thành phố, nhưng chưa được nghỉ ngơi, vẫn còn chút nắng vàng cuối ngày có nghĩa là vẫn còn phải vâng lời vị cha chung Giáo Hội, đem bình minh đến với những mảnh đời tăm tối. Chủ Nhật Hồng của Tín Thác còn một nơi phải đến!

• Bình Triệu- Cười Lên Dẫu Tỉnh Hay Điên

Trung Tâm Bảo Trợ Xã Hội Bình Triệu có tới 260 đối tượng xã hội, đó là những người già neo đơn, cơ nhỡ, ăn xin, tàn tật, tâm thần, bụi đời, lang thang vô gia cư...



Họ được thu gom về đây từ các vỉa hè, gầm cầu, bãi rác, phố chợ... Ai có người thân bảo lãnh sẽ được về nhà. Ai không có nơi đón về, sẽ phải sống ở đây mãi, không

được tự do ra ngoài. Trong khu tập trung này, họ thiếu mọi thứ, thiếu tình thương, thiếu vật chất và thiếu cả cuộc sống tâm linh. Họ sống chung với nhau, tỉnh tỉnh điên điên, khỏe mạnh yếu đau, cùng chia vui sẻ buồn với nhau. Các nhân viên ở đây dù tận tụy hết mình, song với số lượng trại viên quá đông và quá đa dạng như thế, sự chăm sóc chu đáo là không thể.

Đây không phải là nơi xa lạ với nhóm thiện nguyện Tín Thác. Đã có bạn đến đây hàng tuần thăm nom chăm sóc những người già neo đơn bệnh tật bị con cháu bỏ rơi. Đã có bạn đến đây tặng ảnh, sách, chuối hạt, CD bài giảng và các máy nghe 300 bài giảng lòng Chúa thương xót cho những người Công Giáo cơ nhở, đi ăn xin, vô gia cư, bị thu gom về đây. Đã có bạn đến dạy giáo lý, dạy kinh, dạy lần hạt cho những người có đạo mà bỏ đạo lúc nào chẳng nhớ, hoặc những người bỗng có cảm tình và muốn theo đạo. Đặc biệt là hàng ngày, mỗi 3 giờ chiều, những con người tỉnh tỉnh điên điên bị người nhà ruồng rẫy, không ai đoái hoài, không chốn nương thân ấy, tìm đến nấu thân nơi lòng Chúa thương xót với câu kinh đọc ê a ngong ngịu mà chắc chỉ có Chúa mới hiểu họ nói gì!!!

Nhóm thiện nguyện Tín Thác tới đây hôm nay, chút quà mọn là sữa tươi gởi tới từng người mong xoa dịu bớt cái nắng nóng của Sài Gòn mấy hôm nay dường như đang tăng độ. Nhưng trên hết là nhóm Tín Thác muốn đem lòng Chúa thương xót đến xoa dịu nỗi đau tâm hồn của những con người bị gia đình người thân ruồng rẫy loại trừ, bị mọi người coi khinh tránh xa ngoảnh mặt. Chúa không bỏ rơi những đứa con đang cần được xót thương, và con cái của lòng Chúa thương xót phải đến tận những nơi này để cho họ thấy lòng thương xót của Chúa qua tấm lòng của những con người biết xót thương nhau.

Những người bệnh được các bạn đến tận giường thăm hỏi tặng quà. Những người khỏe mạnh còn đi được thì tập trung ở hội trường cùng ca hát múa nhảy chuyện trò tâm sự với thiện nguyện viên. Họ ngồi xen kẽ nhau, chan hòa, chẳng có khoảng cách, chẳng phân biệt ngại ngùng e dè. Tất cả đều là con cái Chúa, đều cần được xót thương. Niềm vui và tiếng cười rộn ràng. Cười lên đi dẫu tỉnh hay điên. Biết ai tỉnh? Biết ai điên?

Chúa Nhật Hồng đã khép lại đây ấn tượng trong lòng mỗi thiện nguyện viên. Hoàng hôn dần buông, mặt trời sắp tắt, bình minh không còn, nhưng “bình minh của lòng Chúa thương xót” ngày càng sáng hơn, rực rỡ hơn sau mỗi chuyến công tác bác ái đem lòng thương xót đến cho những con người cuộc đời đang còn trong tăm tối...

Bạn hỏi mình : Có kiếp trước hay không?

Sao mỗi con người sanh ra lại khác nhau đến thế?

Có kẻ đẹp kẻ xấu. Có người khôn người ngu. Có đứa sang đứa hèn.

Nhưng bạn ơi, xấu - đẹp, khôn - ngu, sang - hèn... là do bạn nhìn nó như vậy.

Chứ bản thân mỗi người đều là mỗi tuyệt tác đầy thôi.

Máu ai cũng đỏ. Nước mắt ai cũng trong. Trái tim ai cũng đập.

Sự phân biệt đến do bạn nhìn như vậy.

Bạn lại hỏi mình : Có kiếp sau hay không?

Mình mới hỏi lại : Bạn cần kiếp sau để làm gì?

Để thấy người sống thiện được đền đáp,

người tội lỗi bị dầu sôi, người tu đạo được giải thoát.

Nhưng bạn ơi, đâu cần tới kiếp sau.

Nhân quả nhãn tiền.

Chỉ do bạn không thấy.

Bạn có bao giờ nhìn sâu vào cuộc sống.

Người có lòng thương xót, khuôn mặt sẽ dịu nhẹ bao dung, vòng tay sẽ ân cần rộng mở.

Kẻ thủ ác, trong tim chứa đầy lửa dữ. Tự đốt mình, đâu cần địa ngục xa xôi. Đôi mắt láo liên, hằn những đường gân máu. Luôn cau mày, luôn nhức nhối thân tâm.

Ai xúc nước hoa, người sẽ thoang thoảng hương thơm.

Trái tim ai đẹp sẽ lung linh như vàng trắng ấy.

Và bạn ơi, phút giây này hạnh phúc.

Được mỉm cười, được chiêm ngắm đổi thay.

Tìm cầu chi nữa quá khứ vị lai.

Chẳng nơi nào đẹp như bây giờ hiện tại (nguồn Net)

Xin dâng một Chúa Nhật Hồng lên Thiên Chúa của lòng xót thương!

Thiện Nguyễn Tín Thác- Saigon

MÓN QUÀ NGÀY ĐẠI LỄ

Để chuẩn bị tâm hồn mừng Đại Lễ Lòng Chúa Thương Xót, nhóm thiện nguyện Tín Thác muốn làm một cái gì đó cụ thể để dâng lên Thiên Chúa là Cha đáng giàu lòng thương xót. Hằng ngày trong giờ kinh vẫn thì thầm xin Đức Mẹ đưa đường dẫn lối cho chúng tôi đến với những người nghèo khổ, bệnh tật, khó khăn để giúp đỡ sẻ chia, và cũng để lòng thương xót Chúa được thể hiện và trải dài trên con cái của Người... và Đức Mẹ đã đưa nhóm thiện nguyện đến một gia đình ngoại đạo có hoàn cảnh khá đặc biệt.

• Cả Nhà Cùng Không Biết Chữ



Đến thăm gia đình anh vào một buổi trưa tiết trời tháng 3 oi bức, trong khu phòng trọ thấp tè lụp xụp ở số 115 đường Lam Sơn, Thành Phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Mái nhà nhỏ bé đó là nơi trọ của 5 gia đình từ nơi khác vào đây lập nghiệp. Họ làm đủ mọi nghề: người thì đi mua ve chai, người thì bán hủ tít gõ, người thì làm công nhân, bán vé số... Phòng trọ bé xiu, chật ních khoảng 9 mét vuông là chỗ che nắng che mưa chần nằng của 4 bố con anh Nguyễn Ngọc Hùng, quê ở Quy Nhơn di cư vào Bảo Lộc lập nghiệp. Anh Hùng có 3 cô con

gái với cái tên khá đẹp: Phạm Thị Ngọc Dung-16 tuổi, Phạm Thị Ngọc Nhi-10 tuổi, và Phạm Thị Ngọc Yên-8 tuổi.

Từ ngày vợ là chị Trần Thị Huyền Vân, 45 tuổi, chết vì bệnh ung thư tủy hồi tháng 5/2014, anh phải chịu cảnh gà trống nuôi con, và đây là trạm dừng thứ ba mà bốn bố con phải đổi chỗ ở vì cuộc mưu sinh. Anh Hùng không biết chữ và 3 đứa con cũng không biết, chỉ có cô con gái lớn là được học hóp lớp 1, bây giờ thì chữ nhớ, chữ quên. Xót xa thật! Thế kỷ thứ XXI rồi mà vẫn còn chưa xóa hết nạn mù chữ ngay ở thành phố. Anh thở dài nhìn 3 đứa con dại: “Biết thế nào được? Khi nơi ăn chốn ở chẳng ổn định, tiền ăn lo còn chưa xong, nói chi đến việc học hành của con cái!”

Hai bé Dung và Nhi đi bán vé số, mỗi ngày kiếm được năm ba chục phụ giúp vào tiền chợ. Ông bố chúng thì làm đủ mọi nghề, ai kêu gì làm nấy: phu hồ, chạy xe ôm, vá xe lưu động... thu nhập được khoảng vài chục đến hơn trăm ngàn một ngày. Gia tài duy nhất của anh là chiếc xe honda 50 mà anh đã ki cốp mua trả góp. Mỗi tháng anh hết sức tận tụy dành dụm trả cho chủ nợ được vài ba trăm.

Thấy được nỗi khổ và thiệt thòi của người không biết chữ, nhóm thiện nguyện đã lên kế hoạch giúp đỡ gia đình anh Hùng từng bước giải gỡ những khó khăn:

- Cho 3 cô gái đi học, xóa nạn mù chữ.
- Giúp anh trả hết nợ tiền mua xe.
- Tìm cho hai cô gái lớn nghề ổn định hơn, như may gia công hoặc làm tóc...

Kế hoạch đã lên, cả nhóm nỗ lực hết sức, rồi cầu nguyện phó thác tất cả cho lòng Chúa thương xót. "Vào lúc 3 giờ chiều con hãy khấn cầu Lòng Thương Xót của Ta cho các tội nhân cách riêng, và nếu có thể trong giây lát, con hãy trăm mình vào cuộc khổ nạn của Ta, đặc biệt lúc Ta bị

bỏ rơi trong cơn hấp hối. Đây là giờ cao điểm của Lòng Thương Xót vĩ đại tuôn đổ xuống trên thế giới... Trong giờ này, Ta sẽ chẳng từ chối bất cứ điều gì với các linh hồn kêu van Ta nhân danh cuộc tử nạn của Ta" (Nhật Ký Faustina, 1320)

Và Chúa đã ra tay cứu giúp...

Vài ngày sau khi chúng tôi đến thăm gia đình anh Hùng lần thứ nhất, có người đã hứa cho hai bé Dung, Nhi đi học làm tóc miễn phí vào các buổi chiều trong ngày, vì buổi sáng hai bé còn phải đi bán vé số.

Việc cho cả 3 em đi học chữ là rất phức tạp và khó giải quyết, vì Dung đã 16 tuổi và Nhi 10 tuổi, không thể ngồi học chung với các em lớp 1 được. Hơn nữa, phải thu xếp giờ học sao cho hai em vẫn có thể đi bán vé số, kiếm thêm thu nhập phụ giúp cho gia đình. Làm sao đây ? Cả nhóm họp nhau cầu nguyện và cầu nguyện, xin thánh ý Chúa. Và Chúa đã soi sáng cho nhóm thiện nguyện nhớ đến “lớp học Lòng Thương Xót” của cô giáo Hoa. Tạ ơn Chúa, có hướng giải quyết rồi, Chúa hay thiệt!

• Lớp Học Của Lòng Thương Xót

Một buổi sáng Chúa Nhật, thiện nguyện viên Tín Thác đã cùng anh Hùng và 3 cô con gái đến lớp học của lòng thương xót. Từ nhà anh Hùng đến nhà chị Hoa khoảng một cây số, đoạn đường này, hằng ngày hai bé cũng đi bán vé số qua đó. Đón tiếp chúng tôi là nụ cười niềm nở của cô giáo Hoa. Cô ngồi trên xe lăn vì bị liệt 18 năm. Sau khi nghe biết hoàn cảnh của gia đình anh Hùng và việc xin cô giúp đỡ cho việc học chữ của 3 cô gái, cô vui vẻ nhận lời ngay không suy nghĩ. Như một người mẹ và người chị dày dặn kinh nghiệm, cô nhẹ nhàng cắt nghĩa cho các em về

việc cần thiết phải biết chữ trong cuộc sống, trong công việc hằng ngày, và nhanh chóng sắp xếp giờ học cho các em.

Cô giáo Hoa lên ngay chương trình:

- Đối với bé Yến, 8 tuổi sẽ được bố đưa đi học từ 6 giờ 30 sáng, ở với cô cả ngày và ăn cơm trưa với cô, đến chiều sau khi tan ca, bố sẽ đón bé về. “Bây giờ là tháng 3, cô sẽ dạy sao cho bé đủ kiến thức để kịp vào lớp 1 cho năm học tới đây. Hồ sơ giấy tờ đến lúc nhập học sẽ lo tiếp. Chắc chắn Chúa sẽ giúp mà!” cô cười nói thề.

- Bé Dung và Nhi, sẽ đến học với cô bất cứ lúc nào các em rảnh. Mỗi ngày chỉ cần học khoảng hơn một tiếng, từ 7 giờ đến 8 giờ sáng. Sau giờ học, các em sẽ đi bán vé số.

Chương trình như vậy là tạm ổn, nhưng vấn đề là cần 1 chiếc xe đạp để hai bé đi học chữ buổi sáng, đi học làm tóc buổi chiều, và đi học giáo lý buổi tối nữa... Sao đây Chúa ơi?

Một thiện nguyện viên giơ tay: “*Nhà em có 1 chiếc xe đạp của bé lớn đã học xong không dùng đến nữa, em xin tặng!*”

Ồi Chúa ơi! Sao linh thiêng thế. Mọi việc thật suông sẻ!

Chúng tôi ngồi quây quần bên nhau bàn chuyện, lo cho anh Hùng và chuyện đi học của các bé, như lo chuyện của một người trong gia đình vậy, mặc dù chị Hoa mới gặp mặt bố con anh Hùng chưa đầy 1 tiếng đồng hồ. Cả nhóm ghi nhớ và đem ra thực hành lời “người linh mục của lòng thương xót” luôn nhắc nhở trong mọi bài giảng lòng Chúa thương xót: “Vì chúng ta cùng là con Cha Trên Trời, và vì là con một Cha nên chúng ta cũng phải xót thương nhau, quan tâm lo lắng cho nhau như Thiên Chúa đã thương xót và lo lắng cho mỗi người chúng ta...”

Khi nhóm hỏi đến học phí, cô giáo Hoa mỉm cười đưa mắt cười nhìn các thiện nguyện viên: “Mình cứ làm việc cho Chúa đi, tới đâu Chúa lo liệu tới đó. Trong khả năng giúp được gì cô sẽ giúp, đừng bận tâm lo lắng. Hiện tại sách, vở, bút... cô đã có, không cần phải mua. Khi nào thiếu gì, mình sẽ kêu gọi nhóm đóng góp mỗi người một tay. Lo gì!”

Chúa đưa tôi đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Đúng là lớp học của lòng thương xót, của những con người có lòng xót thương nhau, của lá lành đùm lá rách, của lá rách đùm lá nát, và của lá nát đùm lá te tua.

Tại sao những con người không có của cải, kể cả sức khỏe, mà việc cho đi là nhiều và vô vị lợi thế? Vì trái tim của họ là trái tim thịt mềm biết yêu thương, trái tim có lòng thương xót. Trong khi biết bao nhiêu người dư tiền dư của mà không dám cho đi và luôn vụ lợi, chỉ biết khư khư giữ cho riêng mình, không biết nghĩ đến người khác. Vì trái tim của họ đã chai cứng vô cảm mất rồi, trái tim không có hai chữ xót thương.

Thiện nguyện Tín Thác chia tay cô giáo Hoa, mắt cay xè vì xúc động. Ngày mai các em sẽ bắt đầu đến lớp. Tạ ơn Chúa đã yêu thương chăm sóc cho các em có cô Hoa, không chỉ là một cô giáo dạy chữ mà còn là một người mẹ thứ hai dạy dỗ các em nên người nữa.

Trên cao, Chúa Lòng Thương Xót đang nhìn xuống mỉm cười với con cái Ngài.

• Trót Thương Thì Thương Đến Cùng

Đã “trót thương thì thương đến cùng”! Việc kế tiếp chúng tôi phải làm là cùng anh Hùng đi đến cửa hàng mua bán xe ở ngã ba Đại Bình trả nốt số tiền xe còn nợ, để mỗi

tháng anh không còn phải lo trả lãi nữa, và từ đây anh chính thức làm chủ chiếc xe cũ rích, không còn lo ngay ngáy mỗi khi chạy xe ôm vì không có giấy tờ xe. Chúng tôi vui lây khi nhìn thấy nụ cười rang rỡ của bố con anh khi nhận được giấy tờ xe gốc. Thế là bớt được một nỗi lo dai dẳng bao năm trời.

Chiều cuối tuần, trong lúc các xứ đang nô nức chuẩn bị Đại Lễ Lòng Chúa Thương Xót thật rầm rộ, những thiệp mời Đại Hội Lòng Thương Xót được phát tán khắp nơi, cò quạt kèn trống rước sách lễ hội ăn uống linh đình... thì các thiện nguyện viên Tín Thác âm thầm đến khu nhà trọ lụp xụp của anh Hùng. Sau khi thăm hỏi, họ cùng nhau sửa lại chiếc giường ọp ẹp sắp gãy, lập bàn thờ Lòng Chúa Thương Xót để gia đình anh có nơi thờ phượng.

Món quà nhóm thiện nguyện mừng Đại Lễ Lòng Chúa Thương Xót năm nay là những tâm hồn lạc lõng đã quay về với Chúa. Bé Dung đã được rước lễ lần đầu, bé Nhi và Yên đang theo học lớp giáo lý tân tông tại giáo xứ Thiện Lộc. Nhóm cũng khuyến khích anh Hùng sắp xếp thời giờ đi học giáo lý dự tông, và anh đã đồng ý.

Trao tận tay anh món quà mừng Đại Lễ là CD “Nhật Ký Bài Giảng Lòng Chúa Thương Xót”, sách, tràng chuỗi, và lập bàn thờ Lòng Thương Xót cho gia đình anh. Xin Chúa ngự vào nhà anh vào tâm hồn anh và con cái anh. Việc còn lại chúng tôi phó thác gia đình anh cho lòng thương xót của Chúa. Xin Chúa che chở, gìn giữ, anh và các con anh trong lòng thương xót của Chúa.

“Khi nhận biết mình có một người Cha luôn yêu thương và đồng hành với mình trong mọi khốn khó của cuộc sống, qua những người con của lòng thương xót, anh

sẽ không còn cảm thấy cô đơn, và gánh nặng mưu sinh nuôi dạy con cái sẽ nhẹ hơn, anh nhé!”

Một ngày kia, sau giờ hiệp lễ, Thánh nữ Faustina nghe có tiếng nói:

“Ái nữ của Cha ơi, con hãy nhìn vào vực thăm thương xót của Cha và dâng lời ca ngợi tôn vinh tình thương Cha.

Con hãy thực hiện điều ấy như thế này: con hãy quy tụ tất cả tội nhân khắp thế giới rồi nhận chìm họ trong vực thăm thương xót của Cha.

Ái nữ của Cha ơi, Cha muốn hiến thân cho các linh hồn. Cha khát khao các linh hồn.

Vào ngày đại lễ của Cha, ngày lễ kính Lòng Thương Xót Cha, con hãy rảo khắp thế giới và đem các linh hồn đang lả mệt về với suối nguồn thương xót của Cha. Cha sẽ chữa lành và bổ sức cho họ” (Nhật Ký Faustina, 206).

Theo lời Thầy Giêsu, nhóm thiện nguyện Tín Thác đã chuẩn bị mừng lễ bằng cách rảo khắp nơi, đem các linh hồn đang lả mệt, như gia đình anh Hùng ngoại đạo, về với suối nguồn thương xót của Chúa để Chúa chữa lành và bổ sức cho cả gia đình anh.

Còn bạn, bạn mừng Đại Lễ Lòng Chúa Thương Xót năm nay như thế nào?

Thiện Nguyễn Tín Thác Bảo Lộc
Những ngày chuẩn bị Đại Lễ LCTX 2015

Lá Thư Không Gửi Đường Bưu Điện

Lá thư viết từ Trung Tâm Bảo Trợ Xã Hội Hiệp Bình Chánh - Thủ Đức... “Cô ấy bảo mẹ rằng cha mẹ nào chẳng xót thương con. Tình thương xót ấy không bao giờ bị điên. Cho dù xác thân tả tơi, tính khí khùng khùng, song tình thương xót thì không. Và tình mẹ yêu con, tình mẫu tử, thì mãi mãi là ấm áp, không có khùng điên trong cung bậc xót thương yêu mến ấy. Nếu làm người mà không có lòng thương xót thì đó mới là điên. Cùng là người mà không biết xót thương nhau thì mới thật là khùng!”

Sài Gòn, mùa hè 2015

Hai con Thu Hà và Thu Nga yêu của mẹ!

Nếu như có mâu nhiệm, và bỗng đâu lúc này đây mẹ rất tin có một phép mâu, mà thư này có thể đến tay các con, hay các con nhìn thấy mẹ, con hãy tin mẹ yêu các con biết nhường nào, quá đỗi yêu trong tuyệt vọng và khốn khổ.

Các con ơi,

Mẹ những tưởng không còn nhớ bất cứ điều gì. Nỗi đau khiến mẹ tê dại và xóa mờ ký ức... có lẽ như thế thì hơn! Nhưng bỗng sáng nay mẹ bừng lên nơi góc vách con tim, những chi tiết dù rất mong manh, song với mẹ mãi mãi đó là tất cả là những điều quan trọng nhất với mẹ...



Con có biết khi cô gái áo đỏ đến bên giường cúi xuống nắm bàn tay mẹ, một mái tóc xanh và một ngôn ngữ mang âm sắc quen quen, mẹ bỗng nhớ...

Mẹ nhớ rồi con ạ. Mẹ nhớ mẹ có một cái tên. Mẹ tên là Nguyễn Thị Mỹ, và mẹ có một quê hương, quê hương Nam Định. Nơi ấy mẹ có các con, chính xác là mẹ có hai con Thu Hà, và Thu Nga của mẹ.

Cái cô áo đỏ ấy đã kiên nhẫn khơi lại trong mẹ từng chút quá khứ xưa. Xưa là bao lâu? Hình như là 3 hay 4 năm, mẹ không thể nhớ chính xác đâu, vì ngày tháng với mẹ giờ là vô nghĩa...

Chỉ biết là khi đó hai con cỡ 10 tuổi, hay hơn chút vậy thôi...

“Chúa ơi! Trời ơi! Xin cho tôi nhớ lại hình ảnh, gương mặt, bàn tay xinh xinh của hai con gái tôi. Còn tôi, cái tay tôi bây giờ đã tàn tật cong queo đến xấu xí...”

Tại sao lại thế? Trời ơi! Lúc đó mẹ ở cùng các con, và hình như là với ông bà ngoại của con. Rồi bỗng đâu mẹ bị đột quỵ, thành ra tàn tật.

Mẹ đau đầu quá, rất đau đầu. Mẹ là kẻ điên mà, kẻ tâm thần, kẻ không tuổi, không quê, không nhà cửa, không gia đình... Ủ, cứ cho là thế đi! Nhưng mẹ là mẹ các con. Nỗi nhớ các con cứ gào thét trong lòng, và nỗi nhớ này hoàn toàn là tỉnh thức.

Cô áo đỏ ôm mẹ vào lòng, nhỏ nhẹ vỗ về: “Chị nhớ đi! Cố nhớ đi, dù chi tiết nhỏ!...”

Mẹ nhớ ra rồi! Nhà mình ở gần chợ Rồng Nam Định. Thế mà bây giờ... mẹ ở đây! Mẹ đã ở đây suốt mấy năm trường trong Trung Tâm Bảo Trợ Xã Hội Hiệp Bình Chánh-Thủ Đức, mãi thành phố Sài Gòn, hai con ạ.



Sao lại thế?
Trời ơi! Sao lại
thế? Ai đã đem
mẹ đi mãi vào Sài
Gòn trong trạng
thái lơ mơ thế
này? Người ta đi
thu gom những
người cơ nhỡ
bệnh tật, vô gia

cư,... bắt gặp mẹ lang thang bên đường, ủ rũ, ngáo ngơ, họ liền đưa mẹ vào đây.

Theo như những người còn tỉnh táo ở trung tâm cho biết thì mẹ bị tống ra khỏi nhà theo cách nào đó vì mẹ tật nguyên ngác ngơ, và từ đó hai đứa con bé dại của mẹ lưu lạc phương trời nào mẹ không biết được nữa.

Theo qui định của trại : nếu người nào “bị hốt” về đây mà có giấy tờ tùy thân, trại sẽ liên lạc với gia đình đó và thân nhân sẽ tới bảo lãnh ra về,. Thế nhưng mẹ không nhớ gì, không minh chứng được gì, không có thân nhân bảo lãnh thì mẹ đành ở lại đây cho đến cuối đời! Điều duy nhất đón đầu dày vò mẹ suốt bao tháng ngày, đó là mẹ nhớ Thu Hà, nhớ Thu Nga, mà không thể hình dung ra mặt các con, không thể nào hình dung dù một chi tiết nhỏ.

Có lẽ Trời thương xóa mọi ký ức để mẹ không khổ đau, để mẹ sống ở đây với bao thân phận như mẹ. Một bà bạn cạnh giường là bà đi bán vé số dạo ở một cái Chùa to, người ta thu gom vét bả vào đây cùng đám ăn mày, qua sàng lọc xác minh, bả đã làm đơn và nghe con bả sắp tới đón rồi. Mừng cho bà ấy...



Ở đây có hàng mấy trăm người, mà mỗi một con người là một số phận con ơi. Song trí óc mù mịt của mẹ chẳng hiểu gì, chỉ biết đồng cảnh thì đồng thương, có

nhau bên nhau cũng qua ngày đoạn tháng.

Các nhân viên ở đây cũng tốt chăm lo cho mẹ miếng uống miếng ăn, nếu chỉ để tồn tại qua ngày thì cũng ổn. Song khốn nạn thay là làm người cô đơn, con tim dễ đau và hay khóc, thế nên nhiều khi những kẻ như mẹ thèm, thèm ai đó cười với mình, ai đó hỏi han. Các nhân viên y tá điều dưỡng làm sao có thể quan tâm cho hết.

Mẹ đã gói nỗi nhớ con và khóc thầm nhiều đêm trắng. Không biết tóc con dài, ai chải, ai dạy con thắt bím cho xinh xinh. Và con, hai con gái ơi, các con có nhớ gì về mẹ?

Tạ ơn ông trời hay ông Chúa nào đó khi cho một cơ hội lạ lùng, là trung tâm mở lòng đón những người thiện nguyện tới sẻ chia, thăm hỏi tặng quà cho những người như mẹ...

Và cái cô áo đỏ đang ôm mẹ có tên là Tín Thác. Cô là con ông tên là Chúa Xót Thương. Chính cô ấy bảo mẹ như thế.

Cô ấy bảo mẹ rằng cha mẹ nào chẳng xót thương con. Tình thương xót ấy không bao giờ bị điên. Cho dù xác thân tả toi, tính khí khùng khùng, song tình thương xót thì không. Và tình mẹ yêu con, tình mẫu tử, thì mãi mãi là ấm

áp, không có khùng điên trong cung bậc xót thương yêu mến ấy. Nếu làm người mà không có lòng thương xót thì đó mới là điên. Cùng là người mà không biết xót thương nhau thì mới thật là khùng!

Vậy mẹ đồng ý cho cô áo đỏ Tín Thác, con ông Chúa xót thương, ghi hình mẹ, hi vọng có thể tới được với các con. Nếu nhận ra mẹ, các con cứ tìm cô áo đỏ hay những người trong nhóm thiện nguyện Tín Thác, họ hứa sẽ nguyện cầu lòng Chúa thương xót cho mẹ con mình, dù hi vọng chỉ mong manh như một cọng tóc mai trên đầu, họ cũng tìm con cho mẹ.

Con yêu quý, mẹ lại rất đau đầu, cô áo đỏ diu mẹ nằm nghỉ. Cô ấy mỉm cười và bảo: có thể trong giấc ngủ này mẹ sẽ thấy các con...

TB: Thiện nguyện viên Tín Thác đã chấp bút dùm bà Nguyễn Thị Mỹ bức thư này. Đề nghị cộng đồng mạng quê hương Nam Định chuyển tải tới khu dân cư gần chợ Rồng, ai có tên Thu Hà, Thu Nga mà có mẹ thất lạc hãy liên hệ Trung Tâm Bảo Trợ Xã Hội Hiệp Bình Chánh - Thủ Đức – TPHCM.

Chúc cho mẹ gặp con. Cầu nguyện thật nhiều để họ có ngày đoàn tụ, các bạn nhé.

Nhóm thiện nguyện Tín Thác thường hay tới nơi này chăm sóc chia sẻ vật chất tinh thần với những người nhóm đối tượng xã hội vô gia cư, ăn xin, khuyết tật, không nhà được đưa về đây sinh sống.

Đức Giêsu nhấn mạnh với Thánh nữ Faustina rằng tất cả mọi hành vi thương xót của chúng ta đều phải phát xuất từ lòng yêu mến Người, và phải trở thành một lối sống nhất quán trong cuộc đời chúng ta. “Con phải luôn luôn bày tỏ lòng thương xót đối với người lân cận ở khắp nơi. Con không được thoái thác, kiểm có chữa mình hay tự miễn cho mình điều này” (Nhật ký, 742).



Trong những ngày nao nức chuẩn bị mừng Đại Lễ Lòng Chúa Thương Xót, nhóm thiện nguyện Tín Thác đã thực hiện những chuyến đi đến với những con người bất hạnh như vậy để bày tỏ lòng thương xót đối với người lân cận ở khắp nơi. Còn bạn, bạn làm gì để chuẩn bị Đại Lễ Lòng Chúa Thương Xót năm nay. Bạn có muốn tham gia với chúng tôi đem lòng Chúa thương xót đến cho mọi người không?

*Thiện Nguyện Tín Thác Sài Gòn
2015*

THƯ GỎI NGƯỜI XA XỨ

Bạn thân mến,

Một chuyến đi bác ái xã hội, tuy đến từ hai phương trời, nhưng chúng ta vẫn cùng nhau đi bởi một tấm “lòng thương xót”. Bạn từ nước ngoài về thăm quê hương, vì thương mà tới. Tôi thiện nguyện Tín Thác trong nước, vì xót mà đi. Một ngày cũng là tình, một giây cũng là nghĩa. nên người ở lại có một món quà cho kẻ đi xa, dù nhỏ thôi, để “còn một chút gì để nhớ để thương”... và thế là tôi viết thư này gửi bạn.

Bạn ơi, nơi chúng mình đến ấy là những cơn đau thất ngực, là điều tàn, và có khi là cái chết... Và đó là anh em của chúng mình, con cái của lòng Chúa xót thương!



Để chuẩn bị mừng Đại Lễ Lòng Chúa Thương Xót, Nhóm thiện nguyện Tín Thác không có đại hội tung bừng nhộn nhịp, không có lễ lạc linh đình tốn kém, không có trống phách

cờ quạt ngập trời. Họ âm thầm cầu nguyện và làm tuần 9 ngày để dọn tâm hồn, rồi cùng nhau lặn lội tìm đến những “nơi ấy” để gặp gỡ những “anh em của chúng mình” mà hình hài không còn nguyên vẹn vì bị lửa đốt cháy hoặc bị vi trùng lao ăn mòn dần.

**• Những Lòng Phổi Tàn Hơi
trong BV Phạm Ngọc Thạch**

Họ đã ra đi vào giữa trưa, rất trưa và rất nắng, Đường Ngô Quyền giữa trưa không đổ nắng mà là một chùm hoa nắng xuyên qua tán của những cây đa 100 tuổi của Sài Gòn, đứng ngay ca làm việc của những công nhân tỉa cành cây đón một mùa mưa sắp tới, dự đoán là khắc nghiệt. Họ phải ý tứ lắm bạn à, bởi vì đường Ngô Quyền không còn là một con đường đơn thuần, đoạn đường ngay trước bệnh viện đó như là một mái nhà dưới bóng cây xanh phủ bóng cho cả mấy trăm con người trú ngụ.

Họ là người nhà, và có khi là chính bệnh nhân của bệnh viện Phạm Ngọc Thạch-thành phố Sài Gòn, nạn nhân của con vi trùng “cốc” gây ra căn bệnh kinh hoàng: lao phổi.

Bệnh nhân thì còn đỡ vì họ còn có phòng bệnh mà nghỉ ngơi, dù đông dù quá tải nhưng thu xếp mà nằm viện được là tốt rồi. Cái nặng nề cái cực nhọc khó diễn tả chính là những người nuôi bệnh.

Đây ải lắm bạn ơi! Khôn đôn cho một kiếp người nuôi bệnh. Họ phải ăn nằm vật vã đầu hè, hành lang, gầm cầu thang. Để có một chỗ ngồi cho tạm mát tấm thân, thì trong túi ít ra cũng phải có mười ngàn kêu ly cà phê cho có lệ mà bám chỗ. Chính vì điều kiện ăn ở vô cùng thiếu thốn kham khổ như thế, không còn sức đề kháng nữa, cho nên người nuôi bệnh lao đôi khi cũng nhiễm luôn bệnh lao!

Để thăm nỗi khổ của họ, xin bạn lướt qua con số tưởng rất lạnh lùng này: “Việt Nam mình đang phải oằn mình chịu gánh nặng của bệnh lao là nước thứ 12/22 quốc gia nhiễm lao nặng nhất thế giới. Mỗi năm ít nhất có thêm 100 ngàn bệnh nhân lao đăng ký nhập viện chữa trị, mà con

số ngoài thực tế là rất cao, và riêng thành phố tỷ lệ lao chiếm tới 15 phần trăm cả nước”.

Và như thế bạn sẽ cảm thông, chỉ kiếm một chỗ ngồi mát bên vỉa hè đường Ngô Quyền, cổng sau trung tâm lao Phạm Ngọc Thạch, cũng đã là cực nhọc.

Ngày tại vỉa hè ấy tôi được bệnh nhân Đỗ Hữu Phước từ Bến Tre lên điều trị, ho sù sụ hỏn hỏn sẽ chia: “Làm nông dân cực nhọc biết bệnh lao là gì đâu! Ho khạc sỏt lừ gừ cứ nghĩ là cảm cúm, khi biết là lao phổi thì khinh suất không điều trị tới chỏn tới nơi. Nậm quá rồi chạy lên thành phố mới hay con vi khuẩn lao mà nó kháng thuốc rồi là nó hung dữ vô chừng. Uống thuốc từ sáu tháng tới một năm, chỉ quên bỏ một ngày là công điều trị thành công toi, là thổ huyết, là rạc rại, là tiêu tán gia can, và làm khổ cho cả lương y trong cách điều trị con vi trùng giờ chứng!”

Các bác sĩ BV Phạm Ngọc Thạch đã ưu ái với nhóm thiện nguyện Tín Thác. Bệnh viện dành cho bệnh nhân nhiễm là mọi sự đều vô trùng, càng tránh tiếp xúc càng tốt. Tuy nhiên, khi biết tâm tư nguyện vọng của nhóm là muốn đến tận nơi, muốn trao tận tay những món quà gói ghém tấm lòng của con cái lòng thương xót Chúa từ hải ngoại cũng như trong nước, không sợ lây nhiễm, các y bác sĩ đã cân đối danh sách bệnh nhân các khoa, để thiện nguyện viên có thể chia ra tới được nhiều khoa, thăm được nhiều bệnh nhân, không bỏ sót một ai. Chúng mình muốn đến với họ bằng cả tấm lòng, muốn đến bên giường, muốn cầm lấy tay họ, muốn chia sẻ với họ tấm lòng Chúa xót thương. Chính vì thế trong mỗi chuyến công tác bác ái, lúc nào bên mình mỗi thiện nguyện viên đều có sách, hình, chuỗi và CD Bài Giảng Lòng Chúa Thương Xót để trao tặng món quà tinh

thần, chứ không phải chỉ có lốc sữa cao cấp Ensure nhằm bổ dưỡng nâng cao thể lực, với một phong bao đỏ để bệnh nhân có tí chi xài, cho có chút niềm vui giữa cơn đau thắt ngực... Cách cho vẫn quý hơn của cho, phải không bạn?

Trưa nắng chang chang, giọt mồ hôi thấm áo những cô hộ lý, khi kéo những xe sữa thật nặng thật đầy đến các khoa. Thiện nguyện viên không quen việc chỉ biết đẩy phụ thôi, kéo càng xe hóa ra lại là những nữ hộ lý quen tay quen việc...

A5 là một khoa đặc biệt nhạy cảm về nhiều khía cạnh, bởi ngoài yếu tố là nhiễm và lây, thì tính đặc thù của bệnh nhân lao ở đây là do nhiễm HIV-AIDS. Biết bao gương mặt rất trẻ trung, rất kiêu bạc, rất xinh xắn, một thời tung hoành nơi vũ trường, xa lộ hay là quán karaoke, sông bạc... giờ đây héo hắt tả tơi, giờ đây thân xác dúm dỏ úa tàn, mà tâm hồn thì oặt ẹo, niềm hy vọng mất dần. Thật là sống dở chết dở!

Trong những ngày cuối đời, họ thêm khát được yêu thương và ủi an. Họ vẫn khao khát từng ngày sống, dù sức đã tàn. Đau xót cảm thương và nhói lòng khi nhìn những bà mẹ tóc bạc lưng còng, cúi xuống chăm sóc đứa con nằm thoi thóp, trong dòng nước mắt. Nào ai có muốn thế bao giờ...

Thương bệnh nhân lao phổi, thiện nguyện viên càng kính trọng các lương y ở nơi này. Họ đã dành cả cuộc đời gắn với số phận bất hạnh của bệnh nhân. Cảm phục biết bao những con người như nữ hộ lý Bùi Thị Lệ, hơn 30 năm gắn với công việc chăm sóc bệnh nhân lao. Về hưu nhớ viện thương người, cô quay lại xin làm người coi thang máy. Với cô, những kỷ niệm chăm sóc rồi tiễn đưa những đứa trẻ bụi đời nhiễm lao và chết ở viện này, những người vô gia cư

vào đây chữa bệnh rồi ở lại trong viện... đã thành một phần cuộc đời, mà nếu xa thì cô nhớ quay quắt.

Bọn chúng mình đã tặng nữ hộ lý khả kính ấy một máy nghe “300 Bài Giảng Lòng Chúa Thương Xót”. Cô reo vui hơn hờ. Món quà tinh thần rất óc ý nghĩa và giá trị đối với cô. Đêm về, ngồi đây một mình cô lắng nghe để cảm nhận được lòng Chúa thương xót, để khi ngày tới, cô đem ra thực hành lòng Chúa xót thương!

Bạn thân ơi,

Dù chúng mình từng nghe nói, học hỏi về lòng Chúa xót thương, và biết rằng mình phải thực hành lòng thương xót, nhưng dường như những kiến thức ấy mới chỉ nằm trong cái đầu, hay mới nói trên cửa miệng, chưa chạm đến tâm lòng, chưa phát xuất từ con tim. Chúng mình phải dần thân đến những nơi này, chạm thực tế, sẽ thấy “lòng thương xót” triển nở một cách cụ thể, có thể sờ chạm được... Đơn giản đó là Chúa thương xót ta, ta biết thương thân và biết xót thương người, những hình hài Giêsu bẹp dùm đó, ho khan cháy lồng ngực ở nơi này, hay những hình hài cháy đỏ cháy đen ở nơi khác, phải không bạn?

• Đức Mẹ Đồng Nát Khoan Nhân trong Bệnh Viện Chợ Rẫy

Rời những lá phổi tàn hơi ở Bệnh Viện Lao, thiện nguyện viên đội nắng nhễ nhãi mồ hôi tất tả tìm đến những hình hài cháy nám ở khoa phòng bệnh viện Chợ Rẫy. Loay hoay lòng vòng tìm xe kéo mấy chục thùng sữa Ensure vào khoa phòng, thiện nguyện viên bất ngờ tìm thấy Đức Mẹ điu hiu giữa một đồng đồng nát, máy móc, dụng cụ y tế giờ thành sắt phế thải. Muốn ra đó, phải len nhau từng đũa một mà vào, một cái xe đẩy cũng không lọt. Mẹ dịu hiền đứng

nép mình lặng lẽ dưới một gốc cây cây da to từ đường dầu tỏa bóng vào. Trong góc kẹt đó, chỉ có những công nhân bảo trì máy móc và đông phế liệu. Bao năm trời, Mẹ đã ở đó, trong một cái xó xinh chẳng ai ngờ, sát rìa tường bệnh viện Chợ Rẫy.



Đức Mẹ Đồng Nát khoan nhân ở đó với ánh mắt bao dung vô bến vô bờ. Len lỏi giữa đông đồ phế thải, thiện nguyện cố tiến gần bên Mẹ và thấy một bức tượng Lòng Chúa Thương Xót nhỏ xíu đặt ở dưới. Đồng hồ điểm 3 tiếng. Giờ của lòng thương xót. Bất chấp trời nắng chang chang, bất chấp kẻ qua người lại tò mò đứng lại coi, cả nhóm thiện nguyện chúng mình cùng giang tay cất lên chuỗi kinh lòng thương xót, khẩn khoản nài xin: “Vì cuộc khổ nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô. Xin Cha thương xót chúng con và toàn thể giới” Giờ này, ở đây, chúng mình muốn tha thiết khẩn cầu: “Xin Cha thương xót các bệnh nhân, và toàn thể giới”...

Một bác làm nhân viên bảo trì máy móc ở đây đã 38 năm, hết năm nay nghỉ hưu rồi, kể cho nghe về lịch sử bức tượng “Đức Mẹ Đồng Nát”, đáng để lớp hậu sinh ghi nhận và biết ơn lớp người đi trước...

Thì ra khu bệnh viện này xa xưa trước đây là một cái nhà thờ, cũng có linh mục phụ trách. Nhà thờ có cây da và tượng Đức Mẹ đặt ở đó.

Khu cấp cứu và nhà thuốc bây giờ thì ngày xưa là một cái chùa. Sân chùa cũng có một cây sứ quý ngát thơm. Song con người bản chất vốn yếu đuối, bệnh tật ngày càng nhiều. Chúa hay Phật thì cũng đều xót thương con người, thế nên Nhà Chùa và Nhà Thờ đều rút lui để nhường chỗ cho... nhà thương! Tức bệnh viện Chợ Rẫy bây giờ! Câu chuyện thật lý thú, đậm lòng thương xót!

Cây sứ lớn và quý nhưng rễ nó xộp thì bị chặt rồi. Cây da vẫn sống, vút cao tới bây giờ. Còn tượng Đức Mẹ thì vùi bị trong đồng hoang tàn ve chai đồng nát.

Nghe nói cách đây mấy năm, có một vị linh mục già đến đây chữa bệnh. Chiều chiều đi dạo lần hạt Mân Côi, lần thẩn đến đây và bỗng thấy đài Đức Mẹ nằm trong đồng đồng nát phế thải. Người ta kéo đến thu dọn và thấy Mẹ vẫn ở đây tự bao giờ, áo xanh dịu dàng, đứng dưới gốc da, mắt Mẹ bao dung vô bến vô bờ hướng về khu bệnh viện, nơi con cái Mẹ nằm đó, đau đớn bệnh tật mỗi mòn, nghèo nàn túng thiếu.

Kể từ đây, cái xó đựng đồng nát bỗng thành nơi “hành hương”. Bác thợ già bảo là kẻ khỏi bệnh cũng tới Mẹ để tạ ơn, mà kẻ nặng nề bệnh xác thân cũng tới xin Mẹ cầu bầu để Chúa xót thương cho được gặp thầy gặp thuốc, được mau bình phục trở về với gia đình... Mẹ đứng đó dịu hiền, thương yêu che chở hộ phù.

Bạn ơi,

“*Đức Mẹ Đồng Nát*” không chỉ đứng đó dừng đọng với mọi nỗi đau bệnh xé nát xác thân. Mẹ hóa thân trong mỗi bà mẹ các bệnh nhân, kiên nhẫn nuôi con, nhọc nhằn gong gánh tảo tần, cắc cùm từng đồng bạc mọn cứu con thơ đại

Theo hướng Mẹ dẫn đưa, thiện nguyện viên tới khoa phòng bệnh viện Chợ Rẫy ủy lạo thăm viếng anh em mình đang trải qua thử thách.

Bạn thân ơi, bạn có nghe lời hát:

“... Lá úa trên cao rụng đầy

Cho trăm năm vào chết một ngày...”

Trịnh Công Sơn đã thi vị nỗi đau phận người. Song ở khoa phòng này, nỗi đau xé nát thân xác người ta, không một ngày cũng chẳng trăm năm. Chỉ cần một tích tắc sơ sẩy, để “bà hỏa” nổi cơn lôi đình, là con người bị lửa thiêu rụi, rơi xuống tận cùng đau đớn của thể xác, hoảng loạn của tinh thần, vĩnh viễn mất đi tương lai, sống mà còn khổ hơn là chết.

Nghẹn ngào, khi nghe câu chuyện thương tâm của gia đình chị Hồi - anh Hậu ở Lâm Đồng. Nhà cháy, chồng lao vào cứu vợ, thành ra bị phỏng cả hai, cháy nát hết cả hình hài. Khi được chuyển xuống bệnh viện Chợ Rẫy, cả hai vợ chồng không tiền không người thân thiết, hai đứa con lưu tán nhờ họ hàng bữa đói bữa no. Thương lắm! Xót xa lắm! Chúng mình cùng chung tay ủi an, sẻ chia, đỡ gánh nặng cho anh chị ấy.

Bên giường bệnh này là một câu chuyện bi thương khác. Nhà cháy, người cha này- ông Phạm Minh Thời - mới chôn vợ 21 ngày chưa ráo mồ, đã phải lật đật đến đây bám trụ chăm sóc người con trai là Phạm Minh Sang bị lửa thiêu không còn ra hình ra dạng...

Biết rằng chút quà nhỏ nhoi không đủ làm dịu cơn đau bỏng rát của các bệnh nhân ở đây. Vậy hàng ngày chúng mình cùng nhau cầu xin Chúa từ nhân cứu chữa các bệnh nhân, bạn nhé!



Ở đây
cũng có một số
bệnh nhân công
giáo, thiện
nguyện Tín
Thác trao tặng
cho họ chiếc
máy nghe 300
Bài Giảng
Lòng Chúa

Thương Xót. Ánh mắt họ rạng rỡ lên. Những đêm trường dài bất tận bởi cơn đau rất khủng khiếp do cháy bỏng, những chia sẻ và chứng nhân lòng Chúa thương Xót sẽ xoa dịu, ủi an, đỡ nâng, thêm sức mạnh tinh thần, giúp họ chịu đựng và vượt qua được thử thách nghiệt ngã...

Bạn à, lá thư cũng đã dài, song chưa đủ những sẻ chia, mong còn có những chuyến đi để chúng ta cùng cảm nghiệm lòng Chúa thương xót nơi những con người cần được xót thương.

Cảm ơn bạn đã bỏ đi những chi tiêu, dành dụm, để có được những món quà từ lao động mà bạn cũng vất vả nhọc nhằn, cùng chúng mình ra đi và chia sẻ với những mảnh đời rách nát khổ đau ở quê nhà.

Chúc bạn vui, tràn đầy ân sủng và bình an nơi lòng Chúa Thương Xót, qua lời chuyển cầu của Mẹ Maria, và đừng quên ngày hôm nay, bạn nhé...

*Thiện Nguyễn Tín Thác
Việt Nam*

Đại Lễ Lòng Chúa Thương Xót

**ĐƯỢC CHÚC PHÚC
HAY BỊ NGUYỄN RỦA**

Tín Thác

(viết theo Fr. Michael E. Gaitley, MIC)

“**Đ**ức Giêsu Kitô dạy rằng con người không chỉ đón nhận và cảm nghiệm lòng thương xót của Thiên Chúa, nhưng họ còn được kêu gọi ‘thực hành lòng thương xót’ đối với những người khác nữa. ‘Phúc thay ai thương xót người, vì họ sẽ được Thiên Chúa thương xót’ (Mt 5,7). Giáo hội nhận thấy trong những lời này một lời kêu gọi hành động, và Giáo hội cố gắng thực hành lòng thương xót... Con người đạt tới tình yêu thương xót của Thiên Chúa, tới mức độ chính họ được bảo đảm từ bên trong, theo tinh thần của tình yêu đó đối với người lân cận”



(Thánh Giáo Hoàng
Gioan Phaolô II)

“Các người đã làm
điều đó cho Ta ...

Các người đã không làm điều đó cho Ta ...”

Ngày nào đó, một ngày thật ấn tượng và khủng khiếp, ngày mà một trong hai câu trên sẽ dành cho từng người chúng ta, hoặc được lên thiên đàng, hoặc phải xuống hỏa ngục. Hai câu trên vang vọng trong tai chúng ta, về toàn bộ cõi vĩnh cửu, hoặc là một lời chúc lành; hoặc là một lời nguyền rủa. Hai câu trên sẽ đưa chúng ta hoặc được đến với vinh quang, danh dự và lời ngợi khen; hoặc phải chịu đựng nỗi kinh hoàng, nuối tiếc và tuyệt vọng đời đời.

Chúng ta đang nói về những lời Chúa trong Mt 25,31-46, một trong các đoạn quan trọng nhất trong toàn bộ Kinh Thánh. Đoạn này rất quan trọng, vì nó nói lên chính xác những điều chúng ta có thể mong đợi khi mãn thời, đó là: Đức Kitô Vua, với đầy uy quyền và vinh quang, hoặc Người

sẽ nói với chúng ta: “Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các người ngay từ thuở tạo thiên lập địa”; hoặc Người sẽ nói: “Quân bị nguyền rủa kia, hãy đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên ác quỷ và các sứ thần của nó”.

Kinh Thánh không nói dối. Thiên đàng và hỏa ngục là có thật. Theo Lời Thiên Chúa, phán quyết cuối cùng này dựa trên cách thức chúng ta đối xử với những người khác, đặc biệt những người có nhu cầu nhất. Đó là thể hiện lòng thương xót bằng hành động.

Lòng thương xót ư? Vâng, chính lòng thương xót! Đây là điều mà Đức Kitô, Vua uy quyền, sẽ nói đến trong ngày phán xét. Những lời của Đức Kitô sẽ xác nhận người được “chúc phúc” là biết thương xót, và kẻ bị “nguyền rủa” là không biết thương xót. Để

sẵn sàng đối với ngày quan trọng đó, một câu hỏi rất có giá trị đối với từng người chúng ta là: “Chúng ta có phải là người biết thương xót hay không?” Hoặc một câu hỏi còn có giá trị hơn: “Chúng ta làm thế nào để trở thành người biết thương xót?”.

• Ba Mức Độ Của Lòng Thương Xót

“Ba mức độ Thương Xót” phát xuất từ sứ điệp và việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót được mặc khải cho Thánh nữ Faustina Kowalska. Thánh nữ Faustina, Tông Đồ của Lòng Chúa Thương Xót trong thế kỷ XX, thuật lại những kinh nghiệm của chị với Chúa Giêsu trong một cuốn sách được gọi là “Nhật Ký của Thánh nữ Faustina: Lòng Thương Xót Chúa Nơi Linh Hồn Tôi”. Chính Đức Giêsu đã dạy Thánh nữ Faustina “Ba mức độ Thương Xót”:

“Ta ban cho con ba cách thức để thực thi lòng thương xót đối với người thân cận: thứ nhất – bằng hành vi, thứ hai – bằng lời nói, và thứ ba – bằng lời cầu nguyện. Cả ba mức độ này đều chứa đựng đầy đủ lòng thương xót, và là bằng chứng không thể nghi ngờ về tình yêu dành cho Ta. Bằng cách này, một linh hồn sẽ tôn vinh và sùng kính Lòng Thương Xót của Ta” (Nhật ký, 742).

Trong một đoạn khác từ Nhật Ký, bản thân thánh nữ nhận xét về ba “mức độ” này:

“Thứ nhất: Hành vi thương xót, hoặc bất cứ loại gì. Thứ hai: Lời nói thương xót – nếu tôi không thể thực hiện một hành vi thương xót, thì tôi sẽ giúp đỡ bằng những lời nói của mình. Thứ ba: Lời cầu nguyện – Nếu tôi không thể bày tỏ lòng thương xót bằng hành vi hoặc lời nói, thì tôi vẫn luôn có thể bày tỏ lòng

thương xót bằng lời cầu nguyện. Thậm chí lời cầu nguyện của tôi còn tới được cả những nơi mà đích thân tôi không thể hiện diện” (Nhật ký, 163).

Vài lần, Chúa nói với Thánh nữ Faustina về tầm quan trọng của những hành vi thương xót :

“Ta đòi hỏi những hành vi thương xót nơi con phải phát xuất từ lòng yêu mến của con đối với Ta. Con phải luôn bày tỏ lòng thương xót đối với người lân cận ở khắp nơi. Con không được thoái thác, kiểm cớ chữa mình hay tự miễn cho mình điều ấy... dù mạnh mẽ đến mấy, đức tin cũng chẳng ích gì nếu thiếu việc làm kèm theo” (Nhật ký, 742)

“Nếu linh hồn không thực thi lòng thương xót dưới một hình thức nào cả, họ sẽ không được hưởng nhờ lòng thương xót của Ta trong ngày phán xét” (Nhật ký, 1317).

Vì tất cả mọi sự đều xoay quanh lòng thương xót – “tất cả mọi sự” đều mang đến ơn cứu độ đời đời cho chúng ta – nên chúng ta hãy xem xét kỹ hơn lòng thương xót là gì.

Lòng thương xót là tình yêu thương khi bắt gặp nỗi đau khổ. Đó là khi tình yêu thương bắt gặp người nghèo khổ, yếu đuối và suy sụp – “người bé nhỏ nhất”, như Thánh Matthêu diễn đạt trong 25,40. Cụ thể hơn, lòng thương xót là hai động tác diễn ra bên trong chúng ta, khi chúng ta thấy người nào đó (hoặc điều gì đó) đau khổ.

Thứ nhất là động tác thuộc về cảm xúc, một động tác của lòng trắc ẩn mà chúng ta cảm thấy trong tâm hồn, hoặc thậm chí sâu xa tận trong lòng mình, trước nỗi đau khổ của người khác.

Thứ hai là một động tác của hành động. Nói cách khác, khi nhìn thấy

người nào đó đang đau khổ và cảm thấy động lòng trắc ẩn đối với họ, chúng ta cảm thấy mình phải mau chóng tiếp cận với người đó, hầu xoa dịu nỗi đau khổ của họ. Nói tóm lại, lòng thương xót là tình yêu thương, khi chúng ta cảm thấy (tâm hồn) chạnh lòng thương những người đau khổ, và đi tới (đưa tay ra) giúp đỡ họ.

• Nền Tảng Của Lòng Thương Xót

Trước đến giờ tôi vẫn nghĩ rằng mối quan hệ của tôi với Đức Giêsu chỉ là con đường một chiều, nghĩa là chỉ một mình Người có lòng thương xót đối với tôi mà thôi. Thế nhưng, tôi cũng có thể có lòng thương xót đối với Người không? Tôi có thể an ủi Đức Giêsu; tôi có thể bày tỏ lòng thương xót với Người không?

Tất nhiên, chúng ta có thể có lòng thương xót đối với Đức Giêsu bằng

cách bày tỏ lòng thương xót người thân cận. Đây là điều mà Thánh Matthêu đã nói đến trong đoạn 25. “Các người đã làm điều đó cho Ta”. Quả thật, khi chúng ta an ủi người thân cận, là chúng ta thực sự đang an ủi chính Đức Giêsu nơi các chi thể thuộc về nhiệm thể của Người. Tuy nhiên, chúng ta cũng có thể an ủi Đức Giêsu theo một nghĩa khác. Nghĩa là chúng ta cũng có thể an ủi “chính Đức Giêsu”, với tư cách là Đầu của Nhiệm Thể.

Lòng thương xót là một hình thức của tình yêu thương, và những hành vi thương xót là những hành động của tình yêu thương đối với người thân cận. Nhưng nền tảng của tình yêu thương người thân cận là gì? Đó chính là tình yêu Thiên Chúa. Vâng, tình yêu Thiên Chúa đến trước. Tình yêu Thiên Chúa là nền tảng cho tình yêu của chúng ta đối với người thân cận,

cũng vậy, lòng thương xót mà chúng ta có được đối với Thiên Chúa (trong Đức Giêsu) chính là nền tảng của lòng thương xót mà chúng ta bày tỏ với người thân cận. Mẹ Têrêsa chân phước đã cung cấp cho chúng ta một gương mẫu tuyệt vời về điều đó.

Mẹ Têrêsa khởi đầu công việc của mình đối với người nghèo, khi một ngày kia, trong lúc đi trên các đường phố Calcutta, mẹ chứng kiến một người đang hấp hối trên miện cổng, cảnh tượng hết sức thương tâm này khiến tâm hồn mẹ tràn đầy một nỗi cảm thương. Từ thời điểm đó, mẹ biết rằng mình cần phải cứu giúp những người nghèo trên các đường phố. Đứng không? Không đứng! Mẹ không phải theo cách thức đó.

Hoạt động của Mẹ Têrêsa bắt đầu như một lời kêu gọi từ Đức Giêsu trên Thập Giá, Đấng mời gọi mẹ

làm cho nỗi khao khát tình yêu cháy bỏng nơi Thánh Tâm Người hết khát. Chỉ sau khi đi sâu hơn vào mẫu nhiệm của Trái Tim Người, thì mẹ cũng đi đến chỗ nhận ra được tiếng gọi xoa dịu nỗi khao khát của Đức Giêsu về tình yêu trong tâm hồn những người nghèo nàn và đau khổ.

Do đó, mỗi ngày, trước khi ra đi tới các đường phố, các cộng đoàn nữ tu Bác Ái mà Mẹ Têrêsa lập ra đều bắt đầu bằng một Giờ Thánh, hầu xoa dịu nỗi khao khát của Đức Giêsu về tình yêu, và xoa dịu nỗi khao khát của Người về tình yêu nơi những người nghèo khổ nhất trong số những người nghèo. Đây chính là cách thức mà những tổ chức và những ai muốn đi làm công tác bác ái xã hội cần phải thực hiện

Nền tảng của lòng thương xót tập trung vào lòng cảm thương đối với Trái Tim khao khát của Đức

Giêsu. Vì quả thật Trái Tim đau khổ, tan nát, bị tổn thương của Đức Giêsu xứng đáng nhất đối với lòng thương xót của chúng ta. Khi đến gần Trái Tim Đức Giêsu, thì Trái Tim Người chữa lành trái tim chúng ta, làm cho chúng trở nên biết thương xót hơn, và ban sức mạnh để chúng ta thể hiện lòng thương xót bằng hành động. Như vậy, lòng thương xót đối với Thiên Chúa (nơi Đức Giêsu) chính là nền tảng của việc bày tỏ lòng thương xót đối với người thân cận.

Điểm khởi đầu trên đây đối với Trái Tim Đức Giêsu rất quan trọng. Đây là “Nền Tảng của Lòng Thương Xót”. Chúng ta hãy để cho tình yêu của mình đối với Đức Giêsu, Đầu của Nhiệm Thể, và lòng thương xót chúng ta dành cho Thánh Thể và Thánh Tâm Đức Giêsu, trở thành nền tảng cho những hành vi thương xót đối với các chi

thể thuộc về nhiệm thể của Người. Nếu không có nền tảng này, thì những hành vi thương xót chỉ là những hoạt động xã hội từ thiện và việc làm tốt đẹp mà thôi.

• Lòng Thương Xót Không Đứng Trên Bệ

Trước khi đề cập đến hành vi thương xót, thì một điểm rất quan trọng để hiểu được lòng thương xót và hành vi thương xót, đó là: Lòng thương xót không thể được thực hiện từ một cái bệ! Bất cứ khi nào chúng ta đứng trên một cái bệ, rồi từ đó, chúng ta trút lòng thương xót của mình xuống người khác; bất cứ khi nào chúng ta tự coi mình như một đại gia, đại ân nhân đi làm phúc rớt của bố thí xuống cho người dưới để quảng bá thương hiệu và để tôn vinh danh mình; bất cứ khi nào chúng ta nghĩ rằng “mình tốt lành biết bao, khi giúp đỡ người nghèo” và cảm thấy hãnh diện tự hào

vì việc đó,... thì đây không phải là lòng thương xót.

Tại sao vậy? Điều này nghe thật kỳ lạ, nhưng nó lại phát xuất từ chính Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II.

Trong tông thư *Dives in Misericordia* Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II nói rằng lòng thương xót đích thực luôn luôn là một con đường hai-chiều, một thực tế “song phương”, trong đó, cả người cho đi lẫn người nhận lãnh đều được chúc phúc. Trên thực tế, ĐTC dạy rằng nếu chúng ta không nhận ra điều này mỗi khi chúng ta thực hiện một hành vi thương xót, thì đó không phải là lòng thương xót đích thực!

Do đó chúng ta phải liên tục thanh tẩy mình khỏi mọi tư tưởng và hành động, trong đó lòng thương xót được hiểu và thực hành theo cách thức đơn phương, khi đi làm công tác bác ái từ thiện cho những người

khác. Hành vi thương xót chỉ đích xác, khi chúng ta tin tưởng sâu xa rằng lúc thực hiện hành vi đó, thì đồng thời, chúng ta cũng đang nhận được lòng thương xót từ người đang đón nhận lòng thương xót của chúng ta. Nếu thiếu phẩm chất hai-chiều này, thì những hành động của chúng ta chưa phải là lòng thương xót đích thực; chúng ta chưa thực hiện nơi bản thân mình sự hoán cải trọn vẹn mà Đức Kitô đã chỉ cho chúng ta cách thức, qua chính gương mẫu và những lời của Người; chúng ta cũng chưa chia sẻ đầy đủ nguồn tình yêu thương xót cao cả mà Người đã mạc khải cho chúng ta.

Điều đó thật ấn tượng và sâu sắc mà thường khi chúng ta không để ý đến khi đi làm công tác bác ái từ thiện. Vì thế, chúng ta hãy từ bỏ “cái bệ”, bệ cao hay bệ vệ, khi thực hành lòng thương xót, và liên tục

nhắc nhở mình rằng bất cứ khi nào chúng ta giúp đỡ người nào đó, thì chúng ta cũng đồng thời giúp đỡ chính mình. Trên thực tế, thậm chí chúng ta có thể nói rằng người cho đi lại còn nhận được nhiều hơn. Tại sao? Vì như Đức Giêsu nói: “Cho thì có phúc hơn là nhận” (Cv 20,35), và thực ra chúng ta phải mang ơn người nhận, bởi vì người nhận cứu thoát chúng ta, theo nghĩa là những người nhận tạo cơ hội cho chúng ta được nghe Đức Giêsu nói với chúng ta khi mãn thời: “Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa”. Họ tạo cơ hội cho chúng ta được nghe những lời chúc phúc của Chúa trong ngày phán xét: “Các ngươi đã làm cho chính Ta”. Họ tạo cơ hội cho chúng ta thể hiện lòng thương xót bằng hành động

để chúng ta được Chúa xót thương. Ai mang ơn ai?

• **Bên Trái, Bên Phải, hoặc Bị Vương Mắc ở Chính Giữa**

Để kết luận, chúng ta đọc lại chương 25, Tin Mừng theo Thánh Matthêu:

“Khi Con Người đến trong vinh quang của Người, có tất cả các thiên sứ theo hầu, bấy giờ, Người sẽ ngự trên ngai vinh hiển của Người. Các dân thiên hạ sẽ được tập hợp trước mặt Người, và Người sẽ tách biệt họ với nhau, như mục tử tách biệt chiên với dê. Người sẽ cho chiên đứng bên phải Người, còn dê ở bên trái. Bấy giờ, Đức Vua sẽ phán...” (Mt 25, 31-34).

Đức Giêsu nói gì ? Ai là những kẻ được chúc phúc và ai là những kẻ bị nguyên rủa ? Chúa sẽ chúc phúc bằng sự sống đời đời cho những kẻ đứng bên phải, vì họ đã từng cho

Người ăn uống, chào đón Người, cho Người mặc, quan tâm đến Người và thăm viếng Người. Chúa sẽ trừng phạt bằng lời nguyện rửa là lửa đời đời cho những kẻ ở bên trái, vì họ đã không cho Người ăn uống, không chào đón Người, không cho Người mặc, không quan tâm đến Người và không thăm viếng Người.

Còn chúng ta sẽ ở đâu ? Bên trái ? Bên phải ? Hay có thể là chúng ta “bị vương mắc ở chính giữa” ? Cụm từ “bị vương mắc ở chính giữa” là sao ? Chúng ta chuẩn bị mừng Đại Lễ Lòng Chúa Thương Xót với những chương trình lễ hội rất rầm rộ, rất hoành tráng, với cờ quạt trống phách hoa nến tung bừng; rồi chúng ta tổ chức những Hội Nghị Tổng Kết báo cáo với những con số rất kêu, sau đó đưa ra những quyết tâm rất khí thế hùng hồn, thậm chí còn viết chúng ra thành

những “Tuyên Ngôn Sứ Vụ”, rồi sau đó... chúng ta lại không làm gì cả! Chờ đến sang năm mừng Đại Lễ Lòng Thương Xót to hơn, mới lạ hơn. Hoặc với đầy lòng sốt sắng, chúng ta làm Tuần Chín Ngày, kết thúc bằng một kỳ tĩnh tâm, làm bảng tổng kết báo cáo thành tích rất kêu, viết một bản danh sách những quyết tâm, rồi sau đó... chúng ta lại không làm gì cả! Chúng ta quên hết tất cả những quyết tâm này. Chính vì thế, có thể chúng ta thực sự “bị vương mắc ở chính giữa” mà không biết!

Đến ngày Phán Xét, khi tách biệt chiên khỏi dê, Chúa đi qua một số kẻ đang tự đứng dòn về phía đàn dê. Họ sẽ kêu lên: “Lạy Chúa, lạy Chúa, con đây! Chúa không biết con sao ? Con ở với chiên. Con đã có tất cả các kế hoạch để giúp Chúa. Con còn đọc những cuốn sách về việc thực hiện những hành vi thương xót.

Con đã viết những quyết tâm, đã có tuyên ngôn sứ vụ. Những ý định của con đều tốt lành!...”

Đối với những người đó, Đức Giêsu nói những lời thật nghiêm: “Không phải bất cứ ai thưa với Ta: ‘Lạy Chúa! Lạy Chúa!’ là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ những ai thi hành ý muốn của Cha Ta là Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi” (Mt 7,21). Như vậy, cụm từ “bị vướng mắc ở chính giữa” ám chỉ những người sẽ “bị vướng mắc” trong sự thiếu quyết tâm, thiếu thực hiện những việc đúng đắn. Có một câu nói rằng: “Con đường đi xuống hỏa ngục được lát bằng những ý định tốt lành”. Thật vậy, có thể chúng ta có các kế hoạch cao cả và những ý định tốt lành, nhưng nếu chúng ta không thực sự THỰC HIỆN chúng, thì đây chính là vấn đề. Đây là sự khác biệt giữa “người nghe” và “người

thực hiện” lời Chúa (Mt 7,24-27). Nếu chúng ta chỉ biết nghe lời Chúa, thì điều đó có gì là tốt đẹp? Tình trạng “bị vướng mắc ở chính giữa” thì cũng giống như bị tách biệt, bị đưa sang bên trái, và phải ở cùng với lũ dê.

“Nếu linh hồn không thực thi lòng thương xót dưới một hình thức nào cả, họ sẽ không được hưởng nhờ lòng thương xót của Ta trong ngày phán xét” (Nhật ký, 1317).

Kết luận này nhằm giúp chúng ta đừng “bị vướng mắc ở chính giữa”, nhưng trở thành người thực hiện những điều chúng ta đã học hỏi, thực hành lòng thương xót chứ không chỉ nói về lòng thương xót, hô hào cổ vũ lòng thương xót. Thật vậy, phải hành động ngay từ bây giờ. Tuy nhiên, trước khi bắt đầu, chúng ta hãy khởi sự bằng việc quan trọng nhất, đó là cầu nguyện.

• **Kinh Xin Cho Được Biết Thương Xót**

- “Lạy Thiên Chúa Ba Ngôi Cực Thánh, bao nhiêu lần con thờ, bao nhiêu lần tim con đập, bao nhiêu lần giòng máu luân chuyển trong thân con, là bấy nhiêu lần con ước muốn tôn vinh Lòng Chúa Thương Xót.

Ôi lạy Chúa! con ước ao được biến hóa toàn thân con thành Lòng Chúa Thương Xót, và trở nên hình ảnh sống động của Chúa. Nguyên xin cho mọi phẩm tính cao cả nhất của Thiên Chúa và Lòng Thương Xót khôn dò của Chúa chảy xuống trái tim và linh hồn con, để đến với anh chị em con.

Lạy Chúa, xin giúp con: cho đôi tai con được đầy Lòng Thương Xót, để con biết lắng nghe nhu cầu của anh chị em con, và không lạnh lùng làm ngơ trước những tiếng rên xiết đớn đau của họ.

Lạy Chúa, xin giúp con: cho miệng lưỡi con được đầy Lòng Thương Xót, để không bao giờ nói xấu anh chị em con, nhưng luôn nói lời an ủi và tha thứ cho tất cả mọi người.

Lạy Chúa, xin giúp con: cho đôi tay con được đầy Lòng Thương Xót, để con mau mắn ra tay giúp đỡ anh chị em con, thắng vượt ngay cả sự mệt nhọc của con. Xin cho con thật sự nghỉ ngơi trong công việc phục vụ tha nhân.”

- “Lạy Cha trên trời, con xin cảm tạ và ngợi khen Cha vì ân huệ sự sống của bản thân con và ân huệ sự sống

mới trong Đức Giêsu Kitô, Con Cha và Đấng Cứu Độ của con. Với lòng yêu mến và biết ơn, con muốn được phục vụ Cha và thực hiện thánh ý Cha trong suốt cuộc đời con.

Lạy Cha, Cha biết rằng nếu không có Cha, thì con không thể làm gì. Ý thức về sự yếu đuối của mình, con nài xin Cha ban ơn giúp sức để con thực hiện được Thánh ý Cha trong cuộc đời.

Con nài xin Cha ban ân huệ của Thần Khí, hầu soi sáng tâm trí con, như vậy, con mới có thể nhận biết được những hành vi thương xót cụ thể mà Cha đang kêu gọi con thực hiện.

Con nài xin Cha củng cố ý chí của con, để con sẽ biến nó thành hành động.

Con nài xin Cha chúc lành cho tâm hồn con, hầu mọi hành vi thương xót mà con thực hiện sẽ không phát xuất từ sự thoải mái bản thân và phần thưởng, nhưng phát xuất từ lòng yêu mến đích thực đối với Cha và người thân cận của con.

Con cầu xin nhân danh Đức Giêsu Kitô, Đấng Giàu Lòng Thương Xót, qua lời chuyển cầu của Đức Maria, Mẹ của lòng xót thương. Amen”

CHỨNG NHÂN SỐNG LÒNG THƯƠNG XÓT

Thương xót là tình yêu tìm cách xoa dịu nỗi đau khổ của những người khác. Đây là một lòng yêu mến tích cực, tuôn đổ trên những người khác, để chữa lành, an ủi, dỗ dành, tha thứ, loại bỏ nỗi đau đớn. Đây chính là tình yêu mà Thiên Chúa trao ban cho chúng ta, và Người đòi hỏi chúng ta phải có tình yêu này đối với nhau.

“Thầy ban cho anh em một điều răn mới, là anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 13,34). “Anh em hãy có lòng nhân từ, như Cha anh em là Đấng nhân từ” (Lc 6,36).

Chúa cũng nói với Thánh nữ Faustina về tầm quan trọng của việc sống lòng thương xót :

“Ta đòi hỏi những hành vi thương xót nơi con phải phát xuất từ lòng yêu mến của con đối với Ta. Con phải luôn luôn bày tỏ lòng thương xót đối với người lân cận ở khắp nơi. Con không được lùi bước trước việc này, hoặc tìm cách biện hộ cho mình... Ngay cả đức tin mạnh mẽ nhất vẫn không có kết quả, nếu không có hành động... Nếu linh hồn nào không rèn luyện lòng thương xót bằng cách nào đó, thì linh hồn đó sẽ không nhận được lòng thương xót của Ta trong ngày phán xét” (NK, 742; 1317).

Lòng Chúa Thương Xót thúc đẩy thiện nguyện viên đến chia sẻ với những người ốm đau, bệnh tật nghèo khổ, già yếu, neo đơn... Họ đang cần lắm những lời động viên an ủi, chia sẻ; đang cần lắm những bàn tay đưa ra để nắm lấy, dù chỉ đơn giản là để truyền cho nhau một chút hơi ấm của tình người, tình của Lòng Chúa Xót Thương.

1. Ung Thư Vú Giai Đoạn Cuối



Người chị em hôm nay chúng tôi đến thăm có gia cảnh khá đặc biệt. Chị Teresa Trần Thị Bích, 35 tuổi, có 3 đứa con, ở xứ Thánh Mẫu, Lộc Phát, Bảo Lộc. Chị có chồng mà cũng như không, vì anh chị đã ly thân cách đây 7 năm rồi. Anh chị chia tay nhau. Chị một nách ôm 3 đứa con về sống với ông bà ngoại và người chị gái độc thân, hàng ngày chăm chỉ làm mướn nuôi con ăn học.

Sau khi bà ngoại chết được 6 tháng vì bệnh ung thư hậu môn thì chị cũng phát hiện ra mình bị ung thư vú giai đoạn cuối. Khối u đã bể ra với đầy máu mủ khi chị đang cố gắng kiêng bao chèn quá nặng. Thế là hết!

Chị gạn lấy hết sức lực và trang bị cho mình vũ khí để chiến đấu với căn bệnh quái ác này đó là lòng thương xót Chúa, để sống và để là chỗ dựa cho 3 đứa con nhỏ.

Sau gần 3 năm chiến đấu không mệt mỏi, chị nằm đây trên giường bệnh. Dù sức tàn, lực kiệt, bờ môi khô vằn mấp máy theo lời kinh khi chúng tôi cùng cầu nguyện với chị: "Vì cuộc khổ nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô, xin Cha thương xót chúng con và toàn thể giới" và "Kính lạy Máu và Nước đã tuôn tràn từ Trái Tim Chúa Giêsu Kitô như thác nguồn thương xót chúng con, con tín thác vào Chúa"

Vâng! Chị nằm đó với niềm tín thác vào lòng thương xót của Chúa. Chị tin chắc rằng, dù sao đi nữa, dù như thế

nào đi nữa, Chúa cũng không bỏ chị và vẫn xót thương chị. Chúa cần những đau khổ của chị để cứu lấy những người bị ung thư tâm hồn. Dù thân xác họ vẫn khỏe mạnh đấy, nhưng tâm hồn đã bị ung thư rất nặng, cần phải được cứu chữa. Chị ra đi bình an, trong một buổi chiều mưa cao nguyên, trên môi vẫn mấp máy câu "Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa". Đó là lễ dâng đẹp lòng Chúa nhất.

2. Cô Bán Ve Chai Ngoại Đạo

Ngôi nhà nhỏ, cánh cửa khép hờ với chiếc xe đạp cà tàng dựng trước, chúng tôi gõ cửa. Một người phụ nữ trạc ngũ tuần ra mở cửa, khuôn mặt nhăn nhó đau đớn. Đó là cô Lý mua bán ve chai, ở giáo xứ Kitô Lộ Phát, nhưng là người theo đạo Phật. Cô bị bệnh đau dây thần kinh mặt từ 5, 6 năm nay rồi. Mỗi lần cơn đau lên cô chỉ biết khóc, có khi đau giật méo cả mặt. Nhà chỉ có hai mẹ con, nhưng năm ngoái thằng con trai hai mươi mấy tuổi tự nhiên lăn đùng ra chết chẳng biết nguyên do tại sao. Cô đau buồn, khóc lóc, bệnh của cô ngày càng nặng hơn.

Nhóm thiện nguyện Tín Thác đến thăm và tặng cô món quà của lòng Chúa thương xót là gạo, mì, nhu yếu phẩm. Và hơn hết là món quà tinh thần, một máy nghe MP3 có 300 bài giảng Lòng Chúa Thương Xót để trở thành người bạn hủ hỉ sớm tối với cô.

Dù không cùng tôn giáo, nhưng chúng tôi vẫn đến với cô bằng tình của con người với con người. Khi đi công tác bác ái thực hành lòng thương xót, nhóm thiện nguyện luôn cầu xin Chúa, Đấng thấu hiểu tính cách và hoàn cảnh cá nhân của mỗi người, để giúp chúng tôi nhận ra những cách thức khác nhau để có thể thực hành lòng thương xót trong đời sống hằng ngày của mình.

3. Ung Thư Dạ Dày Giai Đoạn Cuối

Trong thánh lễ sáng hôm nay tôi bật khóc, một cảm xúc dâng trào nghẹn trong cổ, nước mắt trào ra khi nghe cha xứ thông báo: "Xin mọi người hiệp dâng thánh lễ cầu nguyện cho ông Phêrô Trần Văn Định, mới về nhà Cha đêm hôm qua...."

Tôi khóc một phần vì thương cảm cho chú Định, nhưng tôi cũng khóc vì cảm nghiệm được Thiên Chúa giàu Lòng Thương Xót tỏ tình thương và quyền năng của Ngài trên người anh em của chúng tôi. Vì từ lúc ngã bệnh, chú đã được nhóm thiện nguyện Tín Thác Bảo Lộc tặng cho một máy nghe 300 bài giảng và giờ kinh Lòng Chúa Thương Xót. Hằng ngày chú vẫn nghe giảng và hiệp thông với cha và cộng đoàn qua giờ kinh Lòng Thương Xót.

Nghẹn ngào nhớ lại, mới ngày hôm trước, nhóm thiện nguyện đến thăm gia đình chú để chia sẻ món quà của Lòng Chúa Thương Xót. Chú gầy lắm, ốm lắm, đôi mắt sâu hoắm. Vợ chú cho biết đã phát hiện ung thư bao tử giai đoạn cuối cách đây 6 tháng. Suốt mấy ngày nay chú chẳng ăn uống được gì, chỉ uống nước, nhưng uống vào được một hồi lại nôn ra hết, người bần thần, mệt bã bọ, truyền dịch, truyền đạm cũng không được nữa vì ven đã khô hết lại rồi. Mệt là mệt vậy đó nhưng nằm trên giường bệnh chú vẫn một lòng tin tuyệt đối vào Thiên Chúa giàu lòng thương xót. Chú an ủi vợ: "Bà bình tĩnh đi! Ai chẳng một lần phải chết! Chúa cũng đã nói rồi: Nếu hạt lúa mì rơi xuống đất không chết đi, thì nó chỉ trơ trọi một mình. Nếu hạt lúa mì rơi xuống đất mà chết đi, thì nó mới sinh ra nhiều bông hạt..."

Tạ ơn Chúa đã ban hạt lúa mì sinh ra 2 bông hạt là 2 đứa cháu xinh xắn sinh năm con ngựa, thay thế cho “ngựa ông nội” đã già yếu, và hôm qua cũng là ngày rửa tội của

hai bé. Đêm đó chú đã ra đi bình an trong vòng tay của lòng Chúa Xót Thương.

4. Hoa Hy Sinh Dâng Chúa

Con đường nghèo đói Chúa dẫn chúng tôi đến thăm một hang Belem theo đúng nghĩa của nó. Một người phụ nữ nằm trên giường khua tay khua chân và bên cạnh là một người phụ nữ khác đang chăm sóc cho bệnh nhân. Hỏi ra thì được biết họ là hai chị em. Người bệnh là Anna Vũ Thị Trọng, 62 tuổi. Còn người nuôi bệnh là Anna Vũ Thị Tuyết, 48 tuổi, hiện ngụ tại số nhà 49 Đường Châu Văn Liêm, P. Lộc Tiến, Tp. Bảo Lộc.

Hỏi chị Tuyết nuôi bệnh nhân bao nhiêu năm rồi, chị hồn nhiên trả lời: “Dạ, mới có 10 năm à!” Câu trả lời tưởng như đơn giản thế, mà chất chứa biết bao khó khăn vất vả mà chị Tuyết phải gánh vác, phải hy sinh để nuôi người chị và người mẹ già 86 tuổi.

Cách đây 10 năm, chị Trọng bị té lầu, đập não, liệt toàn thân và sống đời thực vật 3 tháng, tất cả ăn uống, thở đều bằng ống. Thế là chị bị chồng bỏ rơi, không đoái hoài gì đến. Khi biết người chị bị tai nạn như vậy, chị Tuyết nghĩ: “Chị mình, giờ ai nuôi đây?” Nghĩ tình chị em ruột rà máu mủ, không bỏ được, và thế là cô em gái, lúc đó 38 tuổi, đã gắn chặt đời mình với một bệnh nhân mà chị biết rằng không bao giờ có thể đi lại được, phải nằm liệt suốt đời. Tuyết ở vậy nuôi chị, ròng rã đến nay đã 10 năm.

Từ lúc nghe chị bị bệnh, Tuyết đã xin Chúa cho mình được luôn “Tin Yêu Phó Thác” để làm hành trang cho cuộc đời nuôi chị của mình. Những người đến thăm, xót xa cho cả hai chị em, thường nói sao chị Trọng không chết đi thì đỡ đau đớn cho người bệnh và đỡ vất vả cho người thân.

Nhưng Tuyết nói: “Sinh tử là trong tay Chúa. Bây giờ Chúa để cho chị mình như vậy thì mình cứ chăm sóc, cứ làm theo Chúa dạy, mọi việc dù khó khăn gian khổ đến mấy cũng sẽ qua hết thôi!”

Chúa nói *“Ai cho người bé mọn, dù chỉ một chén nước lã thôi, là trao ban cho chính Chúa, là giờ tay đón nhận Người”* Chị không chỉ trao cho chị và mẹ của mình một chén nước lã, nhưng trao cho họ cả tuổi xuân, cả cuộc đời của mình...

Chắc nhờ món quà hy sinh của Tuyết mà Chúa đã cho chị Trọng tỉnh lại sau hơn 3 tháng nằm liệt không biết gì. Chị Trọng tỉnh lại và nhớ lại được tên mẹ và các anh chị em, nói được một số từ, khỏe hơn, tự thở và ăn uống bằng miệng được. Alleluia. Tạ ơn Chúa!

Suốt bốn năm trời, hằng đêm chị Tuyết gần như là chiếc gối ôm cho chị của mình. Nếu chị Trọng gác tay hoặc ôm lên người của mình thì chị Tuyết phải nằm im một tư thế suốt đêm, vì nếu nhúc nhích thì chị Trọng sẽ tỉnh dậy, mất giấc ngủ.

Chăm một bệnh nhân nằm liệt tại chỗ đã vất vả rồi, khoảng 5 năm sau, mẹ của chị Tuyết bị bệnh khớp và gãy chân, không đi lại được, phải bò, chị phải cõng mẹ trên lưng trong nhu cầu sinh hoạt hằng ngày. Không những phải chăm sóc mà chị Tuyết còn phải lo kiếm tiền nuôi mẹ và chị bị bệnh. Chị đi làm mướn, ai mướn gì làm nấy, cuộc sống rất vất vả và thiếu thốn.

Chị liền lỉ cầu xin Chúa cho mẹ chị đi lại được, và Chúa cũng nhận lời. Sau 4 tháng điều trị, mẹ chị khắp khiễng đi lại trong nhà được. Hằng ngày, buổi sáng chị Tuyết cho chị và mẹ ăn uống, rồi làm vệ sinh cho chị, sau đó Tuyết để mẹ và chị ở nhà rồi đi làm. Buổi trưa, mẹ út

cơm cho chị Trọng ăn. Buổi chiều, Tuyết đi làm về, lo bữa cơm chiều cho mẹ và chị.

Chị giỏi quá, kiên cường quá. Người phụ nữ ấy nhanh nhẹn, nhỏ nhắn, lúc nào cũng thấy vui tươi, không phàn nàn, ca thán gì cả.

Có người khêu chị: *“Thánh giá của chị nặng quá! Sao không cắt bớt đi cho đỡ nặng, đỡ dài lê thê?”*

Chị Tuyết vui vẻ đáp: *“Thánh giá là cầu nối để tôi lên thiên đàng với Chúa. Nếu cắt bớt đi, tôi lấy gì mà đến với Chúa được?”*

Được hỏi sức mạnh nào giúp chị vượt qua bao khó khăn thử thách mà vẫn vui tươi. Chị trả lời: *“Đúng là ơn Chúa ban. Nếu không có ơn Chúa, mình không làm được gì đâu!”*

Trong suốt 10 năm chăm sóc người chị nằm liệt, cũng có lúc chị Tuyết cảm thấy rất buồn, kiệt sức. Lúc đó, chị lại nhìn lên Chúa Giêsu đang treo trên thập giá, thì thầm: *“Chúa ơi! Chúa chịu được 10 phần, không lẽ con không chịu được 1 phần, hoặc chỉ là một tí xíu so với Chúa sao? Dù thế nào đi nữa con cũng sẽ bầu vùi vào Chúa. Con không bao giờ buông ra. Nếu Chúa đẩy con ra, nhất định con vẫn bám chặt lấy Chúa, vì bỏ Chúa thì con biết theo ai? Nếu Chúa thử thách con như vậy thì con sẽ gánh chịu, và cứ để mọi việc cho Chúa an bài mà thôi!...”*

Sống đời tín thác là như vậy đó! Mọi việc để Chúa lo. Mình lo không xong đâu. Con đường dẫn đến Nước Trời không phải là đường thênh thang trải thảm đỏ đầy hoa mà là những chông gai, hy sinh, những oan khiên, những tủ nhục, những vất vả mà mình phải gánh chịu và vượt qua hằng ngày, hằng giờ. Chúa đã nói *“Hãy chiến đấu để qua được*

cửa hẹp mà vào được Nước Trời” và sức mạnh để chiến đấu là cầu nguyện liên li không ngừng.

Những đêm không ngủ được, chị Tuyết ngồi kẻ nhạc viết lời thánh ca cho các ca đoàn trong giáo xứ. Những lời trong bài hát cũng là lời Chúa nói với chị mỗi ngày. Những nốt nhạc lúc trầm lúc bổng như cuộc đời của chị sống tin yêu và phó thác vào quyền năng và lòng thương xót của Chúa. Chính những nốt nhạc trầm bổng đó mới làm cho bài hát có hồn, và tạo thành bản nhạc hoàn hảo cất tiếng ngợi ca tôn vinh Thiên Chúa. Chính niềm tin yêu và cuộc sống hy sinh của chị làm cho những bài thánh ca không phải chỉ để hát, mà còn là món quà thiêng liêng dâng lên Thiên Chúa, trong đó chị gói gắm tất cả những khó khăn, những vất vả thiếu thốn, bệnh tật đau đớn thân xác cũng như tâm hồn, những yếu đuối và cả những tội lỗi của kiếp người.

Nhóm thiện nguyện Tín Thác tặng chị một chút gọi là quà để chia sẻ với gia đình chị. Không thể thiếu món quà tinh thần là một máy nghe 300 bài giảng Lòng Chúa Thương Xót. Đó là người bạn tâm tình cho bệnh nhân nằm liệt trên giường để họ không cảm thấy cô đơn trống vắng lẻ loi. Nhờ đó, hàng ngày họ vẫn nghe được Lời Chúa, vẫn được nghe các chứng nhân chia sẻ, vẫn được nghe giảng về Lòng Chúa Thương Xót, và vẫn được hiệp thông với cộng đoàn khắp nơi trong chuỗi kinh Lòng Thương Xót để khẩn cầu cho chính họ và cho toàn thể giới...

5. Một Gia Đình-Ba Mái Đầu Bạc

Lòng vòng qua các con hẻm nhỏ, thiện nguyện địa phương dắt chúng tôi vào một ngôi nhà gỗ cũ rích vắng hoe. Gọi mãi mới có người ra mở cửa. Trong ngôi nhà này chỉ có hai người. Một người phụ nữ nhỏ bé với mái tóc bạc phơ, và

một người đàn ông cũng với mái tóc bạc. Nhìn thân hình gầy guộc nhỏ bé của người phụ nữ như đã nói lên phần nào cuộc sống vất vả khó khăn. Vợ chồng chị đang phải chăm sóc một người con gái bị liệt suốt 27 năm, là Vũ Thanh Mai, 42 tuổi. Người mẹ dắt chúng tôi qua phòng bên, một người con gái đang nằm chèo queo trên chiếc giường gỗ cũ kĩ. Đờ chị dậy, người mẹ ngân ngấn nước mắt kể lại câu chuyện thương tâm.

Tại nạn đến bất ngờ lúc bé Mai được 3 tuổi. Khi qua chị bạn chơi, nhà có cầu thang lên lầu, do người mẹ bất cẩn nên để bé bị té từ trên cầu thang xuống đất. Bé Mai bất tỉnh phải đem đi cấp cứu. Sau đó bé tỉnh lại và khỏe mạnh bình thường, nhưng di chứng để lại. Đến năm 15 tuổi, tự nhiên bé Mai nằm liệt từ ngày đó, và không biết gì nữa.

Mai nằm đó, trông đẹp như một thiên thần, đôi mắt rất đẹp, sống mũi cao và nụ cười rất tươi. Khuôn mặt xinh như một thiếu nữ mười mấy tuổi, nhưng mái tóc thì bạc phơ! Căn bệnh quái ác vậy đó!

Ba mái đầu bạc, gồng gánh cưu mang nhau bữa rau bữa cháo qua ngày thắm thoát đã hơn 27 năm. Thu nhập hàng ngày của họ là đám chè tiên trước nhà mà ông bố hằng ngày chăm sóc để kiếm đôi ba chục ngàn, phụ giúp vào tiền nhật chè hàng ngày của bà vợ khoảng hai ba chục ngàn gì đó. Nhà nghèo, không có tiền mua tã cho bệnh nhân, vì thế hằng ngày hằng đêm, hai vợ chồng phải thay nhau cho chị Mai đi vệ sinh và chăm sóc tắm rửa cho chị, nhưng ông mới bị té nứt xương, không thể nâng phụ vợ được. Thế là gánh nặng lại đè nặng lên vai người vợ. Những lúc bế con lên, lưng bác đau lắm, bác lại cầu xin Đức Mẹ nâng phụ bác, và bác cảm thấy nhẹ nhàng hơn. Bác nói đùa: “Bệnh nhân thì 38 ký, còn người nuôi bệnh chỉ còn 36 ký hà!”

Hằng ngày gia đình bác vẫn cầu nguyện Lòng Chúa Thương Xót lúc 3 giờ chiều để xin Chúa thêm sức mạnh cho bác chăm sóc con cho tốt hơn bằng cả tấm lòng hy sinh và yêu thương vô bờ bến của người mẹ.

Thiện nguyện viên đến chia sẻ chút quà của Lòng Chúa Thương Xót và tặng gia đình bác món quà thiêng liêng là một máy nghe 300 bài giảng lòng thương xót. Tuy nhỏ bé thôi, nhưng đó là tấm lòng của chúng tôi vì Lời Chúa nói với Thánh nữ Faustina về điều này thật mạnh mẽ biết bao!

“Ta đòi hỏi những hành vi thương xót nơi con phải phát xuất từ lòng yêu mến đối với Ta. Con phải bày tỏ lòng thương xót đối với người lân cận luôn luôn và ở khắp nơi. Con không được chùn bước hoặc tìm cách tự biện hộ khỏi điều đó” (Nhật ký, 742).

Trong những ngày chuẩn bị mừng Đại Lễ Lòng Chúa Thương Xót, chúng tôi tự hỏi: trong đời sống hằng ngày, chúng tôi có càng ngày càng phát triển như những người biết thương xót không? Hay chúng tôi chỉ dành cho lòng thương xót của Thiên Chúa cách **“phục vụ trên môi mép”**?

Khi cầu xin Lòng Chúa Thương Xót, tín thác nơi lòng thương xót của Người, và chân thành cố gắng sống lòng thương xót của Người trong đời sống hàng ngày, thì chắc chắn chúng ta sẽ không bao giờ nghe thấy Chúa nói với mình: **“Tâm hồn chúng xa cách Ta”**, nhưng đúng hơn, là lời hứa: **“Phúc thay ai thương xót người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương”**

*Thiện Nguyện Tín Thác Bảo Lộc
Những ngày chuẩn bị
mừng Đại Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót 2015*

LÒNG THƯƠNG XÓT THẮNG VƯỢT NỖI SỢ HÃI

"Ở đây đa số bệnh nhân từ các tỉnh dồn về, đã nghèo bệnh nặng càng nghèo hơn, gánh nặng khó khăn cần được mọi người cùng sẻ chia..."

Đó là lời tâm huyết bác sĩ Nguyễn Quốc Dũng, đại diện ban giám đốc bệnh viện Nhiệt Đới Sài Gòn, chia sẻ với chúng tôi vào buổi trưa hè chúa nhật, khi nhóm thiện nguyện Tín Thác xin được vào thăm hỏi, tặng quà, an ủi những bệnh nhân nặng có hoàn cảnh rất khó khăn.

Là một bệnh viện đầu ngành của phía nam, bệnh viện Nhiệt Đới chuyên trách chữa trị các bệnh nhiễm trùng, bệnh truyền nhiễm đặc thù của miền nhiệt đới, đó là các chủng bệnh mang tính lây nhiễm cao, có khả năng bùng phát thành dịch, thậm chí là đại dịch như viêm gan siêu vi B, sốt xuất huyết, HIV, cúm A/H5N1... vì tính cách lây nhiễm, nên bệnh viện và bệnh nhân cũng thiệt thòi vì rất ít các nhóm mạnh thường quân tới thăm. Vị bác sĩ đáng kính cười thật hiền, cho biết mọi qui tắc cách ly để chống nhiễm trùng lây

lan ở đây vô cùng cẩn trọng.

Được sự giúp đỡ của bệnh viện, dù không tới thăm hỏi bệnh nhân từng khoa, chúng tôi được tạo điều kiện tập kết quà và



đón bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân tới nhận thay ở khoa dinh dưỡng.

An toàn thực phẩm là cần thiết, sữa Ensure chúng tôi đặt từ công ty, hạn sử dụng an toàn tới cả năm sau, kể từ khi tặng quà tới bệnh nhân, và cũng có một phần tiền mặt.

Riêng bệnh nhân nhi, còn có thêm một trái bóng bay, cho trẻ nó vui, niềm vui bao giờ cũng là một phần của quà tặng Tín Thác.

Vì tính cần trọng cần thiết đối với bệnh nhân, mọi công tác chuẩn bị danh sách bệnh nhân, thiện nguyện Tín Thác đều cậy nhờ nơi các y bác sĩ. Các anh chị cũng đã nhiệt tình kỹ càng phân tách danh sách tới từng khoa, lựa địa điểm, có bóng mát thoáng đãng để chúng tôi trao quà và kịp thăm hỏi người bệnh.

Trong chuyến công tác này Tín Thác ghi nhận một điểm son về tâm tình, đạo đức cao quý nơi các lương y. Một môi trường gian khổ, bệnh nhân nặng, đa số xa quê, bệnh thì toàn những chứng lây nhiễm qua mọi con đường, hô hấp, chất dịch, máu... nhưng các anh chị đã gắn bó bằng cả trái tim, như chị Thu Anh từ một điều dưỡng phòng cấp cứu dần dần đi lên gắn bó và là điều dưỡng trưởng. Chị đã giúp chúng tôi rất nhiệt tình trong chuyến thiện nguyện này.

Hay như chị Lê Hồng, hộ lý khoa D, một con người coi bệnh viện là gia đình, bệnh nhân là người thân. Chị đã được thành phố vinh danh là một nhân viên y tế gương mẫu và tận tụy.

Khi gặp lại, thiện nguyện viên Tín Thác không khỏi xúc động nhắc lại kỷ niệm của 6 năm trước: một bệnh nhân HIV là nữ được mang tới cấp cứu từ trại Mai Hòa, cô bị tụt hồng cầu và chạm cửa tử nếu không được truyền máu.

Ngay lập tức các bác sĩ đã ra y lệnh truyền máu tức thời, mọi hồ sơ giấy tờ bỏ sung sau, kể cả viện phí cũng xét sau, cứu người là cần thiết. Ngày đó một thiện nguyện viên Tín Thác được chứng kiến và nhớ mãi. Còn vị bác sĩ hiền từ lại mỉm cười. Cứu người là việc làm mỗi ngày và ông không thể nào nhớ hết. Bác sỹ Nguyễn Quốc Dũng cũng là một người có tâm thiện, ông thường cùng bạn bè mình ở một số viện như 175, thỉnh thoảng tổ chức khám chữa bệnh cho người nghèo miễn phí. Xin cảm ơn các lương y - thiên thần áo trắng!

Quay lại với các bệnh nhân và người nhà của họ, trong lúc chuẩn bị đợt trao quà, chúng tôi gặp chị Bùi Thị Hoa, 57 tuổi ở Bà Rịa, lên chăm sóc người cha là cụ Nguyễn Đình Hòe. Cụ Hòe bị nhiễm trùng uốn ván, phải nhập viện và nằm trong phòng cấp cứu cách ly đặc biệt suốt hai tháng nay. Dòng dãi hai tháng trời, người con gái ngồi ngoài cửa ngóng tin cha. Đến giờ thăm nuôi, chị được bác sĩ hướng dẫn mặc đồ cách ly, đi vào chỉ được nhìn thấy cha qua làn kính. Hai tháng là hồi hộp lo sợ, hao bạc tiền, mà cha chị vẫn bần bật giấc vàng chưa một lần mở mắt nhìn con. Gặp chúng tôi, chị vừa tủi vừa mừng khi chúng tôi nắm tay chị, âm thầm hướng vào cửa phòng cấp cứu đóng chặt, và cùng nhau cầu nguyện thì thầm : Lạy Chúa Giê su, con tín thác vào Chúa...

Một hình ảnh rất thương tâm : một nữ bệnh nhân hôn hên tới nhận quà, chỉ vừa kịp đưa tay nhận phần sữa Ensure, chị bỗng ngồi thụp xuống, nét mặt xanh mét vì đau. Chị là Nguyễn Thị Thu Hồng, 52 tuổi, quê Bình Dương. Chị bị nhiễm siêu vi gan, vì nghèo, vì thiếu hiểu biết về bệnh phủ ra thành xơ gan, nhập viện là đã quá trễ tràng, song y bác sĩ

cũng hết sức cố gắng cứu chữa cho chị. Thiện nguyện viên đã chẳng nề hà diu chị về phòng. Gửi chị tràng chuỗi mân côi, thôi thì những lúc đón đau, chị ráng lần chuỗi nhờ Mẹ cầu bầu cùng Thiên Chúa.

Thời gian và điều kiện của bệnh viện nghiêm ngặt không cho phép chúng tôi trao đổi nhiều với bệnh nhân, song qua chút đổi trao cũng hiểu rằng đã tới đây là các bệnh nhân đều thập tử nhất sinh, vốn đã nghèo, bệnh lại ngặt, khiến cho gia cảnh thành ra mạt. Nên sự sốt chia đối với họ là cần thiết vô cùng. Hi vọng sẽ có nhiều tấm lòng, cùng với thiện nguyện Tín Thác vượt qua nỗi sợ lây nhiễm, tới đây sẽ chia nỗi khó khăn với họ.

Thật là Chúa thương xót, để trong khuôn viên bệnh viện này có một đài Đức Mẹ khoan nhân, để các bệnh nhân đạo Công Giáo, và kể cả ngoại giáo, có nơi gửi gắm nỗi đau buồn, nỗi tuyệt vọng về cái ngặt nghèo đang gánh chịu.

Chia tay bệnh nhân và y bác sĩ nơi này, thiện nguyện viên cùng nhau quây quần dưới tượng đài, dâng lên Mẹ lời ca, chuỗi kinh lòng thương xót, xin Mẹ thương cầu bầu cùng Thiên Chúa phù trợ bệnh nhân, và cũng phù trợ cho thiện nguyện viên trên con đường dài đến với anh em cùng khổ.

Chúa Giêsu nói với thánh nữ Faustina: *“Ta ban cho con 3 cách thức để thực thi lòng thương xót đối với người lân cận: thứ nhất – bằng hành vi, thứ hai – bằng lời nói, và thứ ba – bằng lời cầu nguyện. Trong 3 mức độ này, đều chứa đựng đầy đủ lòng thương xót, và đây là một bằng chứng không thể bác bỏ về lòng yêu mến đối với Ta. Bằng phương tiện này, linh hồn tôn vinh Ta và bày tỏ lòng tôn kính đối với lòng thương xót của Ta”* (Nhật Ký, 342)



Thương xót bằng hành động là thương xót trong lời nói, hành động và lời cầu nguyện, chứ không phải trên giấy tờ, trên bục giảng, trên biểu ngữ, trên lý thuyết, hay trên báo cáo tổng kết hội nghị, đại hội... Bất cứ khi nào tâm hồn thiện nguyện Tín Thác xúc động vì lòng trắc ẩn, dù bất cứ nơi đâu, dù khó khăn hiểm trở thế nào, dù nguy cơ lây nhiễm cao cách mấy, được tình yêu thúc đẩy, họ không sợ hãi, dấn thân lên đường bày tỏ lòng trắc ẩn qua hành động, hoặc hành vi nào đó giúp xoa dịu nỗi đau khổ của người khác, nếu không thì cũng bằng lời nói an ủi, hoặc bằng lời cầu nguyện.

Chúa nói: ***“Đừng sợ hãi!”*** Vâng! Không có gì cản được những bước chân thiện nguyện lên đường với một niềm Tín Thác, đem lòng thương xót của Chúa đến cho nhau, đem tình người đến với người, để những nỗi thương đau được dịu bớt.

Lòng thương xót thắng vượt mọi nỗi sợ hãi!

*Thiện Nguyện Tín Thác
Vùng Nhiệt Đới*

THƯ GỎI THÁNH GIUSE

Cha Thánh Giuse kính mến,

Con mới đọc được câu chuyện này trên mạng, thấy hay hay, con kể lại cho cha nghe nhé.

Cha Gioan Tauler, là một linh mục đạo đức luôn cầu xin để gặp được người chỉ cho biết thiên đàng ở đâu. Một ngày kia, có tiếng lương tâm giục

ngài ra trước cửa nhà thờ để gặp vị quân sư đó. Nhìn trước nhìn sau, cha chẳng thấy ai, ngoại trừ một người ăn mày, quần áo rách rưới, mặt mũi bẩn thỉu, hôi thối.

Cha đến gần chào người hành khất: “Chào ông, chúc ông may mắn.”

Người ăn mày thân nhiên trả lời: “Chào cha, tôi có bị rủi ro bao giờ đâu!”

- Vậy thì xin Thiên Chúa ban cho ông mọi điều sung sướng.

- Ô, thưa cha, đời tôi chưa bao giờ thấy khổ cả!

Rất ngạc nhiên về cách nói năng của người này, cha Tauler hỏi tiếp: “Nếu Chúa bắt ông xuống hỏa ngục, ông có buồn khổ không?”

Người hành khất trả lời không cần suy nghĩ: “Nếu Chúa làm như vậy thì tôi sẽ ôm ghì lấy Chúa và đưa Chúa xuống hỏa ngục luôn. Tôi thà ở hỏa ngục với Chúa còn hơn ở Thiên Đàng mà không có Ngài”.



Vị linh mục càng ngạc nhiên hơn nữa, hỏi tiếp: “Này ông, ông có thể cho tôi biết ông từ đâu tới đây?”

- Thừa cha, tôi từ Thiên Chúa mà đến.
- Nhưng ông tìm thấy Thiên Chúa ở đâu?
- Ở ngay khúc quẹo, chỗ mà tôi từ bỏ mọi của cải vật chất trên đời này.

Tới đây, không thể chờ đợi thêm được nữa, cha Tauler hỏi nhanh: “Thế thì, ông là ai?”

Người ăn mày nói một cách trịnh trọng: “Tôi là Vua”

Cha Tauler quỳ xuống trước mặt người ăn mày: “Tâu Đức Vua, Ngài có thể cho con biết vương quốc ngài ở đâu không?”

Người ăn mày đáp: “Vương quốc của Ta ở ngay trong tâm hồn Ta”

Câu chuyện này làm con nhớ đến cha. Trong gia phả, cha cũng thuộc “gia đình dòng tộc vua David” (Lc 2,4) như người hành khất trong câu chuyện xưng “Tôi là Vua”. Người ta thường nói: “Con vua thì lại làm vua. Con sãi ở chùa thì quét lá đa”. Ấy thế mà cuộc sống của cha sao chẳng thấy có chất “vua” chút nào cả. Cha chẳng có nhà lầu xe hơi, chẳng áo mão cân đai, vồng lọng đưa đón, kẻ hầu người hạ. Cuộc đời cha thâm lặng quá, chẳng nổi đình nổi đám, chẳng có một chút chức tước địa vị nào, chẳng “có danh gì với núi sông” là sao?

Như người hành khất trong câu chuyện, cha đâu có thấy rủi ro, đau khổ, buồn khổ, và có nghe thấy cha kêu ca bao giờ đâu, vì cha luôn “ôm ghì lấy Chúa”, vì “Chúa luôn ở trong cha” và “Vương quốc Thiên Chúa” đã ở trong tâm hồn cha rồi, thế nên cha có màng chi đến “cái vòng danh lợi cong cong”. Thế nhưng, xin lỗi cha, nói theo kiểu thế gian

thì không biết các gia trưởng thời nay có chịu noi gương cha như thế không. Nay nhé :

- Nếu nói về mặt xã hội thì cha quả thật là một gia trưởng đã thất bại nặng nề trên đường đời. Nhiều gia trưởng thời đó cũng như ngày nay đã làm cho gia đình họ được sung túc, cơm no áo ấm, cửa ăn cửa để, nhà cao cửa rộng hơn cha nhiều lần.

- Nếu nói về công danh sự nghiệp ở đời thì rất nhiều gia trưởng đã làm rạn vỡ cho gia đình vì chức tước thế giá địa vị của họ. Có khi “một người làm quan, cả họ được nhờ!” Vợ con của những người gia trưởng này hãnh diện vì địa vị của cha/chồng họ trong xã hội. Họ còn sẵn sàng “hy sinh đời bố, củng cố đời con” nữa là khác. Con cái họ dựa vào thế giá của họ mà leo lên nấc thang danh vọng, và thừa hưởng gia tài kếch xù họ để lại. Phần cha, suốt đời chẳng có được chức tước địa vị nào, chẳng có của chìm của nổi. Cha bị khinh rẻ, coi thường, không những ở Nazaret, mà còn ở khắp vùng Galilê. Khi Đức Giêsu đi rao giảng, những kẻ chống đối đã miệt thị : “Ông này chẳng phải là ông Giêsu, con ông Giuse đó sao?” (Ga 6,42; Lc 4,22). Thật buồn cha nhỉ, Đức Giêsu chỉ là “con bác thợ mộc”, chứ nếu là “con ông cháu cha” thì chắc sẽ được người đời trọng vọng đón tiếp lắm đấy!

- Còn về vấn đề lao động, cũng phải công nhận rằng không cần có cha làm gương về lao động, thì mọi người cũng đã phải “tay làm hàm nhai, tay quai hàm trễ” và phải “hai bàn tay đen đỏi lấy bát cơm trắng”. Vì lao động là quy luật gắn liền với con người kể từ khi Adam bỏ Chúa mà đi phạm tội, “mồ hôi đầm mặt, người mới có bánh ăn cho đến lúc người về lại bụi đất, vì từ đất, người đã được rút ra” (St 3,19). Theo dõi tin tức trên các phương tiện truyền thông,

con thấy ngày nay có những người chồng, người cha nhọc nhằn mưu sinh cơ cực để lo cho vợ con đâu thua gì cha ngày xưa, phải không cha?

- Xét về mặt gia đình, thật sự con thấy cha là một gia trưởng “lép vế” nhất. Khi bằng an thì âm thầm làm việc sau bốn bức tường. Khi tai biến phải trốn chui trốn nhủi thì thiên thần kêu cha “đem Hài Nhi và mẹ Người trốn sang Ai Cập” (Mt 2,13). Sau đó cha lại tắt tả “đem Hài Nhi và mẹ Người về đất Israel vì những kẻ tìm giết Hài Nhi đã chết rồi” (Mt 2,20). Nhưng lúc giao dịch với bên ngoài thì vai chính lại là Đức Maria và Hài Nhi Giêsu. Khi các nhà hiền sĩ đến bái lạy Đức Giêsu thì Kinh Thánh chép : “Vào nhà, họ thấy Hài Nhi cùng Maria Mẹ Người, và họ phục mình xuống bái yết Người” (Mt 2,11). Không thấy nhắc gì đến cha !

Khi cha cùng với Đức Mẹ đem Hài Nhi Giêsu lên Giêrusalem để tiến dâng cho Thiên Chúa, tiên tri Simêon chỉ nói với Đức Mẹ : “Còn chính bà, một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà.” (Lc 2,35). Còn cha, chỉ là cái bóng mờ bị lãng quên!

- Còn trước mặt Thiên Chúa, với cái nhìn trần gian thì coi như cha là một người bị bạc đãi! Công nghiệp như thế, tận tụy như thế, mà cha xem ra còn kém cạnh với các tông đồ và các thánh khác. Vì suốt đời cha không làm được một phép lạ nào. Đọc suốt 4 sách Tin Mừng, không thấy cha nói một lời nào. Và khi Đức Giêsu sống lại trong vinh quang thì chắc cha đã qua đời rồi, không kèn không trống, không thấy nhắc gì tới!

Cha Giuse kính yêu của con ơi,

Cha đã sống âm thầm, chết cũng âm thầm, thậm chí ngày hôm nay người ta cũng chẳng biết nắm mồ của cha ở

đâu. Nhưng có một điều con chắc chắn là cha đã an nghỉ trong bàn tay Đức Giêsu và đã được chôn cất trong sâu thẳm của trái tim Đức Giêsu Kitô (Lc 10,20). Viết đến đây, con chợt nghĩ lại khi thấy mình còn quá lo âu và quá tốn phí trong việc ma chay mồ mả giỗ chạp. Cứ phải làm đám tang cho thật to, kèn trống linh đình, cờ quạt vòng hoa tốn phí, ăn uống tiệc tùng linh đình tốn kém. Đã có những người sẵn sàng “vung tiền qua cửa sổ” thi nhau làm những nấm mồ tốn kém hàng tỉ đồng cho những người quá cố trong gia đình mình trong trong các “Thành Phố Ma”. Mục đích chỉ để lấy tiếng như “con gà đua nhau tiếng gáy”, mà nào có hiệu ế gì?

Thưa cha,

Hôm nay, trong Nước Thiên Chúa, ngoài Đức Maria Nữ Vương trời đất, Thiên Chúa đặt cha làm đáng cao trọng trên tất cả. Trong Kinh Nguyên Thánh Thể II, tên của cha đã được kêu cầu ngay sau tên của Đức Mẹ rồi đó!

Như con đã liệt kê ở trên, về mọi mặt cha đều thua thiệt hết, vậy bởi đâu mà cha được như vậy ?

Muốn nhìn một vị thánh đích thực, Hội Thánh chỉ nhìn vào Đức Giêsu. Những ai muốn được gọi là thánh đều phải dính liền thành một thân mình với Đức Giêsu. Không ai ở ngoài Đức Giêsu, dùng công lao khó nhọc giữ đạo của mình để làm thánh được “Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được.” (Ga 15,6).

Bây giờ ai cũng phải công nhận cha là một vị đại thánh. Cha đã làm trọn mọi điều Thiên Chúa giao phó, như bức bình phong che chở Hài Nhi Giêsu và Mẹ Ngài, để Thánh Thần đưa được Đức Giêsu lên tới chóp đỉnh cứu

chuộc là cuộc tử nạn thập giá và phục sinh cứu chuộc nhân loại.

Làm được công việc lớn lao ấy không phải do tài năng đạo đức của cha, nhưng nhờ bác thợ mộc Giuse đã đặt trọn đời mình vào bàn tay Thiên Chúa. Cha tín thác vào Thiên Chúa, vâng theo ý Chúa, như Đức Giêsu đã nói : “Tôi tự trời xuống, không phải để làm theo ý tôi, nhưng để làm theo ý Đấng đã sai tôi.” (Ga 6,38). Cha biết mình chỉ là một đầy tớ vô dụng, tất cả đều cậy nhờ vào Thiên Chúa (Lc 17,10). Cha đặt mình trước Thiên Chúa như bông huệ ngoài đồng để Thiên Chúa nuôi dưỡng mặc đẹp cho (Lc 12,27).

Cha là người đã cảm nghiệm được mỗi phúc đầu tiên “Phúc cho ai nghèo khó trong tinh thần...”. Đó cũng là đề tài Đức Thánh Cha Phanxicô chọn cho Ngày Giới Trẻ Thế Giới lần thứ 24 năm 2014. Ôi, thời buổi ‘tiền là tiên là phật, là sức bật của tuổi trẻ, là mát mẻ của tuổi già, là cái đà cho danh vọng, là cái lọng để che thân, là cán cân của công lý, có tiền là...hết ý!’ thì làm sao có thể coi nghèo khổ là một phúc đức được chứ ?

Thú thật, con chẳng biết giải thích thế nào, vì con cũng là con người “tham sân si” đầy mình, con tìm được lời giải thích thỏa đáng nơi ĐTC :

“Khi Con Thiên Chúa hóa thân làm người thì Người đã chọn đường lối nghèo khó và tự hủy bản thân mình. Như Thánh Phaolô viết trong thư gửi tín hữu thành Philipphê: “Anh em hãy có những tâm tình như chính Đức Kitô Giêsu. Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nhất quyết phải duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế” (Pl 2,5-7). Ở đây, chúng ta thấy việc Thiên Chúa chọn trở thành nghèo

hèn: Người là Đấng giàu có nhưng đã trở thành nghèo hèn để cho chúng ta trở nên phong phú nhờ cái nghèo của Người (2 Cr 8,9).

“Tinh từ Hy Lạp *ptochós* (nghèo) không chỉ có ý nghĩa thuần thể chất. Nó có nghĩa là "một kẻ hành khất - a beggar", và nó cần phải được liên kết với ý niệm Do Thái về *anawim*, "kẻ nghèo của Thiên Chúa". Nó gọi lên cho thấy những gì là thấp hèn (*lowliness*), một cảm quan về những gì là hạn hẹp và nghèo khó trong cuộc sống. Kẻ nghèo - the *anawim* là thành phần tin tưởng vào Chúa và họ biết rằng họ có thể cậy dựa vào Ngài.”

Bác thợ mộc Giuse, người đầy tớ vô dụng của Thiên Chúa, đã được Thiên Chúa yêu mến và gọi : “Giuse là người công chính” (Mt 1,19). Cha chỉ là người bình thường như bao gia trưởng khác, nhưng luôn vâng phục ý Chúa, chấp nhận cộng tác vào công trình cứu độ của Thiên Chúa. Như Đức Mẹ đã thưa XIN VÂNG với Thiên Chúa, lời thưa XIN VÂNG của cha được thể hiện qua những biến cố con đọc thấy trong Tin Mừng thời thơ ấu Chúa Giêsu. Cha luôn sẵn sàng bỏ ý riêng mình để làm theo ý muốn của Thiên Chúa qua những lần thiên sứ báo mộng. Qua đó, cha đã chu toàn vai trò của mình như một người làm cha làm chồng gương mẫu trong gia đình Nazareth. Cha là người nghèo của Thiên Chúa, hoàn toàn tin tưởng và cậy dựa vào Thiên Chúa. Ai cũng thấy rõ, cha nghèo thật !

Đến đây con lại tự hỏi vậy con phải làm gì để noi gương của cha trong việc “biến cái nghèo khó trong tinh thần trở thành một lối sống, một phần thực sự của đời sống mình”.

ĐTC nhắc nhở con trước tiên hãy cố gắng trở nên thanh thản đối với những gì là vật chất, không chiều theo

thứ văn hóa hưởng thụ. Hãy quan tâm đến những gì là thiết yếu và xa tránh việc chiếm hữu cũng như việc sùng bái tiền bạc và tiêu xài phung phí. Muốn được như vậy con phải đặt Chúa Giêsu lên trên hết, chỉ có sức mạnh của Chúa mới giải phóng con khỏi tôn thờ ngẫu tượng khiến con trở thành nô lệ cho tiền của. Nếu không, con sẽ lao đầu vào ăn nhậu, liên hoan tiệc tùng. Người ta có đủ mọi lý do để đãi tiệc với “bia bọt”, nào là bồn mạng, khánh thành, khánh dòng, chịu chức, ngân khánh, sinh nhật... Theo thống kê của tổ chức nghiên cứu thị trường Eurowatch, năm 2013 Việt Nam đã tiêu thụ hết 3 tỉ lít bia, tương đương 3 tỉ USD. Như vậy trung bình mỗi người Việt tiêu thụ khoảng 32 lít bia mỗi năm. Với mức tiêu thụ này, Việt Nam nằm trong top 25 nước uống bia khủng khiếp nhất thế giới, đứng thứ ba ở Châu Á, và đứng đầu khu vực Đông Nam Á. Cha thấy nể Việt Nam chưa ?

Chính vì vậy, ĐTC nhắc nhở nếu con muốn sống theo Phúc Đức Trọn Lành này thì “cần phải chăm sóc và nhạy cảm trước những nhu cầu tinh thần cũng như vật chất của người nghèo, cần phải tỉnh táo và tránh khuynh hướng sống dửng dưng lạnh lùng, cần phải biết ở về phía người nghèo, chứ đừng chỉ biết nói năng về người nghèo! Hãy tiến ra gặp gỡ họ, nhìn vào mắt của họ và lắng nghe họ”.

Con thấy có những mục tử đã “ở về phía người nghèo” như cha Frans van der Lugt, một linh mục người Hà Lan đang bị mắc kẹt tại Homs, nói với thông tấn xã Fides và tờ The Telegraph là các cư dân của thành phố Syria đang chết đói dần : “Thành phố của chúng tôi đã trở thành một khu rừng vô luật lệ. Chúng tôi đang cố gắng hết sức để kêu gọi con người hành xử trong tình huynh đệ với nhau và không giết nhau vì đói... Sáng nay tôi đến thăm một trung tâm cho người khuyết tật. Trong ba ngày qua họ đã không

còn gì để ăn ngoài mấy trái ô liu. Chúng tôi đang cố gắng hết sức để giúp đỡ, nhưng chúng tôi không thể làm được gì nhiều."

Homs là một thành phố cổ, nơi trước đây có ít nhất là 60,000 Kitô hữu.

Cha Frans van der Lugt nói: "Bây giờ chỉ còn một mình tôi và 66 Kitô hữu khác. Chúng tôi sợ cộng đồng quốc tế bỏ rơi chúng tôi. Họ tìm kiếm những lợi ích chính trị trên những đau khổ của người dân Syria"

Mới đây, con cũng đọc được một "câu chuyện cổ tích của thế kỷ 21", có giá trị rất lớn trong một xã hội mà văn hóa, đạo đức đang xuống cấp, đảo ngược mọi trật tự giá trị như câu ví "thứ nhất quan hệ, thứ nhì ngoại tệ, thứ ba công nghệ, và thứ tư mới là trí tuệ"! Thật mỉa mai quá phải không cha ?

"Chị mua 10 tờ vé số, đem tặng một vé cho bạn nghèo. Chiều hôm ấy, 10 tờ vé số đều trúng. Bảy tờ trúng độc đắc trị giá hơn 10 tỷ đồng (mỗi tờ 1,5 tỷ đồng), ba tờ trúng an ủi (mỗi tờ 100 triệu đồng). Tờ vé số mà chị tặng người bạn nghèo là một trong ba tờ trúng an ủi.

Sáng hôm sau, chị đi tìm gặp người bạn nghèo. Câu đầu tiên chị nói với bạn là: "Ông trả lại tờ vé số cho tôi!"

Sau khi cầm lại tờ vé số trúng an ủi từ người bạn, chị bèn rút một tờ trúng độc đắc tặng lại và nói: "Tui đổi cho tờ trúng độc đắc để hai ông bà mua cái nhà". Bởi chị biết người bạn nghèo ấy đang không có nhà ở.

Đây là câu chuyện thật 100%, mà người được tặng chiếc vé số - "ông bạn nghèo" trong câu chuyện - chính là nhạc sĩ Hữu Phần, em ruột của nghệ sĩ Quốc Hòa đã mất, cựu giám đốc Nhà Hát Ca Múa Nhạc Bông Sen Sài Gòn.

Hiện nhạc sĩ Hữu Phần đang đi tìm mua nhà bằng số tiền từ chiếc vé số độc đắc mà người bạn vàng đã tặng.

Con có làm được như vậy không ?

Trong sứ điệp Ngày Thế Giới Truyền Thông Xã Hội lần thứ 48, được tổ chức hằng năm vào Chúa nhật trước lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, ĐTC nói rằng mặc dù chúng ta đang sống trong một thế giới ngày càng “nhỏ bé hơn”, một thế giới mà “những phát triển về giao thông và công nghệ truyền thông đang làm cho chúng ta xích lại gần nhau và gắn kết với nhau hơn” nhưng “vẫn còn những chia rẽ, có khi rất trầm trọng”. “Trên bình diện toàn cầu, chúng ta thấy khoảng cách đáng hổ thẹn giữa sự xa xỉ của người giàu và cảnh cơ cực của người nghèo... Thế giới chúng ta đang phải chịu đựng nhiều hình thức loại trừ, gạt ra bên lề và nghèo đói”.

“Truyền thông có thể giúp chúng ta cảm thấy gần gũi nhau hơn, đặc biệt là internet đem lại những khả năng lớn lao cho gặp gỡ và liên đới”, đó là “món quà của Thiên Chúa”.

Con có biết sử dụng món quà ấy để loan báo Tin Mừng, để làm cho con người gần gũi nhau, hiểu nhau, và cảm thông nhau, hay chỉ để “lướt web”, chơi game, tìm bạn bốn phương. Con có thấy hổ thẹn khi sống giàu có xa hoa giữa những người nghèo khổ cơ cực, khi xây dựng những cơ sở đồ sộ lộng lẫy, xài toàn “hàng độc”, không dùng hàng, dù giá thành mắc gấp mấy lần “hàng dạt”. Mục đích chơi trội như thế để làm gì, chắc cha biết rõ rồi!

Để chúng con đừng có thái độ kẻ cả tự mãn của người đi “làm phúc bố thí”, coi thường người nghèo khó, ĐTC nhấn mạnh : “Người nghèo là thành phần cống hiến cho chúng ta một cơ hội cụ thể để gặp gỡ chính Chúa Kitô

và chạm đến xác thịt đau thương của Người. Người nghèo có thể dạy chúng ta nhiều về lòng khiêm nhượng và niềm tin tưởng vào Thiên Chúa...”

Để giúp con theo gương cha, sống gắn bó với Đức Giêsu, trong bài giảng sáng 11-1-2014, tại nguyện đường thánh Marta, ĐTC căn dặn anh em linh mục chúng con: “Linh mục chân chính là người được Thiên Chúa xúc dầu để phục vụ Dân Chúa. Vì thế linh mục phải có quan hệ mật thiết với Chúa Giêsu. Khi thiếu quan hệ này thì linh mục trở thành người không còn được xúc dầu nữa, thành người thờ ngẫu tượng, tôn thờ tà thần là chính cái tôi của mình.”

ĐTC nhấn mạnh, những linh mục đặt sức mạnh của họ nơi những điều hời hợt, trong sự háo danh, huênh hoang, không có quan hệ với Chúa Giêsu nữa thì đã đánh mất sự xúc dầu. Họ sẽ tìm bù trừ tình trạng này bằng những thái độ phạm tục khác, vì thế có những thứ linh mục áp-phe, linh mục kinh doanh.

Con nghe ĐTC tha thiết kêu gọi: “Điều cứu chúng ta khỏi những sự trần tục, khỏi sự thờ thần tượng khiến chúng ta bị “giải dầu”, điều giữ chúng ta trong tình trạng được “xúc dầu”, chính là quan hệ với Chúa Giêsu Kitô... Anh em hãy đánh mất mọi sự trong cuộc sống, nhưng đừng bao giờ đánh mất quan hệ này với Chúa Giêsu Kitô! Đó chính là chiến thắng của chúng ta!”

Cha ơi,

Cha cầu cho con chấp nhận đánh mất mọi sự trong cuộc sống này, nhưng đừng bao giờ để con đánh mất quan hệ với Chúa Giêsu, lạc mất Chúa Giêsu, cha nhé!

Ngày 4-2-2014, Đức Hồng Y Robert Sarah, người Guinée Xích Đạo, bên Phi châu, Chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh Cor Unum, đã giới thiệu sứ điệp Mùa Chay đầu tiên

của ĐTC Phanxicô. Chủ đề sứ điệp xoay quanh một câu trong thư của Thánh Phaolô gửi tín hữu thành Côrintô “Thực vậy, anh em biết lòng quảng đại của Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta: Ngài giàu sang, nhưng đã trở nên nghèo vì anh em, để anh em trở nên giàu sang nhờ cái nghèo của Ngài” (2 Cr 8,9)

“Thiên Chúa đã không làm cho ơn cứu độ rơi xuống trên chúng ta từ trời cao, như kẻ thương người lấy của dư thừa của mình mà làm phúc bố thí. Đó không phải là tình yêu của Chúa Kitô! Khi Chúa Giêsu bước xuống sông Giordan và chịu phép rửa của Gioan Tẩy Giả, Ngài không hành động vì thấy cần phải thống hối, hoán cải. Ngài làm như thế để hòa nhập giữa dân chúng là những người đang cần ơn tha thứ. Ngài ở giữa chúng ta là những người tội lỗi, và gánh lấy tội lỗi của chúng ta. Như thế, chính nhờ cái nghèo của Ngài mà chúng ta được trở nên giàu sang, tức là được trở nên đồng thừa tự với Chúa Kitô trong danh phận là con Thiên Chúa...

Mùa Chay là một thời gian thích hợp cho việc từ bỏ bản thân mình; cần tự vấn là chúng ta có thể từ bỏ những gì để giúp đỡ và làm cho người khác trở nên giàu có nhờ cái nghèo của chúng ta. Đừng quên rằng cái nghèo thực sự là những gì gây đớn đau. Không có chuyện bỏ mình thực mà lại thiếu chiều kích này. Tôi không tin vào một thứ bác ái không phải trả giá gì và không gây đau đớn chi.”

Thưa cha kính yêu,

Khép lại lá thư, con xin mượn lời của ĐTC Phanxicô để nhắc nhở chính con hãy biết noi gương cha, vững bước trên con đường loan truyền lòng Chúa xót thương, con đường yêu thương phục vụ trong niềm tín thác, bất chấp mọi khó khăn trở ngại.

“Trong việc rao giảng các Phúc Đức Trọn Lành này, Chúa Giêsu muốn chúng ta hãy theo Người và cùng Người đồng hành dọc theo con đường yêu thương, con đường duy nhất dẫn đến sự sống đời đời. Đó không phải là một con đường dễ đi, nhưng Chúa đã hứa ban cho chúng ta ân sủng của Người và Người không bao giờ bỏ rơi chúng ta.

“Chúng ta đang đương đầu với rất nhiều thử thách trong đời như nghèo khổ, buồn đau, ô nhục, tranh đấu cho công lý, bị bách hại, khó khăn trong vấn đề đối thoại hằng ngày, nỗ lực để trung thành với ơn gọi nên thánh của chúng ta, và nhiều thử thách khác nữa. Thế nhưng, nếu chúng ta mở cửa cho Chúa Giêsu và để cho Người trở thành một phần đời của mình, và nếu chúng ta chia sẻ niềm vui nỗi buồn với Người, thì chúng ta sẽ cảm nghiệm được an bình và niềm vui mà chỉ duy một mình Thiên Chúa là tình yêu vô cùng mới có thể ban cho chúng ta mà thôi.”

Sài Gòn, lễ Thánh Giuse 19-03
Lm. Giuse Trần Đình Long, sss

CÓ NHỮNG NGƯỜI CHA BIẾT XÓT THƯƠNG

Mấy hôm rày ít thấy ông đi lễ nhà thờ, anh em trong ban mục vụ vẫn thi thoảng trao đổi hỏi thăm ông. Người đàn ông ấy vẫn giữ trên môi nụ cười vui vẻ chan hòa, nhưng ai cũng biết là ông đang gặp những thử thách khó khăn.

Đã có những người cha như thế...

Trong Ngày Lễ Kính Cha Thánh Giuse Bồn Mạn của các Gia Trưởng, hãy phó thác những người cha ấy cho lòng thương xót của Chúa để Ngài lo toan.

• Nỗi Đau Mất Người Thân

Ông Nguyễn Văn Thông là con trai trưởng trong một gia đình có tới 11 người con.

Cuộc sống với khó khăn gánh nặng của mưu sinh khiến anh em ông phải xé bầy mỗi người mỗi ngả.

Nhưng các em của ông rất quý trọng anh mình. Dẫu nghèo, người anh luôn thương yêu các em, một tình yêu thương đong đầy, độ lượng.

Trong đàn em út, ông Thông có một người em trai mà ông rất mực thương. Cuộc sống khó khăn đưa đẩy anh ấy đi làm ăn mãi miệt biên giới Campuchia, và đã nên vợ nên chồng với một cô gái gốc Miên nơi xa lạ đó. Tình yêu và nghĩa vợ chồng quắn quýt, họ có với nhau một đứa con



trai. Đến đứa thứ hai, đột nhiên sức khỏe của người vợ suy sụp.

Thương em, vợ chồng ông Thông nhất mực yêu cầu em trai đưa người em dâu về thành phố sinh nở cho an toàn. Sét đánh giữa trời quang, bác sỹ báo hung tin người em dâu mang trong mình căn bệnh thế kỷ! Có lẽ cái mầm sống nhỏ bé mà chị mang trong bụng giúp chị lướt thắng tử thần. Thương em dâu, xót cháu, nhưng không nỡ làm đau em trai, ông bà Thông gọi em trai về nhẹ nhàng "tra vấn":

- Thím nó mang bệnh, thật là thương, chú phải xét mình xem có làm gì sai quấy khiến vợ con lâm trọng bệnh như thế?

Người em trai thề sống thề chết không làm gì lỗi đạo với vợ hiền. Ông Thông lặng đi vì đốn đau, căn dặn em:

- Thôi bây giờ sự đã thế, cũng không truy xét cho rõ kéo thím ấy buồn. Còn sống với nhau được ngày nào, chú phải thương yêu chăm sóc thím và cháu bé.

Sau ngày sinh nở chẳng bao lâu, chị phụ nữ bạc mệnh ra đi, bỏ lại chồng, con thơ và tấm lòng thương xót của vợ chồng người anh. Lúc đó tất cả họ đều nghèo, nghèo tới xác xơ...

Nghèo thì nghèo, không nỡ để em dâu nằm nơi đất khách quê người và em trai u sầu xót vợ vì người em dâu lìa đời ở vùng biên giới Châu Đốc giáp xứ Miên, ông bà Thông đã vét tới những đồng bạc còm sau cùng (thậm chí cái cà vẹt xe máy ông Thông cũng đem cầm mấy trăm ngàn) cùng em trai đưa em dâu về thành phố làm ma chay cho tươm tất.

Bà Thông lại thay em dâu làm mẹ, bồng cháu bé về nhà chăm sóc như con ruột. Xót thương thay! Tám tháng sau em bé qua đời. Lại thêm một lần mất người và tổn của.

Lúc này thì ông bà Thông đều đã biết đưa em trai của mình và thằng con cả của nó cũng đều mang bệnh trong mình. Bệnh thì bệnh, vẫn phải làm phải ăn. Anh em vẫn phải kể xứ Đoài, kể xứ Đông. Cái nghèo khiến người ta vẫn phải xa nhau đầu lòng nặng tình yêu thương máu thịt.

Chia tay, ông bà Thông bùi ngùi dặn em :

- Chú mang bệnh trong người, phải biết thương lấy thân, ráng gìn giữ sức khỏe để sống mà nuôi con. Nghe trở bệnh trong mình thì phải về với anh. Dứt khoát phải về với anh nhé!

Người em tiếp tục bôn ba với cuộc mưu sinh. Cuộc sống của anh ấy cũng thêm được tám năm. Thằng cu lớn của anh giờ cũng 14 tuổi. Lúc này căn bệnh quật ngã anh.

Thương lắm khi một ngày đầu xuân năm 2012 mây ngời nhà lá ven kênh xóm nhỏ xứ nghèo bãi rác Đông Thanh có thêm một thành viên tới nhập xóm trong tình trạng nằm thở oxy bất tỉnh nhân sự.

Đó là người em trai ông Thông theo ước hẹn đã trở về. Anh ấy về để được nằm âu yếm trong tay anh trai. Con đường trước nhà ông Thông xuôi xuống một bờ sông lớn và mát mẻ. Bà con tối tối thường đi dạo bờ sông qua lại, rất xúc động khi thấy ông Thông ngồi túc trực cạnh em trai mình suốt đêm, lau cho em mỗi khi lên cơn khó thở trào đờm dãi, bón cho em từng muỗng nước cầm hơi. Và rồi trong thương yêu ấy người em về với Chúa.

Không thể nói hết lời cảm phục khi ngày đám tang, một Áo Xanh của cộng đoàn lòng thương xót tới chia buồn với gia đình, khi ra về, ông Thông bỗng rung rung lệ sẻ chia : Nó mất thì tôi lo, chứ tôi mà đi thì không biết lấy ai lo đây?

Cảm phục hơn nữa khi hai tháng sau Áo Xanh ghé thăm gia đình này, vợ chồng ông rạng rỡ reo mừng báo tin : Mừng lắm cô ạ, tôi đã mua cạnh bố nó một cái huyết mả rồi, để sau này cháu có đi thì nó được gần gũi bố nó !

Những Cánh Chim Xanh đã từng đi công tác bác ái nơi góc cùng ngõ hẻm, từng thấy người ta vui khi tậu nhà, sắm xe, khi thăng chức đổi đời, chứ chưa bao giờ thấy một niềm vui nào đẹp lạ lùng, đẹp tới xót xa đến thế, vui vì mua được huyết mả cho đứa cháu thân yêu. Và niềm vui của ông bà mới chính đáng làm sao, cao quý làm sao khi được biết gia đình ông bà ấy đang thực sự khánh kiệt.

• Đối Mặt Với Sự Khánh Kiệt

Các em và cháu chết vì bệnh đã đành, đứa con trai cũng mất vì một căn bệnh hiểm ác, bỏ lại hai đứa cháu thơ dại.

Tài sản duy nhất là một ngôi nhà lá ven kênh, loại nhà tạm bợ sẽ chẳng bao giờ được cấp chủ quyền, và che vá bằng những tấm tôn, tấm bìa chấp vá.

Nguồn sống duy nhất của họ là một giỏ hàng xôn gồm những nơ ghim kẹp tóc. Chiều chiều hai vợ chồng chở nhau đi bán dạo ở những chợ vùng ven. Mấy hôm nay buôn bán khó quá ông quay qua nấu nồi cháo lòng đẩy đi bán sớm ở cổng một xí nghiệp.

Chưa hết sự bĩ cực !

Có người bạn thân ở mãi Vũng Tàu chạy tới khóc than, họ gặp sự xui rủi nào đó cần vay giật gấp một món tiền. Họ năn nỉ ỉ ôi, mềm lòng ông bà đứng ra vay giúp của người cho vay bạc lãi.

Thế là thêm một cái trông vào cổ vợ chồng con người tốt bụng và hào hiệp ấy. Bạc lãi ba mươi phân, vợ chồng ông bảo lãnh thì giờ đây phải gánh !

Không thể tả hết sự cơ cực.

Lạ lòng thay, hai vợ chồng ấy tịnh không than thở bi thương. Họ vẫn tin và rất tin Thiên Chúa giàu lòng thương xót sẽ giang tay che chở họ.

Lạ lòng hơn nữa họ vui và rất vui, niềm vui trẻ thơ khi mua được cho đứa cháu thơ đại nhiễm bệnh thể kỷ thời kỳ cuối cái lỗ huyết.

Lạ lòng hơn nữa, ông ấy chỉ tiếc là không còn cơ hội cống hiến tiếp cho công việc của nhà thờ, bởi suốt sáu năm qua ông là một thành viên rất tích cực của giáo xứ, là người đọc lịch thánh lễ mỗi chiều chủ nhật, và sốt sắng trong phong trào đọc kinh nguyện tại gia. Giờ đây gia cảnh héo hon, dù cha xứ và bạn bè trong các hội đoàn nâng đỡ rất nhiều trong việc tang ma, giúp đỡ vật chất, cũng như đỡ nâng tinh thần, song gia cảnh ngặt quá ông đành phải ngưng công việc nhà Chúa mà ông yêu thích.

Và ông ấy quyết định sang nhượng lại nửa căn nhà lá ọp ẹp của mình để nhẹ đi gánh nặng cho người vợ hiền đảm đang cả đời héo hon vì chồng con, em út. Người vợ cũng đồng ý để chồng được thanh thản đầu óc mà lo toan. Ông bà ấy bảo nếu hết nợ thì thông dong, lại cày cuốc tiếp thì sẽ có. Song le kinh tế suy thoái, ô nhà đã ngán, kêu mấy chục triệu đồng mà chưa có ai mua, thành ra vợ chồng nhà ấy vẫn cứ còn lận đận.

• Và Mơ Ước



Thật lạ lòng khi được hỏi, vợ chồng ông Nguyễn Văn Thông đã nói lên mơ ước của mình : Mong những gia đình có con em nhiễm căn bệnh thể kỷ, dù bởi bất cứ lý do nào kể cả lý do nghiện ma túy chẳng nữa, thì hãy cảm thông

và dành cho họ niềm thương yêu chứ đừng kỳ thị, khinh chê. Chính tình thương yêu sẽ khiến người bệnh sống vui và sống lâu thêm nữa.

Khi hỏi về vấn đề khó khăn của gia đình, thì ông bà đều vững tin và kiên tâm phó thác cho lòng thương xót của Chúa. Hóa ra trong cái cơ khổ đức tin vẫn cứ cháy lên, và đức tin trong cảnh cơ hàn thì thực sự đã biến thành nguồn vui sống, nếu không sẽ rất khó lý giải vì sao con người ta có thể vui được, sống được trong quá đổi ngặt nghèo.

Tín thác vào lòng thương xót của Thiên Chúa và biết xót thương nhau. Đó quả thật là hoa trái lòng xót thương mà không phải ai cũng có !

Thảo Nguyên

Dẫn Thân

*Xin Chúa cho con tay nối dài
Bàn tay của Chúa giữa trần ai
Lau giùm nước mắt người than khóc
Nâng dậy những người đang yếu đau.*

*Ngõ hẻm quanh co trắc trở thay
Làm con cứ muốn chùn bước đây
Nhưng nhờ Chúa giúp, noi gương Mẹ
Con lại hăng say, ngày nối ngày.*

*Xin Chúa cho con mắt mở to
Để con nhìn thấy những âu lo
Trong lòng người lạ quanh con đây
Và biết ủi an dù dẫn đo.*

*Có những Giêsu thân rất gầy
Đang lê chân bước trong đời đây
Mồ hôi và máu đang tuôn chảy
Ai sẽ đưa khăn lau mặt Thầy.*

*Xin Chúa cho con tay nối dài
Bàn tay của Chúa giữa trần ai
Đưa tay nâng dậy ai cùng khốn
Đang khát khao cần một đỡ nâng.*

*Đây đồi núi thẳm nơi xa xôi
Quanh năm thiếu vắng bóng chân người
Cho con tìm đến con an ủi
Thiên Chúa, Người không quên anh đâu.*

*Xin Chúa cho con dù đường xa
Vẫn luôn nắm vững lấy tay ga
Không hề chùn bước luôn đi tới
Con ước mong sao Người nhận lời.*

(Vu Vơ - Mến tặng nhóm thiện nguyện Tín Thác
Đại Lễ LCTX 2015)

MỖI THÁNG MỘT CHUYỆN:

Linh mục Jack Fullen – “NGƯỜI TÔI TỚ ĐỐT NÁT”

“Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã từng nói rằng ngày nay, chúng ta sẵn sàng lắng nghe các chứng nhân, hơn là các thầy dạy, và nếu chúng ta lắng nghe các thầy dạy, thì bởi vì các vị ấy chính là chứng nhân. Tác giả Felix Carroll đưa ra cho chúng ta 17 chứng nhân trong cuốn sách thật hay này, qua những câu chuyện, họ cho chúng ta thấy rằng lòng thương xót của Thiên Chúa vẫn sẵn có cho chúng ta. Thiên Chúa có thật, Người gần gũi với chúng ta, và Người đang thực hiện những điều kỳ diệu trong cuộc sống con người”

Lm. Joseph G. Roesch, MIC

Đức Giêsu nói với Thánh nữ Faustina:

“Nỗi khốn nạn tôi tệ nhất cũng không ngăn cản Ta kết hợp với một linh hồn, nhưng ở đâu có kiêu ngạo, thì ở đó không có Ta” (Nhật ký, 1563).

Linh mục Jack Fullen chỉ có một yêu cầu khi thuật lại câu chuyện của mình: “Xin vui lòng đặt tựa đề cho câu chuyện của tôi là: ‘Người Tôi Tớ Đốt Nát’”.

Jack Fullen là một bằng chứng sống động về sức mạnh can thiệp của Đức Mẹ Lộ Đức, người đã đưa anh đến

chân Đức Giêsu, Đấng Giàu Lòng Thương Xót. Anh không đốt nát. Ngẫm lại, anh chỉ chậm hiểu thôi.

Jack được nuôi dạy trong gia đình nghèo khổ ở Brooklyn. Hai đêm trước đám cưới của anh vào năm 1962 (Vâng, Jack đã kết hôn), chàng thanh niên Jack đã có một dự đoán thật táo bạo với hôn thê của mình. Anh nói rằng: “Tôi đã hứa với Sandy là tôi sẽ kiếm được hàng triệu đô la trước năm tôi 30 tuổi”.

Thời điểm đó, Jack 22 tuổi.

Đến năm 30 tuổi, Jack không phải là triệu phú. Thay vào đó, anh lại bị chẩn đoán là mắc bệnh ung thư. Thiên Chúa có một kế hoạch khác hẳn đối với anh.

Lần đầu tiên Jack để ý đến Sandy là tại Trường Đại Học bang Connecticut. Đó là một buổi tối thứ bảy. Đang trên đường trở về ký túc xá sinh viên, Jack nhìn thấy Sandy, một cô gái xinh đẹp, với mái tóc vàng hoe. Nàng đang ra khỏi xe và có vẻ bực bội.

Tóm tắt về Sandy: Cô được nuôi dạy theo đạo Tin Lành, nhưng cô nàng này lại kiên quyết trong tất cả mọi việc, kể cả đức tin. Bề ngoài, cô thật lộng lẫy, tràn đầy sức sống.

Tóm tắt về Jack: Anh được nuôi dạy theo Công Giáo, nhưng anh chàng này lại bỏ mặc đức tin của mình. Jack đầy tham vọng. Anh thân thiện và lời cuốn, mọi người đều thích anh, đặc biệt Sandy.

Sau khi tốt nghiệp rồi đến đám cưới, Jack chính thức trở thành “một người đàn ông”, như anh nói, do kết quả của ba yếu tố: Jack gia nhập Lực lượng Hải quân Mỹ, anh là một người chồng, rồi trở thành một người cha. Pam là con đầu lòng của họ. Jack trở nên say mê con, anh đã khóc vì vui mừng khi lần đầu tiên ẵm bé Pam trên tay.

Cuối cùng, với tư cách là một nhân viên truyền tin, Jack tận dụng kinh nghiệm của mình trong quân đội, để đưa vào một nghề nghiệp trong lãnh vực riêng tư. Tiền lương thật hậu hĩnh. Theo những thông tin thu thập được – ngoại trừ về mặt thiêng liêng –, thì Jack Fullen là một người thành công. Nhưng chẳng bao lâu sau, các sự việc hóa ra lại đang tan vỡ – ngoại trừ về mặt thiêng liêng.

Ngày 15 -11-1969, ở tuổi 29, Jack cảm thấy có một cái bướu trong cổ. Anh bị chẩn đoán là mắc chứng bệnh Hodgkin, một hình thức ung thư trong hệ thống bạch huyết. Dưới đây là các sự kiện xảy ra sau đó:

Sandy hoảng hốt.

Jack bị sa thải việc.

Hai vợ chồng rơi vào cảnh túng thiếu.

Jack nói: “Khi bạn có đời sống thiêng liêng, thì các sự kiện rủi ro không đánh bại bạn. Nhưng khi bạn không có đời sống thiêng liêng, như bản thân tôi vào thời điểm đó, thì các sự kiện này hạ gục bạn”.

Bước vào tuổi 30, không trở thành triệu phú, Jack trở nên trầm cảm. Sandy khuyến khích anh tham dự buổi chiếu phim dành cho giới truyền thông. Một công ty từ Washington, D.C. đã tuyển mộ anh. Rõ ràng công ty này đã hiểu lầm thuật ngữ “chứng bệnh Hodgkin”.

Jack cười nói: “Chắc hẳn họ nghĩ rằng Hodgkin chỉ là một chứng ợ nóng thôi”.

Đó là năm 1971. Lúc đó, Jack và gia đình sống tại Washington, D.C. Jack vẫn đang trải qua quá trình điều trị bệnh ung thư. Mặc dù bệnh ung thư của anh được theo dõi, nhưng anh vẫn liên tục cảm thấy cái chết cứ vây quanh mình. Năm 1973, cuộc hôn nhân của anh sắp đổ vỡ. Hầu như anh không chú ý đến các con.

Sandy thuyết phục anh tham dự nhóm “Cuộc Gặp Gỡ Hôn Nhân” vào cuối tuần. Cuộc gặp gỡ này đã mở ra một cánh cửa. Jack đi xưng tội lần đầu tiên, sau ít nhất 12 năm. Kỳ cuối tuần này còn mang lại cho Jack và Sandy những tâm cao mới, trong mối quan hệ của họ và quan hệ với Thiên Chúa. Khi kết thúc kỳ cuối tuần, hai vợ chồng anh đều tham dự Thánh lễ. Jack tràn ngập niềm vui vì anh có thể được Rước lễ. Khi Jack trở lại ghế ngồi, thì Sandy đang khóc. Cô cũng muốn đón rước Đức Giêsu, nhưng cô không phải là người Công Giáo, vì thế, cô biết rằng dù sao mình chưa thể được Rước lễ.

Sau kỳ nghỉ cuối tuần, Sandy tiếp tục thúc đẩy Jack nói về Thiên Chúa. Sự kiên quyết của cô như đe dọa anh.

Một đêm, Sandy chạy lên cầu thang, lao vào Jack đang nằm trên giường, cô thoi vào anh và gọi anh bằng đủ mọi loại tên: “Anh đã hứa, anh hứa rằng tối nay chúng ta sẽ nói chuyện mà”.

Jack đẩy cô ra. Anh đứng hằn trên giường, và bắt đầu hét vào cô:

“Sandy! Cô là một ‘người Công Giáo’ tốt hơn tôi mà! Cô vẫn đưa bọn trẻ đến nhà thờ, trong khi tôi còn nằm ườn trên giường. Cô đã dạy cho chúng về đạo Công Giáo. Hãy gọi cha Brooks và xin cha một cuộc hẹn để trở thành người Công Giáo, rồi để cho tôi yên!”.

Jack nằm xuống, kéo chăn lên tới mắt và nghĩ: “Ôi! Chao ơi! Mình vừa mới tự biến thành một con lừa”. Sandy nằm xuống bên cạnh chồng và thì thầm vào tai anh: “Cám ơn anh. Em vẫn chờ đợi lời mời gọi này suốt 11 năm nay”.

Sandy hẹn gặp cha Brooks. Ngài bị sốc khi cô không phải là người Công Giáo. Chắc hẳn cô có vẻ giống như

người Công Giáo. Năm 1974, Sandy đã trở thành người Công giáo.

Giống như hầu hết những người Tin lành, Sandy có ba vấn đề: Bí tích Hòa giải; Đức Mẹ; Đức Thánh Cha.

Những hoài nghi của Sandy về từng vấn đề sẽ sớm được khắc phục đầy đủ. Cô đi xưng tội và được giải thoát. Cô đến Roma và cảm thấy yêu mến vị lãnh đạo Giáo hội toàn cầu. Đức Mẹ là một vấn đề phức tạp hơn.

Trong khi đó, năm 1975, bệnh ung thư của Jack đã lan tới bên dưới cơ hoành. Anh đang trải qua cuộc hóa trị. Mặc dù khối u rút lại, nhưng kích thước của nó vẫn lớn bằng một quả cam to. Các bác sĩ đều khuyên anh đến xạ trị tại Trung tâm Ung thư Sloan Kettering ở New York, nhưng Jack lại từ chối.

Đó là Năm Toàn Xá của Giáo hội. Thời điểm đó, Jack và Sandy đã trở thành các tư vấn viên của nhóm “Cuộc Gặp Gỡ Hôn Nhân”, và họ đang tổ chức một chuyến hành hương đến Roma. Jack biết rằng nếu anh bắt đầu điều trị, thì anh sẽ không thể đi hành hương. Các bác sĩ của anh đều bức bối. Tuy nhiên, Jack đã đi, và sau chuyến hành hương, cuộc đời anh thay đổi hoàn toàn.

Thay vì trực tiếp tới Roma, cả nhóm lại quyết định trước hết ngừng lại tại Lộ Đức ở bên Pháp, một địa điểm nơi Đức Maria đã hiện ra với Thánh nữ Bênađetta. Cả Jack lẫn Sandy đều không tán thành chặng dừng chân tại Lộ Đức của chuyến hành hương. Đối với Sandy, mặc dù đã hoán cải sang đạo Công Giáo, nhưng cô vẫn không muốn tham gia vào điều mà cô vốn coi như “ngẫu tượng” của Đức Mẹ. Cô vẫn coi lòng sùng kính đối với Đức Mẹ là rời xa Thiên Chúa. Chính Jack cũng coi việc sùng kính Đức Mẹ như “vô

nghĩa và rất mê tín”. Tại Lộ Đức, kế hoạch là cả nhóm vẫn ở lại trong phòng khách sạn, cho đến khi đi Roma.

Nhưng mọi việc lại không diễn ra theo kế hoạch này.

Sandy và Jack tìm đường đi xuống hang đá nổi tiếng. Chỗ này thật huyền ảo. Nhưng sau khi bước qua Cổng Thánh Giuse, thì cả hai vợ chồng đều cảm thấy một sự thanh thản không thể diễn tả nổi.

Jack nói: “Từ khi bị chẩn đoán là mắc chứng bệnh Hodgkin, tôi chưa bao giờ cảm thấy thanh thản. Toàn bộ sức ép, toàn bộ sự trầm cảm chỉ làm cho tôi bị kiệt quệ”.

Sáng hôm sau, Sandy và Jack tìm cách đến bể tắm, nơi nhiều cuộc chữa lành đã được tường thuật, từ khi Đức Maria đã hiện ra với Thánh nữ Bênađetta năm 1858. Jack nhận thấy ngay một điều khác thường: Mọi người đều có tràng hạt, nhưng hai vợ chồng anh lại không có.

Họ mua tràng hạt, chỉ để cho có vẻ hòa hợp với mọi người. Sau khi xếp hàng để vào bể tắm, Jack hỏi Sandy: “Em có vào bể tắm không?”. Sandy nói: “Không, việc tắm dành cho anh, chứ không dành cho em”.

Sau khi vào bên trong, đứng trong bể tắm, Jack nhìn ra và thấy Sandy đang lần Chuỗi Mân Côi.

Jack nói: “Tôi còn nhớ mình nghĩ rằng: ‘Nếu có bất cứ phép lạ nào xảy ra, thì chính là đây. Đúng là một phép lạ, người vợ đạo Tin Lành của tôi vốn không muốn liên quan đến Đức Mẹ lại đang lần Chuỗi Mân Côi!’”. Và khi bước ra khỏi bể tắm, thì Jack không tìm thấy Sandy, nên anh phải đợi.

Jack nhớ lại: “Sau đó, hoàn toàn đột ngột, cô nàng tóc vàng nổi bật này xuất hiện giữa đám đông và la lên: ‘Anh được chữa lành rồi! Anh được chữa lành rồi!’”. Cô ấy

nhảy lên ôm hôn tôi và lại la lên: ‘Anh được chữa lành rồi!’”.

Jack nói: “Tôi bị đánh bại vì tôi không tin rằng mình được chữa lành. Tôi nghĩ rằng không thể như thế được. Vợ tôi sắp mất đức tin. Tôi sẽ trở lại New York. Tôi vẫn còn bị ung thư. Tôi sẽ xạ trị. Cô ấy chỉ nói đùa thôi. Vì thế, tôi bảo vợ: ‘Em đừng la lên nữa, đừng la lên nữa!’”.

Sau đó, chúng tôi đến với các bạn trong nhóm, nhưng cô ấy vẫn la lên: ‘Anh Jack được chữa lành rồi! Anh Jack được chữa lành rồi! Chúng ta sẽ đi Roma và cảm tạ Đức Giêsu vì ơn chữa lành của anh ấy’”.

Khi hai vợ chồng trở lại Mỹ, việc đầu tiên mà Jack phải làm là tới Bệnh viện George Washington ở Washington, để chụp hàng loạt các hình ảnh X-quang, nhằm xác định mức độ của chứng bệnh. Cuộc hẹn mất một giờ, rồi sau đó, Jack còn phải bay đến New York để điều trị tại Bệnh viện Sloane Kettering. Cuộc hẹn kéo dài ba giờ. Anh bị trễ chuyến bay. Người ta chụp X-quang quá nhiều, đến nỗi Jack cho rằng bệnh ung thư của mình đã phát triển. Anh hết sức lo lắng, nên đã yêu cầu gặp bác sĩ.

Cuối cùng, bác sĩ X-quang đến. Ông là người Do Thái. Ông ấy bắt đầu đưa ra hàng loạt các hình ảnh X-quang mà Jack đã chụp trước đây mấy năm. Sau đó, bác sĩ thông báo kết quả X-quang của hôm đó và nói: “Anh Fullen à, hãy nói cho tôi biết, anh không nhìn thấy cái gì?”

Jack nói: “Tôi không hiểu mình phải nhìn cái gì và không nhìn cái gì?”.

Bác sĩ nói: “Được, tôi sẽ nói cho anh biết anh không thấy gì: Anh không thấy khối u nữa”. Rồi ông ngừng lại một lát và hỏi Jack: “Như vậy, anh đã tới đâu?”

Jack đáp lại: “Tôi không tới đâu cả”.

Bác sĩ nói: “Anh Fullen à, đáng lẽ anh vẫn còn khối u. Ngoài ra, đáng lẽ anh còn bị nhiều khối u hơn. Như vậy, anh đã tới đâu?”.

Thánh Phêrô từng chối Đức Giêsu ba lần. Jack đã chối Đức Maria hai lần.

Một lần nữa, Jack nói: “Tôi không tới đâu cả”.

Bác sĩ X-quang đã gọi là Jack “mashugana”, một cổ ngữ Do Thái, có nghĩa là “đốt nát”.

Jack nhớ lại: “Sau đó, bác sĩ bảo tôi ra khỏi phòng. Thậm chí ông ấy còn không đưa cho tôi những kết quả X-quang”.

Bác sĩ nói: “Anh không cần đến kết quả X-quang nữa”.

Jack phản đối: “Tôi phải đi New York mà!”.

Bác sĩ nói: “Anh không cần phải đi New York! Nếu muốn tới New York, thì anh cứ đi, nhưng tôi sẽ gọi cho Bệnh viện Sloane Kettering và hủy bỏ việc hóa trị. Khối u không còn nữa. Đây là một phép lạ!”

Jack tức điên lên với ông bác sĩ này. Anh không thể tưởng tượng là khối u không còn nữa.

Jack nhớ lại: “Tôi xuống thang máy, rồi bước ra bên ngoài và nhìn bầu trời. Bầu trời thật trong xanh, đẹp không thể tưởng tượng nổi, và Mẹ Chí Thánh nói trong tâm hồn tôi: ‘Con đã được chữa lành’. Giây phút đó, tôi cảm thấy hoàn toàn hồ hởi và vui mừng”.

Jack cảm thấy mình phải nói chuyện với người nào đó. Anh gọi điện thoại về nhà. Anh nói: “Sandy! Sandy! Họ không thể tìm thấy khối u của anh! Họ không thể tìm thấy khối u! Mẹ Chí Thánh nói là anh đã được chữa lành rồi!”.

Sandy nói: “Em biết mà, anh đúng là dốt nát!”. Sau đó, Sandy đưa cho Jack một bản danh sách những thứ mà cô ấy cần mua từ cửa hàng tạp phẩm.

Toàn bộ nỗ lực của anh chàng Jack Fullen, vốn không phải là triệu phú, nhằm hướng tới sự nghiệp và thành công đều ngừng lại. Thiên Chúa sử dụng anh và Sandy để loan truyền Tin Mừng và mang người khác đến với Đức Giêsu, thông qua nhóm “Cuộc Gặp Gỡ Hôn Nhân”. Nhưng đây chỉ là bước khởi đầu của một cuộc hành trình thiêng liêng đặc biệt.

Năm 1981, Jack tham dự Thánh lễ tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Điện Quốc Gia Vô Nhiễm Nguyên Tội ở Washington, D.C. Sau Thánh lễ, anh cầu nguyện lần Chuỗi Mân Côi, cầu xin Mẹ Chí Thánh dẫn dắt vợ chồng anh đến với giai đoạn kế tiếp trong cuộc đời họ.

Jack nhớ lại: “Sau đó, tôi nghe thấy một tiếng nói thật lạ lùng bên trong: ‘Con phải trở thành linh mục’. Tôi không thể tin nổi. Tôi nghĩ: ‘Điều này thật vớ vẩn, thật điên rồ. Mình đã kết hôn. Mình đã có con rồi. Đúng là ma quỷ!’”. Jack không bao giờ nói với Sandy về kinh nghiệm này. Nhưng điều gì đó bên trong anh đã thay đổi. Anh bắt đầu đọc các sách thiêng liêng. Thỉnh thoảng, anh còn kín đáo đọc các sách về ơn gọi nữa.

Trong một kỳ nghỉ hè, Sandy và Jack sang Đức, Sandy bị nhiễm lạnh. Tình trạng cảm lạnh của cô trở nên cực kỳ tồi tệ. Tại thành phố Mannheim, Sandy bị chẩn đoán là viêm cả hai lá phổi. Tối hôm đó là lần cuối cùng cô rước Chúa Giêsu Thánh thể.

Jack nói: “Tôi còn nhớ trước khi Sandy rước Chúa Giêsu, nàng đã đọc Kinh Lạy Cha, và nàng giống như một

cô bé gái đang ngồi trên giường. Sandy được gắn các ống vào mũi để thở. Hôm sau, đội ngũ bác sĩ đành phải gây mê cho Sandy, vì cô đã bị hội chứng kiệt sức về đường hô hấp của người lớn, gần như luôn luôn gây chết người. Sandy đang hấp hối.

Jack hồi tưởng hôm đó tại Vương Cung Thánh Đường, anh nghĩ rằng: “Lạy Chúa! Chúa quá đúng. Chúa có một kế hoạch cho con để con trở thành linh mục. Có thật thế không? Có phải đúng là kế hoạch của Chúa không?”.

Giữa lúc Jack đang buồn phiền, Thiên Chúa đã ban cho anh ơn nhận biết rằng Người sẽ mang lại điều tốt lành từ toàn bộ nỗi đau khổ này.

Jack đến nhà nguyện của bệnh viện. Anh khóc nức nở dưới chân tượng Đức Trinh Nữ Maria, đến nỗi không thể kiềm chế được. Một vị linh mục tới ôm lấy anh và an ủi anh. Jack đi vào phòng của Sandy, hầu như anh không thể nhận ra cô ấy. Sandy đang trải qua những giây phút cuối cùng. Jack ngồi xuống giường với vợ, ôm lấy cô và bắt đầu cầu nguyện lần Chuỗi Mân Côi. Anh muốn dâng Sandy lên Đức Giêsu và Mẹ Chí Thánh, một cách cụ thể thông qua Mùa Mừng. Nhưng khi Jack lần Chuỗi xong, thì Sandy chưa chết. Vì thế, anh cầu nguyện bằng Mùa Vui, Sandy vẫn chưa chết. Anh không muốn lần Chuỗi Mùa Thương, vì nỗi đau khổ của Sandy gần như kết thúc. Nhưng anh phải cầu nguyện bằng các Mùa nhiệm này, vì như anh nói: “Tôi là đàn ông, nên tôi phải hoàn tất mọi việc”.

Sandy trút hơi thở cuối cùng lúc Jack đọc đến Mùa Nhiệm thứ bốn Mùa Thương: Chúa Giêsu vác thánh giá!

Jack nhớ lại: “Tôi ngã lăn xuống sàn nhà và liên tục kêu lên với Thiên Chúa trong lòng: ‘Tại sao thế? Tại sao là Mùa nhiệm thứ bốn Mùa Thương? Tại sao Chúa lại cắt

Sandy đi vào Mầu nhiệm thứ bốn Mùa Thương?’. Rồi tôi nghe thấy trong tâm hồn: ‘Đây không phải là thánh giá của Sandy. Đây là thánh giá của con’. Tôi cảm thấy như thể một con dao đâm vào thân thể mình, và tôi bị chẻ ra phân nửa, hai chúng tôi đã nên một nhưng lại bị cắt đôi, để rồi chỉ còn lại một mình tôi thôi!’”.

Nhưng khi Jack đứng dậy, thì lòng anh lại tràn đầy niềm vui.

Jack nói: “Tôi biết rằng nàng đã chết an bình”.

Như trong một giấc mơ, anh thấy Sandy đang đứng bên cạnh mình. Hai người từng chia sẻ với nhau các sự việc một cách rất thân mật, về tình yêu Thiên Chúa, và về chính họ. Jack nói: “Đó là giây phút ‘vượt thời gian’. Linh hồn Sandy đang hoàn toàn lìa khỏi thân xác nàng. Nhưng nàng vẫn đứng bên cạnh tôi và chia sẻ, nên tôi không thể hiểu tại sao những người khác trong phòng đều nhất định bảo rằng nàng đã chết, tôi nói: ‘Sandy vẫn đang đứng bên cạnh tôi!’”. Người ta bảo tôi ra khỏi phòng để họ rút các ống ra, sau đó, tôi có thể trở lại và chào tạm biệt nàng. Tôi nói: ‘Tại sao thế? Sandy không còn nữa sao?’. Tôi cứ tiếp tục chỉ vào xác nàng. Tôi vẫn đứng chết lặng”.

Người ta đưa thi hài Sandy về nhà. Cùng với ba đứa con mình, Jack đã chôn cất Sandy.

Khi Jason, con út của Jack, đủ lớn để có thể tự lập, thì Jack cầu nguyện, quyết định chọn con đường linh mục, và đã được truyền chức ngày 27 tháng 5, 1995, tại Vương Cung Thánh Đường Đức Maria Nữ Vương ở Baltimore, Maryland, một ngày sau sinh nhật của Sandy.

Sau khi rút lui khỏi thừa tác vụ tại Tổng Giáo Phận Baltimore, thì cha Jack được chuyển đến Giáo Phận Arlington, nơi cha đồng sáng lập nhóm “Các Nhà Truyền

Giáo Đức Bà của Lòng Chúa Thương Xót”, chuyên phục vụ người nghèo, qua các hoạt động thương xót thể xác và tinh thần.

Cha Jack nói: “Mẹ Chí Thánh đã đưa tôi đến với Đức Giêsu, Lòng Chúa Thương Xót. Tôi biết rằng Người vẫn luôn luôn ở đó chờ đợi tôi. Cũng giống như bạn nhìn thấy Người trong Ảnh Lòng Chúa Thương Xót, cho thấy Người đang đi về phía chúng ta. Chúng ta nhận thấy Lòng Chúa Thương Xót thay đổi cuộc sống như thế nào. Đây là một hành động từ từ, phấn khích, có tác động mạnh của Thiên Chúa đối với thế giới – một sự can thiệp giúp mọi người trở lại với Thiên Chúa. Việc này không có nhiều ‘lời reo hò’, nhưng mỗi lần lại cứu độ một linh hồn. Đây là Thánh ý Thiên Chúa, hầu thực hiện các hành vi của lòng thương xót và phấn đấu nên thánh”.

Cha Jack Fullen qua đời ngày 7 tháng 5, 2010 vì bệnh đau tim.

Cha đã từng nói: “Giây phút tuyệt vời nhất trong cuộc đời tôi là được nhìn thấy nhan thánh Thiên Chúa – nhan thánh yêu thương của Người. Và giây phút tuyệt vời thứ hai là nhìn thấy gương mặt của Sandy”.

LỜI KẾT TẬP SAN THÁNG 4-2015

“Ta mong ước Chúa Nhật I sau Lễ Phục Sinh trở thành Lễ kính Lòng Chúa Thương Xót” (NK, 299)

“Nhân loại sẽ không được bình an, cho đến khi nào quay về với Lòng Thương Xót của Ta với niềm tín thác”(Nhật ký, 300).

“Hỡi ái nữ của Ta, con hãy nói cho cả thế giới biết về Lòng Thương Xót khôn lường của Ta. Ta ước mong đại lễ kính Lòng Thương Xót của Ta trở thành chỗ nương náu và trú ẩn cho mọi linh hồn, nhất là các tội nhân đáng thương.

Trong ngày hôm ấy, lượng thương xót dịu hiền thăm sâu của Ta sẽ được khai mở. Ta trào đổ cả một đại dương ân sủng xuống cho các linh hồn tìm đến với nguồn mạch xót thương của Ta. Người nào xưng tội và rước lễ sẽ được lãnh nhận hồng ân thứ tha mọi tội lỗi và mọi hình phạt.

Ngày hôm ấy, mọi chốt ngăn những nguồn thác ân sủng đều được tháo mở. Dòng linh hồn nào sợ đến bên Ta, cho dù tội lỗi họ có đổ thăm như điều. Lòng nhân ái của Ta bao la đến nỗi cho đến đời đời, không một trí năng nào, dù nhân loại hay thiên thần, có thể dò thấu được.

Tất cả những gì đang hiện hữu đều phát xuất từ lòng thương yêu sâu thăm rất dịu dàng của Ta. Mọi linh hồn kết hợp mật thiết với Ta sẽ được chiêm ngắm tình yêu và lòng thương xót của Ta cho đến muôn đời.

Đại lễ kính Lòng Thương Xót của Ta phát xuất từ tình dịu dàng sâu thăm của Ta. Ta mong ước đại lễ ấy

phải được cử hành trọng thể vào Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh. Nhân loại sẽ không được bình an cho đến khi nào trở về với nguồn mạch thương xót của Ta” (NK, 699).

“Mọi linh hồn, đặc biệt tu sĩ, cần suy niệm lòng thương xót của Ta. Trái Tim Ta tuôn chảy lòng thương xót và trắc ẩn cho tất cả. Trái tim của kẻ yêu dấu của Ta phải giống Trái Tim của Ta. Trái tim của kẻ ấy phải tuôn ra dòng suối lòng thương xót của Ta cho các linh hồn; nếu khác đi, Ta sẽ không nhận kẻ ấy thuộc về Ta” (NK, 1148).

“Con hãy nói cho thế giới về Lòng Thương Xót của Ta. Hãy để cho toàn thể nhân loại nhận ra Lòng Thương Xót khôn dò của Ta. Đây là một dấu chỉ đối với thời sau hết: Sau đó, sẽ đến ngày phán xét” (NK, 848).

“Các linh hồn nào loan truyền vinh quang Lòng Thương Xót của Ta, thì Ta sẽ che chở họ suốt đời, như một bà mẹ dịu hiền đối với con mình; và trong giờ chết, Ta sẽ không là một thẩm phán đối với họ, nhưng là Đấng Cứu Độ đầy Lòng Thương Xót” (NK, 1075).

“Con hãy nói với các linh mục của Ta rằng: Kẻ tội lỗi chai đá cứng lòng sẽ ăn năn sám hối, khi nghe các ngài nói về lòng thương xót khôn dò của Ta, về lòng trắc ẩn trong Trái Tim Ta đối với họ.

Những linh mục nào rao giảng và tán dương Lòng Thương Xót của Ta, sẽ được Ta ban cho quyền năng thần diệu: Ta sẽ làm cho lời lẽ các ngài nói ra mượt mà, và gây

chấn động trong trái tim những ai nghe các ngài nói”
(NK, 1521).

“Vinh quang lòng thương xót của Chúa ngay lúc này đang vang lừng bất chấp nỗ lực của các kẻ thù và của chính Satan, kẻ hết sức căm hận lòng thương xót Thiên Chúa.

Công cuộc này sẽ giật khỏi nanh vuốt hắc rất nhiều linh hồn, và đó là lý do khiến thần dữ nhiều khi cũng ra sức căm dỗ những người lành ngăn trở công cuộc.

Nhưng tôi đã thấy rõ thánh ý Chúa đang và sẽ được thực hiện đến từng chi tiết cuối cùng. Những nỗ lực điên cuồng của kẻ thù không cản trở nổi chi tiết nhỏ nhất nhất trong những điều Chúa đã tiền định.

Có hệ gì nếu có những lần công cuộc dường như hoàn toàn bị tiêu tan; vì chính khi ấy, công cuộc lại càng được củng cố hơn nữa” (NK, 1659).

“Giáo Hội phải coi sứ vụ này như một trong các bốn phận chính của mình – trong từng giai đoạn lịch sử, và đặc biệt trong thời đại chúng ta – hầu loan truyền và giới thiệu trong cuộc sống về mẫu nhiệm của Lòng Thương Xót, được mạc khải tốt bậc nơi Đức Giêsu Kitô.

“Điều quan trọng là chúng ta đón nhận toàn bộ sứ điệp đến với chúng ta từ Lời Thiên Chúa trong Chúa Nhật II Phục Sinh này, mà từ nay, trên toàn Giáo Hội, sẽ được gọi là ‘Chúa Nhật kính Lòng Chúa Thương Xót’”

“Ngoài lòng thương xót của Thiên Chúa, không có nguồn hy vọng nào khác dành cho nhân loại”

(Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II)

“Hãy ra đi và trở thành nhân chứng cho Lòng Thương Xót của Thiên Chúa, nguồn hy vọng cho mọi người và toàn thế giới”

(ĐTC Benedicto XVI)

“Thiên Chúa là người cha yêu thương luôn tha thứ. Ngài có một trái tim đầy lòng thương xót dành cho tất cả chúng ta. Và chúng ta cần học và thương xót người khác.

Lòng thương xót có thể làm cho thế giới trở nên ấm áp và công bằng hơn. Lòng thương xót tốt đẹp biết bao! Lòng thương xót có sức biến đổi thế giới!”

(ĐTC Phanxicô)



Trong số này :

- 1- *Đức Thánh Cha Phanxi cô công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót 2015-2016*
- 2- *Thư gửi Chúa Giê su nhân ngày Đại Lễ*
- 3- *Thơ – Tín Thác (của độc giả Di Nguyên)*
- 4- *Bình Minh Chúa Nhật Hồng*
- 5- *Món Quà Ngày Đại Lễ*
- 6- *Lá thư không gửi đường bưu điện*
- 7- *Thư gửi cho người xa xứ*
- 8- Mục Chứng Nhân :
“Sống Lòng Thương Xót”
- 9- *Lòng Thương Xót thắng vượt nỗi sợ hãi*
- 10- *Thư gửi Tháng Giuse*
- 11- *Có những người cha biết xót thương*
- 12- Góc Dân hiền : mừng Đại lễ LTX:
“Được chúc phúc hay bị Nguyên rủa”
- 13- *Thơ – Dẫn thân*
- 14- Mục : Mỗi tháng – Một chuyện :
Linh mục Jack Fullen “Người Tôi Tớ Dốt Nát”
- 15- *Lời kết Tập San tháng 4-2015*